

| | |
|---|--|
| <p>Gọi HS đọc yêu cầu đề. Gạch chân dưới những từ bảo vệ môi trường.</p> <p>GDMT: <i>Môi trường là mối quan hệ giữa con người với thiên nhiên. Vậy theo em chúng ta phải có thái độ như thế nào đối với môi trường thiên nhiên</i></p> <p>2.3. Hướng dẫn HS kể:</p> <p>+Gọi HS đọc các gợi ý trong sgk. +Gọi HS đọc lại điều 3 luật bảo vệ môi trường. +Giới thiệu chuyện sẽ kể. +Treo bảng phụ ghi gợi ý 2.</p> <p>2.4. Tổ chức cho HS thực hành kể chuyện.</p> <p>-Tổ chức cho HS tập kể ,trao đổi trong nhóm. -Gọi đại diện các nhóm lên thi kể trước lớp. -Tổ chức cho HS thảo luận về câu chuyện bạn kể. -GV nhận xét tuyên dương</p> <p>GDMT: <i>Câu chuyện em kể đã gửi thông điệp gì về việc cần thiết phải bảo vệ môi trường? Em rút ra được bài học gì từ câu chuyện?</i></p> <p>3. Củng cố-Dẫn dò:Liên hệ:Giữ vệ sinh trường lớp.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Nhận xét tiết học. • Dặn HS tập kể ở nhà.Chuẩn bị tiết kể chuyện sau. | <p>-HS đọc yêu cầu của đề bài. Thảo luận trả lời các câu hỏi tìm hiểu đề bài.</p> <p>-HS đọc các gợi ý trong sgk.Giới thiệu chuyện mình sẽ kể.</p> <p>- HS tập kể ,trao đổi trong nhóm.Thi kể trước lớp.</p> <p>-HS liên hệ phát biểu.</p> <p>Liên hệ bản thân.</p> |
|---|--|

Tiết 4:

TẬP ĐỌC

Bài 24(24):

HÀNH TRÌNH CỦA BẦY ONG.

I. Mục đích yêu cầu:

1. Đọc trôi chảy,lưu loát toàn bài. -Hiểu nội dung bài:Những phẩm chất đáng quý của bầy ong:cần cù làm việc để góp ích cho đời.
2. Đọc diễn cảm bài văn ,biết ngắt nhịp đúng những câu thơ lục bát.
3. GD: Yêu lao động,cần cù chăm chỉ.

II. Đồ dùng -Tranh minh hoạ bài học

-Bảng phụ ghi 2 khổ thơ cuối .

III. Các hoạt động:

| | |
|---|---|
| <p>1. Bài cũ: Gọi HS đọc bài “<i>Mùa thảo quả</i>”Trả lời câu hỏi 1,2,3 sgk tr 114. - GVNX,đánh giá,ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>2.1. Giới thiệu bài:Giới thiệu bài bằng tranh minh hoạ.</p> <p>2.2. Luyện đọc:</p> <p>-Gọi HS khá đọc bài.NX. -Tổ chức cho HS đọc nối tiếp 4 khổ thơ,kết hợp giải nghĩa từ</p> | <p>- HS lên bảng,đọc, trả lời -Lớp NX,bổ sung.</p> <p>-HS quan sát tranh,NX. -1HS khá đọc toàn bài. -HS đọc nối tiếp khổ thơ. -Luyện đọc tiếng, từ khó.</p> |
|---|---|

| | |
|--|--|
| <p>khó (chú giải sgk). -GV đọc mẫu toàn bài.</p> <p>2.3. <u>Tìm hiểu bài:</u> Tổ chức cho học sinh đọc thầm thảo luận và trả lời các câu hỏi trong sgk tr119..</p> <ul style="list-style-type: none"> Hỗ trợ:+Câu4(sgk): Qua 2 dòng thơ cuối bài cho thấy công việc của loài ong có ý nghĩa thật đẹp đẽ,lớp lao:Ong giữ lại cho người những mùa hoa đã tàn nhờ chất được trong vị ngọt,mùi hương của hoa những giọt mật tinh túy. +GV chốt ý rút nội dung của bài(Yêu cầu 1,y 2) <p>2.4.<u>Luyện đọc diễn cảm:</u>-Hướng dẫn giọng đọc toàn bài.Treo bảng phụ chép 2 khổ thơ cuối hướng dẫn đọc diễn cảm. -Tổ chức cho HS luyện đọc diễn cảm và đọc thuộc trong nhóm,thi đọc diễn cảm ,đọc thuộc trước lớp. NX bạn đọc.GV NX đánh giá.</p> <p>3.<u>Củng cố-Dẫn dò:</u>Liên hệ GD:Em học được gì từ những phẩm chất đáng quý của bầy ong?</p> <ul style="list-style-type: none"> Nhận xét tiết học.Dặn HS luyện ở nhà,chuẩn bị tiết sau. | <p>- Đọc chú giải trong sgk. -HS nghe,cảm nhận.</p> <p>-HS đọc thầm thảo luận trả lời câu hỏi trong sgk,NX bổ sung,thống nhất ý đúng</p> <p>-Đọc nội dung bài.</p> <p>-Học sinh luyện đọc trong nhóm.Thi đọc diễn cảm và đọc thuộc trước lớp.Nhận xét bạn đọc</p> <p>HS nêu cảm nghĩ. Nhắc lại nội dung bài.</p> |
|--|--|

Thứ năm,Ngày soạn:08 tháng 11 năm

2011

Ngày dạy:10tháng 11 năm 2011

Tiết 2:

TOÁN

Bài 59(59):

LUYỆN TẬP

I.Mục đích yêu cầu:

1. Biết nhân nhẩm số thập phân với 0,1;0,01;0,001;...
2. Làm các bài tập về nhân số thập phân.
3. GD tính cẩn thận,trình bày khoa học.

II.Đồ dùng:Bảng nhóm. Bảng con.

III.Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|---|
| <p><u>1.Bài cũ :</u> +1HS làm bảng bài tập 3 tiết trước. +Kiểm tra vở bài tập ở nhà của HS. -GV nhận xét.</p> <p><u>2.Bài mới:</u> <u>Hoạt động 1:</u> Giới thiệu bài:Giới thiệu,nêu yêu cầu <u>Hoạt động2:</u> Giới thiệu các nhân nhẩm với 0,1 ; 0,01 ;</p> | <p>-1 HS lên bảng làm.Lớp nhận xét,bổ sung.</p> |

| | |
|---|--|
| <p>0,001 Qua ví dụ trong sgk: +HDHS đặt tính, so sánh thừa số 142,57 với kết quả 14,257 nhận xét cách nhân số thập phân với 0,1 +Tương tự tính rồi so sánh thừa số 531,75 với kết quả 5,3175, nhận xét cách nhân số thập phân với 0,01. +Nêu Nhận xét trong sgk.(trang60) Hoạt động 3: Tổ chức cho HS vận dụng làm bài tập Bài 1 b: Tổ chức cho HS làm bài vào vở.Một HS làm vào bảng nhóm.Nhận xét chữa bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Lời giải: $579,8 \times 0,1 = 57,98 \qquad 38,7 \times 0,1 = 3,87$ $805,13 \times 0,01 = 8,0513 \qquad 67,19 \times 0,01 = 0,6719$ $362,5 \times 0,001 = 0,3625 \qquad 20,25 \times 0,001 = 0,02025$ $6,7 \times 0,1 = 0,67$ $3,5 \times 0,01 = 0,035$ $5,6 \times 0,001 = 0,0056$ <p>Hoạt động cuối:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài • Hướng dẫn HS về nhà làm bài 2,3, trong sgk và các bài tập trong vở bài tập. • Nhận xét tiết học. | <p>-HS thực hiện các ví dụ bài 1a.Nêu nhận xét.. -Đọc nhận xét trong sgk.</p> <p>HS làm vào vở,nhận xét bài trên bảng nhóm thống nhất kết quả.</p> <p>-HS nhắc lại cách nhân nhân với 0,1; 0,01;0,001;...</p> |
|---|--|

Tiết 3 **TẬP LÀM VĂN**
Bài 23(23) **CẤU TẠO CỦA BÀI VĂN TẢ NGƯỜI**

I. **Mục đích yêu cầu:** Giúp HS:

1. Nắm được 3 phần(Mở bài,thân bài,Kết bài) của bài văn tả người.
2. Lập được dàn ý chi tiết cho bài văn tả một người thân trong gia đình.
3. GD yêu quý những người thân trong gia đình

II. **Đồ dùng** –Bảng phụ,vở bài tập Tiếng Việt.

III. **Các hoạt động:**

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|---|
| <p>1.Bài cũ :YCHS nhắc lại cấu tạo của bài văn tả cảnh. + GV nhận xét.</p> <p>2Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:-Giới thiệu nêu yêu cầu</p> <p>Hoạt động 2: Hướng dẫn HS làm bài tập Nhận xét.</p> | <p>Một số HS trả lời..Lớp nhận xét bổ sung</p> <p>-HS theo dõi</p> <p>-HS đọc,trao đổi,phát</p> |

| | |
|---|---|
| <p>-YCHS đọc thầm bài văn, trao đổi cặp, trả lời lần lượt các câu hỏi trong sgk. Gọi HS trả lời, NX thông nhất ý kiến.</p> <p>1) Mở bài: từ đầu đến “Đẹp quá”.</p> <p>2) Ngoại hình của Hạng A Cháng: ngực nở vòng cung, da đỏ như lim, bắp tay, bắp chân rắn như trấu gụ, vóc cao, vai rộng, người đứng như cái cột đá trời trồng, khi đeo cày, trông hùng dũng như một chàng hiệp sỹ đeo cung ra trận.</p> <p>3) Hạng A Cháng là người lao động rất khoẻ, rất giỏi, cần cù, say mê lao động, tập trung cao đến mức chăm chăm vào công việc.</p> <p>4) Phần kết bài: Câu cuối:</p> <p>5) Rút nhận xét về cấu tạo bài văn tả người.</p> <p>Ghi nhớ(sgk): Gọi HS đọc sgk, tóm tắt nội dung ghi nhớ.</p> <p>Hoạt động 3: Tổ chức cho HS làm bài luyện tập.</p> <p>-Gọi HS đọc yêu cầu bài.</p> <p>- Hướng dẫn HS lập dàn ý theo yêu cầu câu đề bài:</p> <p>+Cần bám sát vào cấu tạo 3 phần của bài văn tả người.</p> <p>+Chọn lọc những chi tiết nổi bật về ngoại hình, tính tình, hoạt động của người định tả.</p> <p>-YCHS làm vào vở, 1 HS làm bảng phụ. Chấm, nhận xét.</p> <p>Nhấn mạnh yêu cầu về cấu tạo câu bài văn tả người.</p> <p>Hoạt động cuối: - Hệ thống bài. Nhắc lại ghi nhớ sgk</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dẫn HS làm lại bài luyện tập vào vở. • Nhận xét tiết học. | <p>biểu, nhận xét, thống nhất ý kiến.</p> <p>-HS đọc ghi nhớ sgk.</p> <p>-HS làm bài vào vở, chữa bài trên bảng phụ.</p> <p>-Đọc lại ghi nhớ trong sgk.</p> |
|---|---|

Tiết 4: LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Bài 24(24): LUYỆN TẬP VỀ QUAN HỆ TỪ

I. Mục đích yêu cầu:

1. Tìm được các quan hệ từ và biết chúng biểu thị quan hệ gì trong câu.
2. Biết đặt câu với các quan hệ từ.

GDMT: Yêu vẻ đẹp của thiên nhiên (bài tập 3). Ý thức bảo vệ môi trường sạch đẹp.

II. Đồ dùng: -Bảng phụ, Bảng nhóm. Vở bài tập Tiếng Việt.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|---|
| <p>1. Bài cũ: YCHS đọc đoạn văn ở (BT3) tiết trước.</p> <p>-GV nhận xét ghi điểm.</p> | <p>Một số HS đọc bài.</p> <p>-Lớp nhận xét bổ sung.</p> |
| <p>2. Bài mới:</p> | |

| | |
|--|--|
| <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:Giới thiệu,nêu yêu cầu</p> <p>Hoạt động2: Hướng dẫn HS luyện tập</p> <p>Bài 1: Gọi HS đọc yêu cầu BT</p> <p>+ <i>của nói cái cây với người HM</i></p> <p>+ <i>bằng nói bắp cây với gỗ tốt màu đen</i></p> <p>+ <i>như(1)nói vòng với hình cánh cung</i></p> <p>+ <i>như(2)nói hùng dũng với một chàng hiệp sỹ cổ đeo cung ra trận.</i></p> <p>Bài 2:HS đọc đề,trao đổi nhóm đôi.Gọi một số HS trả lời.</p> <p>GV nhận xét,chốt lời giải đúng:</p> <p>a) Từ nhưng biểu thị quan hệ tương phản</p> <p>b) Từ mà biểu thị mối quan hệ tương phản</p> <p>c) Từ nếu biểu thị mối quan hệ giả thiết kết quả.</p> <p>Bài 3: Tổ chức cho HS làm vào vở BT,Một số HS làm bảng nhóm,nhận xét,bổ sung chữa bài trên bảng nhóm.</p> <p><u>Các quan hệ từ cần điền:</u></p> <p>a)và; b)và-ở; c)thì-thì; d)và-nhưng</p> <p>• GDMT:<i>Bầu trời,vàng trăng,mảnh đất là những cảnh vật thiên nhiên trong môi trường xung quanh chúng ta.Em phải làm gì để giữ gìn cho những cảnh vật đó ở quê em ngày càng tươi đẹp?</i></p> <p>Bài 4:Gọi HS nối tiếp đọc câu.Nhận xét,tuyên dương những HS có câu đúng và hay</p> <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dặn HS VN làm lại bài tập 4 vào vở. • Nhận xét tiết học. | <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS làm vở ,chữa bài trên bảng phụ.</p> <p>-HS trao đổi trả lời,thống nhất ý đúng.</p> <p>HS làm vở,chữa bài trên bảng nhóm.</p> <p>HS liên hệ phát biểu.</p> <p>-HS nối tiếp đặt câu</p> <p>Nhắc lại ghi nhớ về đại từ.</p> |
|--|--|

Thứ sáu,Ngày soạn:09 tháng 11 năm 2011

Ngày dạy:11 tháng 11 năm 2011

Tiết 2:

TOÁN

Bài 60(60)

LUYỆN TẬP

I.Mục đích yêu cầu:

1. Củng cố cách nhân một số thập phân với một số thập phân
2. Vận dụng tính chất của phép nhân các số thập phân trong thực hành tính.
3. GD tính cẩn thận,trình bày khoa học.

II.Đồ dùng:Bảng phụ,bảng nhóm.

III.Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|-------------------------|------------------------|
|-------------------------|------------------------|

| | |
|--|---|
| <p>1. Bài cũ: YCHS làm bài tập 3 tiết trước. GV nhận xét, chữa bài.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu</p> <p>Hoạt động 2: Tổ chức HS làm các bài tập tr61/sk.</p> <p>Bài 1: Tổ chức HS làm ý a vào sgk. Treo bảng phụ kẻ sẵn nội dung bài 1a. YCHS điền kết quả. Nhận xét, thống nhất kết quả. Nêu nhận xét về tính chất kết hợp của phép nhân 2 số thập phân (61/sk) + Tổ chức cho HS làm ý b vào vở. Gọi HS lên bảng chữa bài. GV nhận xét, chữa bài.</p> <p>$*9,6 \times 0,4 \times 2,5 = 9,65 \times (0,4 \times 2,5) = 9,65 \times 1 = 9,65$ $*0,25 \times 40 \times 9,84 = (0,25 \times 40) \times 9,84 = 1 \times 9,84 = 9,84$ $*7,38 \times 1,25 \times 80 = 7,28 \times (1,25 \times 80) = 7,38 \times 100 = 738$ $*34,3 \times 5 \times 0,4 = 34,4 \times (5 \times 0,4) = 34,4 \times 2 = 68,8$</p> <p>Bài 2: Tổ chức cho HS làm vở, 2 HS làm bảng nhóm. NX bài trên bảng nhóm, thống nhất kết quả:</p> <p>a) $(28,7 + 34,5) \times 2,4$ b) $28,7 + 34,5 \times 2,4$</p> $= 63,2 \times 2,4 = 28,7 + 82,8$ $= 151,68 = 111,5$ <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài</p> <ul style="list-style-type: none"> Dẫn HS về nhà làm bài tập 3 trong sgk vào vở và các bài tập trong vở bài tập. Nhận xét tiết học. | <p>-1 HS làm trên bảng lớp. Lớp nhận xét, chữa bài</p> <p>-HS làm ý a vào sgk, chữa bài trên bảng phụ. -Nhắc lại tính chất kết hợp của phép nhân số thập phân</p> <p>-HS làm ý b vào vở, chữa bài trên bảng.</p> <p>-HS làm vở, Nhận xét chữa bài trên bảng nhóm.</p> <p>-HS nhắc lại tính chất kết hợp của phép nhân số thập phân.</p> |
|--|---|

Tiết 3: TẬP LÀM VĂN
Bài 24(24) LUYỆN TẬP TẢ NGƯỜI

I. Mục đích yêu cầu: Giúp HS:

- Nhận biết được những chi tiết tiêu biểu của nhân vật qua hai bài văn mẫu.
- Rèn kỹ năng quan sát.
- GD tính cẩn thận, tỉ mỉ trong quan sát.

II. Đồ dùng: -Bảng phụ, bảng nhóm, vở bài tập.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|--|
| <p>1. Bài cũ: YCHS nhắc lại cấu tạo của bài văn tả người? -GV nhận xét.</p> | <p>Một số HS trả lời. Lớp nhận xét, bổ</p> |

| | |
|--|--|
| <p>2 Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu.</p> <p>Hoạt động 2: Tổ chức hướng dẫn HS làm các bài tập</p> <p>Bài 1: Yêu cầu HS đọc bài tập 1, trao đổi nhóm đôi ghi bài vào vở BT. Gọi một số HS trả lời, GV nhận xét, treo bảng phụ ghi lời giải đúng cho HS chữa bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> Lời giải: Các đặc điểm tả ngoại hình của người bà. <p>+ Mái tóc: đen, dày kì lạ, phủ kín hai vai, xoã xuống ngực, xuống đầu gối,</p> <p>+ Đôi mắt: (khi bà mỉm cười) hai con ngươi nở ra, long lanh, dịu hiền khó tả, ánh lên những tia sáng ấm áp, tươi vui.</p> <p>+ Khuôn mặt: Đôi má ngăm ngăm đã có nhiều nếp nhăn nhưng khuôn mặt hình như vẫn tươi trẻ.</p> <p>+ Giọng nói: trầm bổng, ngân nga như tiếng chuông, ... đầy nhựa sống như những đoá hoa.</p> <p>Bài 2: * Những chi tiết tả người thợ rèn đang làm việc:</p> <p>+ Bắt lấy thỏi thép hồng như bắt một con cá sống. / Quai những nhát búa hăm hờ. / Quạt lấy thỏi thép, dúi vào trong đống than hồng, lệnh cho thợ phụ thổi bể. / Lôi con cá lửa ra, quạt nó xuống hòn đe, vừa hăm hăm quai búa choang choang, vừa nói rõ to “Này...Này..Này..” / Trờ tay ném thỏi sắt đánh xèo một cái vào chậu nước khiến cho chậu nước đục ngầu. / Liếc nhìn lưỡi rìu như một kẻ chiến thắng, lại bắt đầu một cuộc chinh phục mới.</p> <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> Dặn HS chuẩn bị tiết sau. Nhận xét tiết học. | <p>sung.</p> <p>-HS Trao đổi nhóm đôi, trả lời. Chữa bài.</p> <p>-Đọc lại lời giải đúng.</p> <p>-HS trao đổi theo cặp, làm bài vào vở bT, Nhận xét, bổ sung.</p> <p>-Đọc lại lời giải đúng.</p> <p>-Nhắc lại cấu tạo bài văn tả người.</p> |
|--|--|

Tiết 4:

ĐỊA LÝ

Bài 12(12):

CÔNG NGHIỆP

I. Mục đích yêu cầu: Giúp HS:

1. Biết nước ta có nhiều ngành công nghiệp và thủ công nghiệp.
2. Nêu tên một số sản phẩm của ngành công nghiệp và thủ công nghiệp.
3. GD lòng yêu nước, có ý thức hướng về nguồn cội.

II. Đồ dùng: Bản đồ kinh tế Việt Nam, tranh về làng nghề thủ công, sản phẩm CN.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|--|
| <p>1. Bài cũ: Kể hoạt động ngành lâm nghiệp và thủy sản?</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:- Giới thiệu bài, nêu yêu cầu</p> <p>Hoạt động 2: Tìm hiểu về ngành công nghiệp ở nước ta +YCHS thảo luận nhóm 4 trả lời các câu hỏi mục 1 sgk. +Đại diện nhóm trả lời, các nhóm khác nhận xét bổ sung. +GV nhận xét, bổ sung. Cho HS quan sát trên bản đồ một số khu công nghiệp.</p> <p>Kết luận: <i>Nước ta có nhiều ngành công nghiệp, sản phẩm của ngành công nghiệp cũng rất phong phú, đa dạng. Ngành công nghiệp có vai trò quan trọng trong đời sống và trong sản xuất: cung cấp máy móc cho sản xuất, các đồ dùng cho đời sống và cho xuất khẩu.</i></p> <p>Hoạt động 3: Tìm hiểu về nghề thủ công ở nước ta +YCHS thảo luận nhóm 4 trả lời các câu hỏi mục 2 sgk. +Đại diện nhóm trả lời, các nhóm khác nhận xét bổ sung. +GV nhận xét, bổ sung. Giới thiệu tranh ảnh một số làng nghề thủ công và một số sản phẩm của nghề thủ công.</p> <p>Kết luận. <i>Nước ta có rất nhiều ngành nghề thủ công. một số hàng thủ công nổi tiếng từ xa xưa như lụa Hà Đông, gốm Bát Tràng, chiếu cói Nga Sơn, Nghề thủ công có vai trò tận dụng được nguồn lao động, vật liệu, tạo ra nhiều sản phẩm phục vụ cho đời sống, sản xuất và xuất khẩu. Hiện nay nghề thủ công đang ngày càng phát triển rộng khắp cả nước.</i></p> <p>Hoạt động cuối:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài. • Dẫn HS học bài chuẩn bị bài sau. • Nhận xét tiết học. | <p>Một số HS trả lời. Lớp nhận xét, bổ sung.</p> <p>-HS đọc sgk, thảo luận nhóm, trả lời. Nhận xét, bổ sung thống nhất ý kiến.</p> <p>-Quan sát bản đồ chỉ một số khu công nghiệp.</p> <p>-HS thảo luận nhóm. Đại diện nhóm trả lời. Lớp nhận, bổ sung, thống nhất ý kiến.</p> <p>-Quan sát, giới thiệu tranh ảnh về làng nghề, sản phẩm thủ công.</p> <p>-HS nhắc lại kết luận trong sgk.</p> |

TUẦN 13

Từ 14/11/2011 đến 18/11/2011

| THỨ | MÔN | BÀI DẠY |
|-----|-----|---------|
| | | |

| | | |
|-----|---|---|
| HAI | CHÀO CỜ TẬP ĐỌC TOÁN LỊCH SỬ ĐẠO ĐỨC | Chào cờ tuần 13 Người gác rừng tí hon Luyện tập chung « Thà hy sinh tất cả chứ không chịu mất nước » Kính già yêu trẻ |
| BA | TOÁN CHÍNH TẢ KHOA HỌC LUYỆN TỪ & CÂU KỸ THUẬT | Luyện tập chung Nghe – viết : Hành trình của bầy ong Nhôm Mở rộng vốn từ: Bảo vệ môi trường Cắt, khâu, thêu, hoặc nấu ăn tự chọn (t2) |
| TƯ | KHOA HỌC TOÁN KỂ CHUYỆN TẬP ĐỌC ÂM NHẠC | Đá vôi Chia một số thập phân cho một số tự nhiên Được chứng kiến hoặc tham gia Trồng rừng ngập mặn |
| NĂM | THỂ DỤC TOÁN TẬP LÀM VĂN LUYỆN TỪ & CÂU MỸ THUẬT | Luyện tập Luyện tập tả người Luyện tập về quan hệ từ |
| SÁU | THỂ DỤC TOÁN TẬP LÀM VĂN ĐỊA LÝ SINH HOẠT LỚP | Chia một số thập phân cho 10, 100, 1000... Luyện tập tả người Công nghiệp (tiếp theo) Sinh hoạt lớp tuần 13 |

Thứ hai, Ngày soạn: 12 tháng 11 năm 2011

Ngày dạy: 14 tháng 11 năm 2011

Tiết 2:

TẬP ĐỌC

Bài 25(25):

NGƯỜI GÁC RỪNG TÍ HON

I. Mục đích yêu cầu:

1. Đọc trôi chảy toàn bài, đọc diễn cảm với giọng kể chậm rãi, phù hợp với diễn biến sự việc. Hiểu ý nghĩa: Biểu dương ý thức bảo vệ rừng, sự thông minh và dũng cảm của một công dân nhỏ tuổi.

2. Rèn kỹ năng đọc diễn cảm bài văn kể.

- **GDMT:** Có ý thức bảo vệ rừng.
- **GDKNS:** Đảm nhận trách nhiệm với cộng đồng.

II. Đồ dùng - Tranh minh họa, Bảng phụ ghi đoạn luyện đọc.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|--|
| <p>1. Bài cũ: YCHS đọc thuộc bài thơ <i>Hành trình của bầy ong</i>. Trả lời câu hỏi sgk. GV nhận xét ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới: 2.1. Giới thiệu bài qua tranh minh họa</p> <p>2.2. Luyện đọc:</p> <p>- Gọi HS khá đọc bài. NX.</p> <p>- Chia bài thành 3 phần để luyện đọc. Tổ chức cho HS đọc nối tiếp đoạn kết hợp giải nghĩa từ khó.</p> <p>- GV đọc mẫu toàn bài giọng kể chậm rãi, nhanh và hồi hộp hơn ở đoạn kể về hành động dũng cảm của cậu bé có ý thức bảo vệ rừng.</p> <p>2.3. Tìm hiểu bài: Tổ chức cho học sinh đọc thầm thảo luận và trả lời các câu hỏi 1,2,3 trong sgk.</p> <p>✚ GDMT (câu 3b sgk) Em học tập được ở bạn nhỏ điều gì? Bản thân em có thể làm gì để bảo vệ rừng ở địa phương em.</p> <p>2.4. Luyện đọc diễn cảm: - Hướng dẫn giọng đọc toàn bài. Treo bảng phụ chép đoạn 2, hướng dẫn HS đọc thể hiện đúng lời nói trực tiếp của nhân vật.</p> <p>- Tổ chức cho HS luyện đọc phân vai đoạn trên trong nhóm, thi đọc diễn cảm trước lớp. NX bạn đọc. GV NX đánh</p> | <p>HS đọc, trả lời câu hỏi, nhận xét bổ sung.</p> <p>HS quan sát tranh, NX.</p> <p>-1 HS khá đọc toàn bài.</p> <p>-HS luyện đọc nối tiếp đoạn.</p> <p>Luyện phát âm tiếng, từ dễ lẫn</p> <p>Đọc chú giải trong sgk.</p> <p>-HS nghe, cảm nhận.</p> <p>-HS đọc thầm thảo luận trả lời câu hỏi trong sgk.</p> <p>-HS liên hệ, phát biểu.</p> <p>-HS luyện đọc trong nhóm; thi đọc trước lớp; nhận xét bạn đọc.</p> <p>HS liên hệ, phát biểu. Nêu ý nghĩa câu chuyện.</p> |

| | |
|--|--|
| giá. 3. Củng cố-Dẫn dò: Nhận xét tiết học <ul style="list-style-type: none"> Liên hệ: <i>Qua câu chuyện em rút ra cho mình bài học gì?</i>-Rút ý nghĩa câu chuyện. Dặn HS chuẩn bị bài: Trồng rừng ngập mặn | |
|--|--|

Tiết 3:

TOÁN

Bài 61(61)

LUYỆN TẬP CHUNG

I. Mục đích yêu cầu:

- Củng cố cộng, trừ, nhân các số thập phân.
- Nhân một số thập phân với tổng hai số thập phân.
- GD: Tính cẩn thận, trình bày sạch đẹp, khoa học.

II. Đồ dùng: -Bảng phụ.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|--|
| 1. Bài cũ: Gọi 1 HS lên bảng làm bài 3 tiết trước. +GV nhận xét. gọi một số HS nhắc lại cách làm. 2. Bài mới: 2.1. Giới thiệu bài: Giới thiệu bài, nêu yêu cầu tiết học. 2.2. Hướng dẫn HS làm các bài luyện tập: Tổ chức cho học sinh lần lượt làm các bài tập tr61,62sgk. Bài 1: Tổ chức cho HS làm vào vở..Gọi 3 HS lên bảng chữa bài.GV Nhận xét chữa bài $\begin{array}{r} a) 375,86 \\ + 29,05 \\ \hline 404,91 \end{array} \quad \begin{array}{r} b) 80,475 \\ - 26,872 \\ \hline 53,603 \end{array} \quad \begin{array}{r} c) 48,16 \\ \times 3,4 \\ \hline 19264 \\ 14448 \\ \hline 163744 \end{array}$ | 1HS lên bảng làm. Lớp nhận xét chữa bài. . -HS làm vở. Chữa bài trên bảng lớp. |
| Bài 2: Yêu cầu HS nhẩm điền kết quả vào sgk. Gọi 1 số HS nêu kết quả, và nêu cách nhẩm..GV nhận xét, bổ sung $a) 78,29 \times 10 = 782,9$ $b) 265,307 \times 100 = 256307$ $c) 0,68 \times 10 = 6,8$ $78,29 \times 0,1 = 7,829$ $265,307 \times 0,01 = 2,65307$ $0,68 \times 0,1 = 0,068$ | |
| Bài 4: Hướng dẫn cho HS làm ý a .Yêu cầu HS tính điền kết quả vào sgk. Một HS làm vào bảng phụ Nêu nhận xét, cho HS nhắc lại nhận xét. <ul style="list-style-type: none"> Nhận xét: $(a+b) \times c = a \times c + b \times c$ 2.4. Củng cố dẫn dò | -HS làm, đọc kết quả. |

| | |
|--|-----------------------|
| <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài. • Yêu cầu HS về nhà làm ý b,d bài 4 trong sgk. • Nhận xét tiết học. | -HS làm,nêu nhận xét. |
|--|-----------------------|

Tiết 4:

LỊCH SỬ

Bài 13(13):

**“THÀ HY SINH TẤT CẢ,CHỨ NHẤT ĐỊNH
KHÔNG CHỊU MÁT NƯỚC”**

I.Mục đích yêu cầu: Giúp HS :

1. Biết thực dân Pháp trở lại xâm lược nước ta.Toàn dân đứng lên kháng chiến chống thực dân Pháp.
2. Biết tình hình chống Pháp của ND Hà Nội và một số địa phương trong toàn quốc.
3. GD cảm phục truyền thống đấu tranh giữ nước của dân tộc ta.

II.Đồ dùng -Hình;phiếu học tập,các tư liệu,hình ảnh về những ngày đầu kháng chiến.

III.Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|---|
| <p>1.Bài cũ: Sau cách mạng tháng Tám nước ta đối mặt với những khó khăn nào?Đảng và Bác Hồ đã lãnh đạo nhân dân ta vượt qua tình thế nguy hiểm như thế nào?-GV nhận xét ghi điểm.</p> <p>2Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Nêu yêu cầu tiết học</p> <p>Hoạt động2: Tìm hiểu về nguyên nhân tiến hành toàn quốc kháng chiến bằng thảo luận cả lớp. -Gọi học sinh trình bày kết quả thảo luận,GV nhận xét bổ sung.</p> <p>Kết luận. Thực dân Pháp quyết tâm trở lại xâm lược nước ta một lần nữa.Để bảo vệ nền độc lập dân tộc nhân dân ta không còn con đường nào khác là buộc phải cầm súng đứng lên.</p> <p>Hoạt động3: Tìm hiểu về tinh thần chống Pháp của nhân Hà Nội và mộ số địa phương bằng thảo luận nhóm với PHT.Gọi đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận,Nhận xét bổ sung</p> <p>Kết Luận: Hưởng ứng lời kêu gọi của Bác,Nhân dân cả nước đứng lên kháng chiến với tinh thần “Thà hy sinh tất cả</p> | <p>-Một số HS lên bảng trả lời. -Lớp nhận xét bổ sung</p> <p>-HS đọc sgk,thảo luận,phát biểu.</p> <p>-Quan sát tranh ảnh tư liệu.</p> <p>-HS thảo đọc sgk, thảo luận nhóm.đại diện nhóm báo cáo Các</p> |

| | |
|--|--|
| <p><i>chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”</i></p> <p><u>Hoạt động cuối</u> :Hệ thống bài,liên hệ giáo dục HS .</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dặn HS học theo câu hỏi trong sgk • Nhận xét tiết học. | <p>nhóm khác nhận xét,bổ sung.thống nhất ý kiến.</p> <p>HS nhắc lại KL trong sgk</p> |
|--|--|

Tiết 5:

ĐẠO ĐỨC

Bài 6(T13)

KÍNH GIÀ YÊU TRẺ (TIẾT 2)

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức: Biết vì sao cần phải kính trọng lễ phép với người già, yêu thương nhường nhịn em nhỏ.

2. Kỹ năng: Thực hiện các hành vi kính trọng người già, yêu thương em nhỏ.

3. Thái độ: Tôn trọng yêu quý người già, nhường nhịn em nhỏ..

II. Đồ dùng: Phiếu bài tập, đồ dùng đóng vai.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|--|
| <p><u>Bài cũ:</u> -Gọi một số HS đọc ghi nhớ tiết trước. +GV nhận xét.</p> <p><u>Bài mới:</u></p> <p><u>Hoạt động 1:</u> - GV phân công mỗi nhóm sử lý đóng vai một tình huống trong . Yêu cầu các nhóm thảo luận tìm cacchs giải quyết tình huống vào từng vai. Cho đại diện các nhóm lên thực hiện .các nhóm nhận xét.</p> <p>a: Em nhớ đi lại, chơi đùa, hỏi thăm, và chơi. Sau đó, em có thể đưa em bé về với công an và nhz-trm gwcua be. Nhà em z gafi, em có thể đưa em bé về nhà-như-bogneu giúp wz {</p> <p>b: Hl zng dẫn các em cùng chzi chung hoaq lafi ll zt thay phieh nhau chzi.</p> <p>c: Nhà em zng, em hl zng dẫn w zng vi cho cu gia~</p> <p><u>Hoạt động 2:</u> Làm bài tập 3 và 4: Tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4. Gọi đại diện trình bày, nhận xét, bổ sung</p> | <p>- Một số HS trả lời. -Lớp nhận xét bổ sung.</p> <p>-HS thảo luận nhóm, giải quyết tình huống.</p> |

| | |
|---|---|
| <p>* Ngày dành cho người cao tuổi là ngày 1/10. Tổ chức dành cho người cao tuổi là Hội người cao tuổi. Ngày dành cho trẻ em là ngày 1/6. Các tổ chức dành cho trẻ em là Đội TNTPHCM, Sao nhi đồng..</p> <p>Hoạt động 3: Tổ chức cho HS tìm hiểu về truyền thống ở địa phương bằng hoạt động nhóm, gọi đại diện nhóm trả lời. Nhận xét bổ sung GD HS giữ gìn phát huy truyền thống Kính gì yêu trẻ ở địa phương.</p> <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài. Liên hệ GD.</p> <ul style="list-style-type: none"> Dặn HS thực hành Kính già yêu trẻ. Nhận xét tiết học. | <p>-HS thảo luận phát biểu.</p> <p>-HS thảo luận, liên hệ phát biểu.</p> <p>-Nhắc lại ghi nhớ trong sgk.</p> |
|---|---|

tháng 11 năm 2011

Thứ ba, Ngày soạn: 13

Ngày dạy: 15 tháng 11 năm 2011

Tiết 1:

TOÁN

Bài 62(62):

LUYỆN TẬP CHUNG

I. Mục đích yêu cầu:

- Củng cố cộng, trừ, nhân các số thập phân.
- Vận dụng các tính chất nhân một số với một tổng, nhân một số với một hiệu trong thực hành tính.
- GD tính cẩn thận, trình bày khoa học.

II. Đồ dùng: Bảng nhóm, bảng con

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|---|
| <p>1. Bài cũ: - Gọi HS lên bảng làm bài tập 3 tiết trước. -Kiểm tra bài về nhà của HS</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu tiết học</p> <p>Hoạt động 2: Tổ chức cho HS làm các bài luyện tập:</p> <p>Bài 1: YCHS làm vở. 2 HS lên bảng làm. Nhận xét, chữa bài.</p> <p>a) $375,84 - 95,69 + 36,78 = 280,15 + 36,78 = 316,93$ b) $7,7 + 7,3 \times 7,4 = 7,7 + 54,02 = 61,72$</p> <p>Bài 2: Hướng dẫn HS làm, yêu cầu HS làm vở. Gọi 2 HS lên bảng chữa bài.</p> <p>a) $C1: (6,75 + 3,25) \times 4,2 = 10 \times 4,2 = 42$</p> | <p>-1HS lên bảng làm bài. Lớp nhận xét, bổ sung.</p> <p>-HS làm bài vào vở, chữa bài trên bảng.</p> |

| | |
|--|--|
| <p>$C2: (6,75 + 3,25) \times 4,2 = 6,75 \times 4,2 + 3,25 \times 4,2 = 28,35 + 13,65 = 42$</p> <p>b) $C1: (9,6 - 4,2) \times 3,6 = 5,4 \times 3,6 = 19,44$</p> <p>$C2: (9,6 - 4,2) \times 3,6 = 9,6 \times 3,6 - 4,2 \times 3,6 = 34,56 - 15,12 = 19,44$</p> <p>Bài 3: Tổ chức cho HS làm ý b: Nhằm ghi kết quả vào bảng con. Gọi một số HS giải thích.</p> <p>Lời giải: $x = 1; x = 6,2$</p> <p>Bài 4: Hướng dẫn HS tìm hiểu yêu cầu của đề, cho HS làm vở, một HS làm bảng nhóm. Nhận xét, chữa bài:</p> <p>Tóm tắt: 4m : 60000 đồng 6,8m trả hơn: Đồng?</p> <p style="text-align: center;"><u>Bài giải:</u></p> <p>Mua một mét vải phải trả số tiền là: $60000 : 4 = 15000$ (đồng) Mua 6,8 m hết số tiền là: $15000 \times 6,8 = 102000$ (đồng). Mua 6,8 m vải phải trả hơn số tiền là: $102000 - 60000 = 42000$ (đồng)</p> <p style="text-align: center;">Đáp số: 42000 đồng</p> <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dặn HS về nhà làm bài 3a trong sgk vào vở. • Nhận xét tiết học. | <p>-HS làm bài vào vở, chữa bài trên bảng.</p> <p>-HS làm bảng con, giải thích cách làm.; Chữa bài.</p> <p>-HS làm vở, bảng nhóm, đổi vở chữa bài.</p> |
|--|--|

Tiết 2:

CHÍNH TẢ

Bài 13(13): (Nhớ-Viết)

HÀNH TRÌNH CỦA BẦY ONG

I. Mục đích yêu cầu:

- 1- HS viết đúng, trình bày đúng hai khổ thơ cuối bài *Hành trình của bầy ong*.
-HS làm đúng các bài tập phân biệt phụ âm đầu s/x
2. Rèn kĩ năng viết, trình bày đẹp các câu thơ lục bát.
3. GD tính cẩn thận.

II. Đồ dùng: Bảng phụ, bảng con. Vở bài tập Tiếng Việt.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|---|
| <p>Hoạt động 1: -HS viết bảng con các từ: <i>sự sống; đọt ngọt</i>. -GV nhận xét.</p> | <p>-HS viết bảng con.</p> |
| <p>Hoạt động 2: Giới thiệu bài, nêu yêu cầu của tiết học.</p> | <p>-HS theo dõi bài viết trong sgk.</p> |
| <p>Hoạt động 3: Hướng dẫn HS Nhớ – viết bài chính tả. -GV đọc bài viết với giọng rõ ràng, phát âm chính xác.</p> | <p>Thảo luận nội dung đoạn viết.</p> |

| | |
|--|--|
| <p>-Nêu câu hỏi tìm hiểu nội dung bài: +Em có nhận xét gì về công việc của bà ơng? Hướng dẫn HS viết đúng các từ dễ lẫn(<i>rong ruối,ngọt ngào,trái,say,...</i>) -Tổ chức cho HS nhớ-viết,soát sửa lỗi. -Châm,NX, chữa lỗi HS sai nhiều. Hoạt động 4:Tổ chức cho HS làm bài tập chính tả. Bài2a(tr125 sgk):Cho HS trao đổi nhóm làm bảng nhóm.Nhận xét,bổ sung. Đáp án đúng:-+<i>sâm:sâm cầm,củ sâm,sâm sấm,.../xâm:xâm nhập.xâm hại,...</i> +<i>swong:swong giá,swong muối,.../xuong:xuong sườn,cục xuong,..</i> +<i>sưa:say sưa,.../xưa:xưa cũ,xa xưa,...</i> +<i>siêu:cao siêu,siêu sao,.../xiêu:xiêu vẹo,liêu xiêu,xiêu lòng,...</i> Bài 3(tr 66sgk):Tổ chức cho HS lần lượt ghi những từ cần điền vào bảng con.GV nhận xét,chốt lời giải đúng: Đáp án đúng:Các từ cần điền là:<i>xanh xanh;sốt</i> Hoạt động cuối:Hệ thống bài,liên hệ GD HS</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dẫn HS làm bài2b.2c ở nhà. • Nhận xét tiết học. | <p>-HS luyện viết từ tiếng khó vào bảng con -HS nghe viết bài vào vở. Đổi vở soát sửa lỗi. -HS lần lượt làm các bài tập: -HS làm bảng nhóm,chữa bài . HS suy nghĩ ghi từ cần điền vào bảng con. Chữa bài trên bảng phụ. Đọc lại bài đã điền</p> |
|--|--|

Tiết 3:

KHOA HỌC

Bài25(25):

NHÔM

I.Mục đích yêu cầu:

1. HS nhận biết một số tính chất của nhôm.
2. Nêu được một số ứng dụng của nhôm,nhận biết một số đồ dùng bằng nhôm,và cách bảo quản chúng.
3. GD HS có ý thức giữ gìn vật dụng trong gia đình.

II. Đồ dùng:Thông tin trong trang52,53,29sgk.Một số vật dụng làm bằng nhôm.

III.Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|---|
| <p>1.Bài cũ : +HS1:Nêu tính chất của đồng và hợp kim của đồng? +HS2: Kể một số vật dụng làm bằng đồng và cách bảo quản chúng? • GV nhận xét,ghi điểm. 2Bài mới:</p> | <p>- 2HS lên bảng trả lời.Lớp nhận xét,bổ sung.</p> |

| | |
|---|--|
| <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu</p> <p>Hoạt động 2: Kể một số máy móc vật dụng được làm bằng nhôm bằng hoạt động nhóm với đồ sưu tầm. Gọi đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận. Nhận xét..</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kết Luận: <i>Nhôm được sử dụng rộng rãi trong sản xuất chế tạo các dụng cụ làm bếp, làm vỏ nhiều loại đồ hộp, khung cửa, một số bộ phận của phương tiện giao thông như ô tô, tàu hỏa, máy bay, ...</i> <p>Hoạt động 3: Tìm hiểu về tính chất của nhôm bằng hoạt động nhóm với vật thật. Đại diện trình bày, NX, bổ sung.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kết Luận: <i>Nhôm là một kim loại nhẹ, có màu trắng bạc, có ánh kim, không cứng bằng đồng và sắt.</i> <p>Hoạt động 4: Tìm hiểu về cách bảo quản một số đồ dùng bằng nhôm bằng hoạt động cả lớp. Gọi một số HS trả lời, nhận xét, bổ sung.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kết luận: <i>Khi sử dụng đồ dùng bằng nhôm hoặc hợp kim của nhôm cần lưu ý không nên đựng thức ăn có vị chua lâu, vì nhôm dễ bị ăn mòn.</i> <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dẫn HS học thuộc mục Bạn cần biết trong sgk. • Nhận xét tiết học. | <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS đọc các thông tin trong sgk, phát biểu. Thảo luận thống nhất ý kiến.</p> <p>-HS nhắc lại kết luận cho HĐ trên.</p> <p>-HS thảo luận nhóm. Đại diện nhóm trả lời. Lớp nhận xét, bổ sung, thống nhất ý kiến.</p> <p>-Nhắc lại kết luận của hoạt động trên.</p> <p>-HS thảo luận, phát biểu.</p> <p>-HS đọc mục Bạn cần biết sgk.</p> |
|---|--|

Tiết 4:

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Bài 25(25): MỞ RỘNG VỐN TỪ: BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

I. Mục đích yêu cầu:

1. Mở rộng vốn từ về Bảo vệ môi trường.
2. Viết được đoạn văn ngắn về bảo vệ môi trường.

* **GDMT:** Yêu quý, bảo vệ môi trường, có hành vi đúng đắn đối với MT xung quanh.

II. Đồ dùng: -Bảng phụ, bảng nhóm, vở bài tập Tiếng Việt.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|---|
| <p>1. Bài cũ: Gọi HS đặt câu theo yêu cầu bt 4 tiết trước.</p> <p>-GV nhận xét, ghi điểm.</p> | <p>3 HS lên bảng. Lớp nhận xét bổ sung.</p> |
| <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu</p> <p>Hoạt động 2: Tổ chức hướng dẫn HS làm bài tập sgk.</p> | <p>-HS theo dõi</p> |

| | |
|--|--|
| <p>Bài 1: Cho HS đọc đoạn văn, thảo luận nhóm 4, giải nghĩa cụm từ: <i>Khu bảo tồn đa dạng sinh học</i>. Gọi đại diện nhóm trả lời, GV nhận xét, chốt lời giải đúng.</p> <p>Lời giải đúng: <i>Khu bảo tồn đa dạng sinh học là nơi lưu giữ nhiều loài động vật, thực vật</i></p> <p>GDMT: <i>Nơi em ở có khu bảo tồn thiên nhiên nào? Em có thể làm gì để góp phần bảo vệ các loài động vật, thực vật trong khu bảo tồn của địa phương?</i></p> <p>Bài 2: YCHS trao đổi nhóm thi xếp nhanh từ vào 2 cột trong bảng nhóm. Nhận xét, các nhóm. Chốt lời giải đúng.</p> <p>+ Hành động bảo vệ môi trường: <i>Trồng rừng, trồng cây, phủ xanh đất trống đồi trọc</i></p> <p>+ Hành động phá hoại môi trường: <i>Phá rừng, đánh cá bằng mìn, xả rác bừa bãi, săn bắn thú rừng, đánh cá bằng điện, buôn bán động vật hoang dã, đốt nương, ...</i></p> <p>GDMT: <i>Em và các bạn đã có những hành động nào để bảo vệ môi trường? Ở địa phương em đã thấy những hành động nào phá hoại môi trường. Em có thể làm gì để ngăn chặn những hành động ấy?</i></p> <p>Bài 3: Tổ chức cho HS viết đoạn văn vào vở, 2 HS viết vào bảng nhóm. Gọi HS đọc bài, Chấm, nhận xét, bổ sung bài trên bảng nhóm.</p> <ul style="list-style-type: none"> GDMT: <i>Lên án hành động phá hoại môi trường, tuyên truyền hành động bảo vệ môi trường.</i> <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài</p> <ul style="list-style-type: none"> Dẫn HS làm lại BT 3 vào vở. Nhận xét tiết học. | <p>-HS trao đổi nhóm, phát biểu.</p> <p>-Liên hệ, phát biểu.</p> <p>-HS làm bảng nhóm, nhận xét, thống nhất kết quả.</p> <p>-HS liên hệ, phát biểu.</p> <p>-HS viết bài vào vở, nhận xét bài trên bảng nhóm.</p> |
|--|--|

Tiết 5:

KỸ THUẬT

Tiết 13

**CẮT, KHÂU, THÊU
HOẶC NẤU ĂN TỰ CHỌN (Tiết 3)**

I. MỤC TIÊU :

Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để thực hành làm được một sản phẩm yêu thích

II. CHUẨN BỊ :

- Một số sản phẩm khâu, thêu đã học.
- Tranh ảnh của các bài đã học.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|-------------------------|------------------------|
| 1. Khởi động: | - HS hát |

| | |
|--|---|
| <p>2. Bài cũ:</p> <p>- GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS</p> <p>3. Giới thiệu bài mới: Nêu MT bài :</p> <p>“ Cắt, khâu, thêu hoặc nấu ăn tự chọn “</p> <p>4. Phát triển các hoạt động:</p> <p>❖ Hoạt động 1 : Thực hành làm sản phẩm tự chọn</p> <p>- GV phân chia vị trí cho các nhóm thực hành</p> <p>- GV quan sát , hướng dẫn và nhắc nhở HS còn lúng túng .</p> <p>❖ Hoạt động 2 : Đánh giá kết quả thực hành</p> <p>- GV tổ chức cho các nhóm đánh giá chéo lẫn nhau .</p> <p>❖ Hoạt động 3 : Củng cố</p> <p>- GV hỏi lại cách thực hiện làm ra sản phẩm .</p> <p>4. Tổng kết- dặn dò :</p> <p>- Chuẩn bị : “Lợi ích của việc nuôi gà “</p> <p>- Nhận xét tiết học .</p> | <p>- HS trưng bày sản phẩm</p> <p>- HS nhắc lại</p> <p>Hoạt động nhóm , lớp</p> <p>- HS thực hành nội dung tự chọn</p> <p>Hoạt động cá nhân , lớp</p> <p>- HS tự đánh giá sản phẩm đạt yêu cầu</p> <p>+ Hoàn thành sản phẩm (khâu, thêu hoặc nấu ăn) đúng thời gian quy định</p> <p>+ Sản phẩm đảm bảo được các yêu cầu kĩ thuật, mỹ thuật</p> <p>Hoạt động cá nhân , lớp</p> <p>- HS nêu trình tự thực hiện</p> <p>- Lắng nghe</p> |
|--|---|

11 năm 2011

Thứ tư, Ngày soạn 14 tháng

Ngày dạy: 16 tháng 11 năm 2011

Tiết 4:

KHOA HỌC

Bài 26(26):

ĐÁ VÔI

I. Mục đích yêu cầu:

1. Nhận biết một số tính chất của đá vôi và công dụng của đá vôi.

2. Quan sát nhận biết đá vôi

***GDMT:** Khai thác sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên đá vôi. Có biện pháp hạn chế sự ô nhiễm môi trường do khai thác và sản xuất đá vôi.

II. Đồ dùng: Thông tin và hình trang 54,55 sgk, một số mẫu đá vôi, dấm chua.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|---|
| <p>1. Bài cũ: -HS 1: Nêu các tính chất của nhôm? -HS2: Kể tên một số vật dụng làm từ nhôm và cách bảo quản chúng? GV nhận xét ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu</p> <p>Hoạt động 2: Tìm hiểu tính chất của đá vôi bằng thí nghiệm theo nhóm với thông tin trong sgk và vật thật. - Chia lớp thành 4 nhóm yêu cầu các nhóm làm thí nghiệm theo hướng dẫn trong sgk. Gọi đại diện nhóm trình bày, lớp nhận xét, bổ sung, thống nhất ý kiến:</p> <p>Kết Luận: Đá vôi không cứng lắm. Dưới tác dụng của axit thì đá vôi bị sủi bọt.</p> <p>Hoạt động 3: Tìm hiểu một số vùng núi đá vôi và ích lợi của chúng bằng thảo luận nhóm với sgk và tranh ảnh sưu tầm. + Gọi một số HS kể những vùng núi đá vôi mà em biết + Giới thiệu một số vùng núi đá vôi qua tranh ảnh. + Nêu công dụng của đá vôi.</p> <p>Kết luận: Nước ta có nhiều vùng núi đá vôi với những hang động nổi tiếng. Có nhiều loại đá vôi được dùng vào những việc khác nhau như: lát đường, xây nhà, nung vôi, sản xuất xi măng, tạc tượng,</p> <p>• GDMT: Bảo vệ giữ gìn những hang động, danh lam thắng cảnh được tạo thành từ núi đá vôi. Hạn chế những ảnh hưởng xấu do khai thác đá vôi gây ra cho môi trường.</p> <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> Dẫn HS học thuộc mục <i>Bạn cần biết</i> trong sgk. Nhận xét tiết học. | <p>-2 HS lên bảng trả lời. lớp nhận xét bổ sung.</p> <p>-HS quan sát, đọc thông tin. làm thí nghiệm. Đại diện nhóm trình bày. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung thống nhất ý kiến.</p> <p>HS quan sát tranh ảnh, vật thật và kinh nghiệm bản thân phát biểu. thảo luận thống nhất ý đúng.</p> <p>-HS liên hệ phát biểu.</p> <p>-Đọc mục <i>Bạn cần biết</i> sgk</p> |

Tiết 2:

TOÁN

Bài 63(63): CHIA MỘT SỐ THẬP PHÂN CHO MỘT SỐ TỰ NHIÊN.

I. Mục đích yêu cầu:

1. HS biết cách chia một số thập phân cho một số tự nhiên.
2. Vận dụng thực hành tính.
3. GD tính cẩn thận, trình bày khoa học.

II. Đồ dùng: Bảng phụ, bảng con

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|--|
| <p>1. Bài cũ:</p> <p>-Yêu cầu HS lên bảng làm Bài tập 3a tiết trước .</p> <p>-Kiểm tra vở bài tập ở nhà của HS</p> <p>-GV nhận xét ,chữa bài.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:Giới thiệu,nêu yêu cầu</p> <p>Hoạt động 2 Hướng dẫn HS cách thực hiện phép chia số thập phân cho số tự nhiên theo các ví dụ trong sgk.Nhắc lại cách chia ,nêu nhận xét .</p> <ul style="list-style-type: none"> • Rút Quy tắc sgk(trang64). <p>Hoạt động 2: Tổ chức cho HS làm các bài luyện tập(tr64 sgk)</p> <p>Bài 1: Yêu cầu HS làm ý a vào bảng con;các ý còn lại làm vào vở.Gọi HS lên bảng chữa bài..Nhận xét,thống nhất kết quả.</p> <p style="text-align: center;">a)1,32 b)1,4 c)0,04 d)2,36</p> <p>Bài 2: Tổ chức cho HS làm bài vào vở,2 HS làm bảng nhóm.Chấm chữa bài.thống nhất kết quả.</p> <p>a)$X \times 3 = 8,4$ b)$5 \times X = 0,25$ $X = 8,4 : 3$ $X = 0,25 : 5$ $X = 2,8$ $X = 0,05$</p> <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dẫn HS về nhà làm bài tập 3 sgk vào vở. • Nhận xét tiết học. | <p>2 HS lên bảng làm.lớp nhận xét,chữa bài.</p> <p>- HS làm các ví dụ trong sgk.</p> <p>-Đọc quy tắc sgk.</p> <p>-HS làm vào vở.chữa bài trên bảng lớp.</p> <p>HS làm vở và bảng nhóm.</p> <p>-HS nhắc lại quy tắc chia.</p> |

Tiết 3

KỂ CHUYỆN

Bài 13(13) : KỂ CHUYỆN ĐƯỢC CHỨNG KIẾN HOẶC THAM GIA

I. Mục đích yêu cầu:

- 1.HS kể lại được một việc làm tốt hoặc hành động dũng cảm bảo vệ môi trường
- 2.Rèn kĩ năng nói cho HS.
- 3.GD tính mạnh dạn ,tự tin trong giao tiếp.

***GDBVMT**: Giáo dục học sinh có ý thức BVMT

II. **Đồ dùng**: -Bảng phụ, Tranh ảnh ,tin về hành động bảo vệ môi trường.

III. **Các hoạt động**:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|---|
| <p>1. <u>Bài cũ</u>: Gọi 1 số HS lên bảng kể theo yêu cầu tiết trước.GV nhận xét,ghi điểm.</p> <p>2. <u>Bài mới</u>:</p> <p>2.1. <u>Giới thiệu bài</u>: Giới thiệu ,nêu yêu cầu tiết học.</p> <p>2.2. <u>Hướng dẫn HS tìm hiểu yêu cầu đề bài</u>:</p> <p>+Gạch chân dưới những từ em cho là quan trọng.?</p> <p>+Đề bài thuộc thể loại gì?Thể loại này có gì khác so với những thể loại em đã học?</p> <p>+Nội dung của câu chuyện theo yêu cầu của đề bài là gì?</p> <p>+Em định chọn nội dung nào để kể?</p> <p>+Giới thiệu cho mọi người biết về câu chuyện em định kể?</p> <p>2.3. <u>Hướng dẫn HS kể</u>:</p> <p>+Gọi HS đọc các gợi ý trong sgk.</p> <p>+Treo bảng phụ ghi gợi ý 2a,2b.</p> <p>+Yêu cầu HS giới thiệu câu chuyện mà mình sẽ kể.</p> <p>*GDMT:<i>Nêu nhận xét về hành động hoặc việc làm bảo vệ môi trường của nhân vật trong câu chuyện em kể.</i></p> <p>2.4. <u>Tổ chức cho HS thực hành kể chuyện</u>.</p> <p>-Tổ chức cho HS tập kể ,trao đổi trong nhóm.</p> <p>-GVHD cho từng HS trong nhóm trình bày cho các bạn nghe câu chuyện của mình,cả nhóm thảo luận về nội dung , ý nghĩa câu chuyện của bạn</p> <p>-Gọi đại diện các nhóm lên thi kể trước lớp.Khuyến khích HS vừa kể vừa kết hợp giới thiệu tranh ảnh về nội dung câu chuyện mà mình kể.</p> <p>-Tổ chức HS thảo luận về câu chuyện bạn kể.NX bạn kể.</p> <p>-GV nhận xét tuyên dương những HS kể chuyện hay hấp dẫn,biết kết hợp lời kể với tranh ảnh sưu tầm.</p> <p>3. <u>Củng cố-Dẫn dò</u>:Liên hệ:Bảo vệ môi trường nơi em ở. * Nhận xét tiết học.</p> <ul style="list-style-type: none"> Dặn HS tìm thêm chuyện kể về môi trường. | <p>Một số HS kể.Lớp nhận xét,bổ sung.</p> <p>-HS đọc yêu cầu của đề bài.</p> <p>Thảo luận trả lời các câu hỏi tìm hiểu đề bài.</p> <p>Giới thiệu câu chuyện mình kể.</p> <p>-HS đọc các gợi ý trong sgk.Giới thiệu câu chuyện sẽ kể.</p> <p>-HS tập kể ,trao đổi trong nhóm.Thi kể trước lớp.</p> <p>-HS liên hệ phát biểu.</p> |

Tiết 4:

TẬP ĐỌC

Bài 26(26): TRỒNG RỪNG NGẬP MẶN

I. Mục đích yêu cầu:

1. Biết đọc với giọng thông báo, rõ ràng rành mạch, phù hợp với văn bản khoa học.
 - Hiểu nội dung bài: Nguyên nhân khiến rừng ngập mặn bị tàn phá, thành tích khôi phục rừng ngập mặn, tác dụng của rừng ngập mặn khi được khôi phục.
2. Rèn kĩ năng đọc diễn cảm văn bản khoa học
 - * **GDMT:** Có ý thức bảo vệ rừng, trồng rừng.

II. Đồ dùng - Tranh minh hoạ bài học, bảng phụ ghi đoạn 3.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|---|
| <p>1. Bài cũ: YCHS đọc bài “<i>Nuôi gà rừng tí hon</i>” NX, đánh giá, ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>2.1. Giới thiệu bài: Giới thiệu bằng tranh minh hoạ. 2.2. Luyện đọc: - Gọi HS khá đọc bài. NX.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho HS đọc nối tiếp 3 đoạn, kết hợp giải nghĩa từ khó (chú giải sgk). - GV đọc mẫu toàn bài giọng rõ ràng, rành mạch. <p>2.3. Tìm hiểu bài: Tổ chức cho học sinh đọc thầm thảo luận và trả lời các câu hỏi trong sgk tr129.</p> <ul style="list-style-type: none"> • GDMT: Rừng ngập mặn bị tàn phá sẽ có ảnh hưởng rất xấu đến môi trường sống của con người. Việc trồng rừng, phục hồi rừng ngập mặn chính là bảo vệ môi trường sống của con người và nhiều loài sinh vật khác. <p>+GV chốt ý rút nội dung của bài(Yêu cầu 1, ý 2)</p> <p>2.4. Luyện đọc lại: - Hướng dẫn giọng đọc toàn bài. Treo bảng phụ chép đoạn 3 hướng dẫn đọc. Lưu ý HS đọc đúng văn bản khoa học.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho HS luyện đọc trong nhóm, thi đọc trước lớp. - NX bạn đọc. GV NX đánh giá. <p>3. Củng cố-Dặn dò: Liên hệ GD: <i>Em có suy nghĩ gì về phong trào trồng rừng và bảo vệ rừng ở địa phương em?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> • Nhận xét tiết học. Dặn HS luyện ở nhà, chuẩn bị tiết sau. | <p>-3 HS lên bảng, đọc, trả lời câu hỏi.</p> <p>-Lớp NX, bổ sung.</p> <p>-HS quan sát tranh, NX.</p> <p>-1 HS khá đọc toàn bài.</p> <p>-HS luyện đọc nối tiếp khổ thơ.</p> <p>-Luyện đọc tiếng từ và câu khó.</p> <p>Đọc chú giải trong sgk.</p> <p>-HS nghe, cảm nhận.</p> <p>-HS đọc thầm thảo luận trả lời câu hỏi trong sgk, NX bổ sung, thống nhất ý đúng</p> <p>-Đọc nội dung bài.</p> <p>-Học sinh luyện đọc trong nhóm. Thi đọc trước lớp. Nhận xét bạn đọc</p> <p>HS nêu cảm nghĩ.</p> <p>Nhắc lại nội dung bài.</p> |

Thứ năm, Ngày soạn: 15 tháng 11 năm 2011

Ngày dạy: 17 tháng 11 năm 2011

Tiết 2:

TOÁN

Bài 64(64):

LUYỆN TẬP

I. Mục đích yêu cầu:

1. Biết chia số thập phân cho số tự nhiên.
2. GD tính cẩn thận, trình bày khoa học.

II. Đồ dùng: Bảng nhóm. Bảng con.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|--|
| <p>1. Bài cũ : +1HS làm bảng bài tập 3 tiết trước. +Kiểm tra vở bài tập ở nhà của HS. -GV nhận xét.</p> <p>2. Bài mới: Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu Hoạt động 2: Hướng dẫn HS làm bài tập. Bài 1: Hướng dẫn HS làm ý a vào bảng con, nhận xét, chữa bài. Các ý còn lại cho HS làm vào vở. Gọi HS chữa bài trên bảng. GV nhận xét chốt kết quả đúng.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Lời giải: a) 9,7; b) 0,86; c) 6,1; d) 5,203. <p>Bài 3: Hướng dẫn HS làm ví dụ trong sgk, nêu nhận xét. Tổ chức cho HS làm vào vở, 2 HS làm bảng. Nhận xét, chữa bài thống nhất kết quả.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Lời giải: a) 1,06 b) 0,612 <p>Hoạt động cuối:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài • Hướng dẫn HS về nhà làm bài 2 trong sgk và các bài tập trong vở bài tập. • Nhận xét tiết học. | <p>-1 HS lên bảng làm. Lớp nhận xét, bổ sung.</p> <p>-HS làm bảng con ý a. Nhận xét, chữa bài. Các ý còn lại làm vở, chữa bài trên bảng.</p> <p>HS làm vào vở, nhận xét bài trên bảng, thống nhất kết quả.</p> |

Tiết 3

TẬP LÀM VĂN

Bài 25(25) LUYỆN TẬP TẢ NGƯỜI(Tả ngoại hình)

I. Mục đích yêu cầu: Giúp HS:

1. Nêu được những chi tiết tả ngoại hình nhân vật và quan hệ giữa chúng
2. Lập được dàn ý chi tiết cho bài văn tả người thường gặp.
3. GD tính cẩn thận,tự tin.

II. Đồ dùng –Bảng phụ,vở bài tập Tiếng Việt.

III. Các hoạt động:

| | |
|--|---|
| <p>1. Bài cũ: YCHS đọc kết quả quan sát một người mà em gặp.Nhận xét,chăm điếm.</p> <p>3. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:nêu yêu cầu tiết học.</p> <p>Hoạt động 2: Hướng dẫn HS làm bài tập.</p> <p>Bài 1: Yêu cầu HS đọc nội dung bài 1. Chia mỗi nửa lớp làm một ý. Gọi trả lời,NX,bổ sung,chốt lời giải đúng.</p> <p>a)+<i>Đoạn 1 tả mái tóc của người bà</i> +<i>Đoạn 2 tả giọng nói,đôi mắt và khuôn mặt của bà</i> +<i>Các đặc điếm đó có quan hệ chặt chẽ với nhau,bổ sung cho nhau, không chỉ làm rõ về ngoại hình của bà mà cả tính tình của bà.</i></p> <p>b)+ <i>Đoạn văn giới thiệu chung về bạn Thắng,chiều cao ,nước da,thân hình,cặp mắt,miệng,trán.</i> +<i>Những đặc điếm đó được miêu tả quan hệ chặt chẽ với nhau,làm hiện rõ về bề ngoài của Thắng và tính tình của Thắng:thông minh,bướng bỉnh và gan dạ</i></p> <p>Bài tập 2: YCHS đọc đề bài 2. Tổ chức cho HS làm vào vở, Một số HS làm bảng nhóm,chấm ,NX,bổ sung.</p> <p>*Hỗ trợ: GV mở bảng phụ ghi dàn ý khái quát của một bài văn tả người:</p> <p>+Mở bài:Giới thiệu người định tả</p> <p>+Thân bài: -Tả hình dáng(<i>đặc điếm nổi bật về tầm vóc, ăn mặc,khuôn mặt,mái tóc,cặp mắt,hàm răng,...</i>) - Tả tính tình,hoạt động(<i>lời nói,cử chỉ,thói quen,cách cư xử với người khác,...</i>)</p> <p>Kết bài: Nêu cảm nghĩ của em về người được tả.</p> <p>Hoạt động cuối:Hệ thống bài</p> <ul style="list-style-type: none">• Dặn HS về nhà làm lại dàn ý vào vở. | <p>-HS đọc bài quan sát ở nhà.. Nhận xét,bổ sung.</p> <p>-HS trao đổi nhóm đôi.Một số HS trả lời,lớp nhận xét bổ sung thống nhất ý đúng.</p> <p>-HS đọc đề bài,làm vào vở,đọc bài,nhận xét,bổ sung.</p> <p>-HS nhắc lại cấu tạo bài văn tả người.</p> |
|--|---|

| | |
|---------------------|--|
| • Nhận xét tiết học | |
|---------------------|--|

Tiết 4: LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Bài 26(26): LUYỆN TẬP VỀ QUAN HỆ TỪ

I.Mục đích yêu cầu:

- Nhận biết được các cặp quan hệ từ, biết sử dụng cặp quan hệ từ phù hợp.
- Bước đầu biết được tác dụng câu cặp quan hệ từ qua so sánh 2 đoạn văn.
* **GDMT:** Nâng cao ý thức bảo vệ môi trường trồng rừng, bảo vệ rừng.

II. Đồ dùng: Bảng phụ, Bảng nhóm. Vở bài tập Tiếng Việt.

III.Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|---|
| <p>Bài cũ : YCHS đọc đoạn văn BT3 tiết trước. -GV nhận xét ghi điểm.</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài, nêu yêu cầu tiết học</p> <p>Hoạt động 2: Hướng dẫn HS luyện tập</p> <p>Bài 1: Gọi HS đọc yêu cầu BT, dùng bút chì gạch 1 gạch dưới các quan hệ từ trong vở bài tập. Một HS gạch trên bảng phụ. Nhận xét, bổ sung. a) nhờ... mà; b) không những... mà còn</p> <p>GDMT: Tác dụng của rừng ngập mặn đối với MT?</p> <p>Bài 2: HS đọc đề, trao đổi nhóm đôi. YCHS trả lời. GV nhận xét, chốt lời giải đúng:</p> <ul style="list-style-type: none"> Lời giải : a) Thêm cặp từ vì... nên b) Thêm cặp từ chẳng những ... mà <p>GDMT: Nêu suy nghĩ của bản thân về việc trồng và bảo vệ rừng ngập mặn?</p> <p>Bài 3: YCHS đọc nội dung đoạn văn, trao đổi nhóm HS trả lời, GV nhận xét, bổ sung, chốt lại ý đúng. + So với đoạn văn a, đoạn văn b có thêm các quan hệ từ sau: Câu 6: Vì vậy, Mai...; Câu 7: Cũng vì vậy, cô bé...; Câu 8: Vì chẳng kịp... nên cô bé... + Đoạn văn a hay hơn vì các cặp quan hệ từ thêm vào câu 6, 7, 8 ở đoạn b làm cho câu văn thêm nặng nề.</p> <ul style="list-style-type: none"> GDMT: Bảo vệ các loài chim là bảo vệ môi trường. Không phá tổ chim, không săn bắn chim. <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài</p> | <p>Một số HS đọc bài. -Lớp nhận xét bổ sung.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS làm vở, chữa bài trên bảng phụ.</p> <p>-HS liên hệ phát biểu.</p> <p>-HS trao đổi trả lời, thống nhất ý đúng.</p> <p>-HS liên hệ phát biểu.</p> <p>HS trao đổi nhóm, phát biểu, thống nhất lời giải đúng. -HS liên hệ phát biểu.</p> |

| | |
|---|-----------------------------|
| <ul style="list-style-type: none"> Dẫn HS VN làm lại bài tập 2 vào vở. Nhận xét tiết học. | Nhắc lại ghi nhớ về đại từ. |
|---|-----------------------------|

Thứ sáu, Ngày soạn: 16 tháng 11 Năm 2011

Ngày dạy: 18 tháng 11 năm 2011

Tiết 2:

TOÁN

Bài 65(65) CHIA MỘT SỐ THẬP PHÂN CHO 10,100,100,...

I. Mục đích yêu cầu:

1. Biết chia một số thập phân cho 10,100,1000,...
2. Vận dụng giải bài toán có lời văn.
3. GD tính cẩn thận, trình bày khoa học.

II. Đồ dùng: Bảng phụ, Bảng nhóm.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|---|
| <p>1. Bài cũ: Gọi 1 HS lên bảng làm bài tập 2 tiết trước. GV nhận xét, chữa bài.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu</p> <p>Hoạt động 2: HDHS làm các ví dụ sgk, nêu nhận xét. Gv chốt ý, rút nhận xét (sgk/ 66) Cho HS đọc lại nhận xét.</p> <p>Hoạt động 3: Tổ chức cho HS làm các bài luyện tập..</p> <p>Bài 1: Tổ chức cho HS nhắm lần lượt ghi nhanh kết quả vào bảng con. Nhận xét, thống nhất kết quả. Gọi một số HS nêu cách nhắm.</p> <p>a) $43,2:10 = 4,32;$ $0,65:1 = 0,065;$ $432,9:100 = 4,329;$ $13,96:1000 = 0,01396$</p> <p>b) $23,7:10 = 2,37;$ $2,07:10 = 0,207;$ $2,23:100 = 0,0223;$ $999,8:1000 = 0,9998$</p> <p>Bài 2: Tổ chức cho HS làm vở ý a, b, 2 HS làm bảng. Nhận xét bài trên bảng, thống nhất kết quả:</p> <p>a) $12,9:10 = 12,9 \times 0,1;$ b) $123,4:100 = 123,4 \times 0,01.$</p> <p>Bài 3: Tổ chức cho HS làm vào vở, một HS làm bảng nhóm. Chấm vở, nhận xét, chữa bài trên bảng nhóm.</p> <p style="text-align: center;">Bài giải:</p> <p>Số gạo lấy ra là: $537,25:10 = 53,725(kg)$ Số gạo còn lại trong kho là: $537,25 - 53,725 = 483,525(kg)$</p> <p style="text-align: center;">Đáp số: 483,525 kg</p> | <p>-1 HS làm trên bảng lớp. Lớp nhận xét, chữa bài</p> <p>-HS thực hiện các ví dụ trong sgk. Đọc lại nhận xét trong sgk.</p> <p>-HS làm bảng con. nhận xét, nêu cách nhắm.</p> <p>-HS làm vở, Nhận xét chữa bài trên bảng .</p> |

| | |
|--|--|
| <p><u>Hoạt động cuối:</u>Hệ thống bài</p> <ul style="list-style-type: none"> Dẫn HS về nhà làm các ý còn lại của bài tập 2 vào vở. Nhận xét tiết học. | <p>-HS làm vở nhận xét chữa bài trên bảng nhóm.</p> <p>-Nhắc lại nhận xét trong sgk.</p> |
|--|--|

Tiết 3:

TẬP LÀM VĂN

Bài 26(26)

LUYỆN TẬP TẢ NGƯỜI (Tả ngoại hình)

I. Mục đích yêu cầu: Giúp HS:

- Viết được đoạn văn tả ngoại hình dựa vào dàn ý và kết quả quan sát đã có.
- Rèn kĩ năng quan sát.
- GD tính cẩn thận, tỉ mỉ trong quan sát.

II. Đồ dùng: -Bảng phụ. Bảng nhóm, vở bài tập.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|---|
| <p><u>1. Bài cũ</u> : YCHS nhắc lại cấu tạo của bài văn tả người + GV nhận xét.</p> <p><u>2 Bài mới:</u></p> <p><u>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:</u>-Giới thiệu nêu yêu cầu</p> <p><u>Hoạt động 2:</u>:Tổ chức cho HS làm bài luyện tập.</p> <p>-Gọi HS đọc yêu cầu bài.- Hướng dẫn HS dựa vào dàn ý tiết trước viết một đoạn văn tả ngoại hình.</p> <p>-Gọi HS đọc các gợi ý trong sgk.</p> <p>-GV mở bảng phụ gọi HS đọc lại gợi ý 4 ghi nhớ về cấu trúc một đoạn văn và cách viết một đoạn văn.</p> <p>+Đoạn văn cần có câu mở đoạn.</p> <p>+Nêu đủ, đúng, sinh động những nét tiêu biểu về ngoại hình của người chọn tả. Lưu ý thể hiện được tình cảm của em với người định tả.</p> <p>+Sắp xếp các câu trong đoạn hợp lý.</p> <p>+Gọi HS nối tiếp nêu đoạn mình chọn tả.</p> <p>-YCHS viết đoạn văn vào vở. Một HS viết vào bảng nhóm .</p> <p>-Gọi HS nối tiếp đọc đoạn văn. Nhận xét bổ sung.</p> <ul style="list-style-type: none"> Hỗ trợ: Đọc cho HS nghe đoạn văn mẫu: “<i>Chú Ba không có gì đặc biệt. Quanh năm ngày tháng, chú chỉ có trên người bộ đồng phục công an. Dáng người chú nhỏ nhắn, giọng nói chú nhỏ nhẹ. Công việc bận, lại</i> | <p>Một số HS trả lời..Lớp nhận xét bổ sung.</p> <p>-HS viết bài vào vở. Đọc bài nhận xét chữa bài trên bảng nhóm.</p> |

| | |
|---|--|
| <p><i>phức tạp, phải tiếp xúc với cả những đối tượng xấu nhưng chưa bao giờ thấy chủ nóng nảy với một người nào. Chỉ có một điều đặc biệt khiến ai mới gặp cũng nhớ ngay chủ có tiếng cười rất lôi cuốn và đôi mắt hiền hậu, trông như biết cười.</i></p> <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài. Nhắc cấu tạo bài văn tả người.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dặn HS viết lại đoạn văn vào vở. • Nhận xét tiết học. | <p>-Nghe nhận xét đoạn văn mẫu.</p> <p>-Nhắc lại cấu tạo bài văn tả người.</p> |
|---|--|

Tiết 4:

ĐỊA LÝ

Bài 13(13):

CÔNG NGHIỆP(tiếp theo)

I. Mục đích yêu cầu: Giúp HS:

1. Nêu được tình hình phân bố của một số ngành công nghiệp. Sử dụng bản đồ, lược đồ để bước đầu nhận xét sự phân bố của công nghiệp.
2. Chỉ trên bản đồ một số trung tâm CN lớn: Hà Nội, Đà Nẵng, TP Hồ Chí Minh, ...
3. GD ý thức học tập, hợp tác nhóm trong học tập.

II. Đồ dùng : Bản đồ kinh tế Việt Nam, Sơ đồ tranh ảnh về một số ngành CN.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|--|
| <p>1. Bài cũ : Kể một số ngành thủ công và các sản phẩm của ngành thủ công nổi tiếng ở nước ta?</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:- Giới thiệu bài, nêu yêu cầu</p> <p>Hoạt động 2: Tìm hiểu về phân bố các ngành CN ở nước ta</p> <p>+YCHS thảo luận nhóm đôi trả lời các câu hỏi mục 3 sgk.</p> <p>+Gọi một số HS trả lời lớp nhận xét bổ sung.</p> <p>+GV nhận xét, bổ sung. Cho HS quan sát, chỉ trên bản đồ nơi phân bố của một số vùng công nghiệp..</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kết luận: Công nghiệp phân bố tập trung chủ yếu ở vùng đồng bằng và vùng ven biển: <p>+Khai thác khoáng sản: Than ở Quảng Ninh; A-pa-tit ở Lào Cai; dầu khí ở thềm lục địa phía nam của nước ta; ...</p> <p>+Điện: nhiệt điện ở Phú Lai, Bà Rịa-Vũng Tàu; ... thủy điện ở Hoà Bình, Y-a-ly, Trị An, ...</p> <p>Hoạt động 3: Tìm hiểu về các trung tâm CN ở nước ta</p> <p>+Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4 làm các bài tập mục 4 sgk.</p> <p>+Gọi đại diện nhóm trả lời, các nhóm khác nhận xét bổ sung.</p> | <p>Một số HS trả lời. Lớp nhận xét, bổ sung.</p> <p>-HS đọc sgk, thảo luận theo cặp, trả lời. Nhận xét, bổ sung thống nhất ý kiến.</p> <p>-Quan sát bản đồ chỉ nơi phân bố của một số ngành công nghiệp.</p> <p>-HS thảo luận nhóm. Đại diện nhóm trả lời. Lớp nhận, bổ sung, thống nhất</p> |

| | |
|--|---|
| <p>+GV nhận xét, bổ sung, chỉ trên bản đồ một số trung tâm công nghiệp; Giới thiệu tranh ảnh một số trung tâm CN</p> <p>*Kết luận. Các trung tâm công nghiệp lớn: TP Hồ Chí Minh, Hà Nội, Hải Phòng, Việt Trì, Thái Nguyên, Cẩm Phả, Bà Rịa-Vũng Tàu, Biên Hoà, Đồng Nai, Thủ Dầu Một, ...</p> <p>+Điều kiện để TP Hồ Chí Minh trở thành trung tâm công nghiệp lớn nhất nước ta: Là trung tâm văn hoá-KHKT; có vị trí giao thông thuận lợi, đông dân cư, có vị trí thuận lợi, có nguồn đầu tư nước ngoài, ...</p> <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài.</p> <ul style="list-style-type: none">• Dẫn HS học bài chuẩn bị bài sau.• Nhận xét tiết học. | <p>ý kiến.</p> <p>-Quan sát, chỉ trên bản đồ các khu công nghiệp lớn, giới thiệu tranh ảnh về một số khu công nghiệp.</p> <p>-HS nhắc lại kết luận trong sgk.</p> |
|--|---|

TUẦN 14

Từ 21/11/2011 đến 25/11/2011

| THỨ | MÔN | BÀI DẠY |
|-----|--|--|
| HAI | CHÀO CỜ TẬP ĐỌC TOÁN LỊCH SỬ ĐẠO ĐỨC | Chào cờ tuần 14 Chuỗi ngọc Lam Chia một STN cho 1STN mà thương là 1 số thập phân Thu – đông 1947- Việt Bắc “Mồ chôn giặc Pháp” Tôn trọng phụ nữ (tiết 1) |
| BA | TOÁN CHÍNH TẢ KHOA HỌC LUYỆN TỪ & CÂU KỸ THUẬT | Luyện tập Nghe – viết : Chuỗi ngọc Lam Gốm xây dựng : Gạch, ngói Ôn tập về từ loại Cắt, khâu, thêu, hoặc nấu ăn tự chọn |
| TƯ | KHOA HỌC TOÁN KÊ CHUYỆN TẬP ĐỌC ÂM NHẠC | Xi măng Chia một số thập phân cho một số thập phân Pa – xơ và em bé Hạt gạo làng ta |
| NĂM | THỂ DỤC TOÁN TẬP LÀM VĂN LUYỆN TỪ & CÂU MỸ THUẬT | Luyện tập Làm biên bản cuộc họp Ôn tập về từ loại |
| | THỂ DỤC | |

| | | |
|-----|--|--|
| SÁU | TOÁN TẬP LÀM VĂN ĐỊA LÝ SINH HOẠT LỚP | Chia một số thập phân cho một số thập phân Luyện tập làm biên bản cuộc họp Giao thông vận tải Sinh hoạt lớp tuần 14 |
|-----|--|--|

Tuần 14:
2011

Thứ hai, Ngày soạn: 19 tháng 11 năm

Ngày dạy: 21 tháng 11 năm 2011

Tiết 2:

TẬP ĐỌC

Bài 27(27):

CHUỐI NGỌC LAM

I. Mục đích yêu cầu:


1. Đọc diễn cảm bài văn; biết phân biệt lời người kể và lời nhân vật, thể hiện tính cách nhân vật.
Hiểu: Ca ngợi những con người có tấm lòng nhân hậu, biết quan tâm và đem lại niềm vui cho người khác.
2. Rèn kỹ năng đọc diễn cảm bài văn kể chuyện.
3. Giáo dục: Có lòng nhân ái, yêu thương, quan tâm, giúp đỡ mọi người.

II. Đồ dùng - Tranh minh họa chủ điểm, tranh minh họa bài học.

- Bảng phụ ghi đoạn luyện đọc.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|---|
| 1. Bài cũ: YCHS đọc <i>Trồng rừng ngập mặn</i> . 2. Bài mới: 2.1. Giới thiệu bài: Giới thiệu chủ điểm: <i>Vì hạnh phúc con người</i> ; Giới thiệu bài qua tranh minh họa 2.2. Luyện đọc: | HS đọc trả lời câu hỏi trong sgk. HS quan sát tranh, NX. |

| | |
|---|---|
| <p>-Gọi HS khá đọc bài.NX.</p> <p>-Chia bài thành 2đoạn.Tổ chức cho HS đọc nối tiếp đoạn kết hợp giải nghĩa từ khó (chú giải sgk).</p> <p>-GV đọc mẫu toàn bài giọng phân biệt lời các nhân vật thể hiện đúng tính cách của nhân vật.</p> <p>2.3.Tìm hiểu bài: Tổ chức cho học sinh đọc thầm thảo luận và trả lời các câu hỏi 1,2,3 trong sgk.</p> <p> Hỗ trợ Các nhân vật trong truyện đều nhân hậu ,tốt bụng vì họ luôn nghĩ đến người khác,muốn đem lại niềm vui cho người khác</p> <p>2.4.Luyện đọc diễn cảm:</p> <p>-Hướng dẫn giọng đọc toàn bài.Treo bảng phụ chép đoạn 2 hướng dẫn đọc theo cách phân vai.</p> <p>-Tổ chức cho HS luyện đọc diễn cảm đoạn trên trong nhóm,thi đọc diễn cảm trước lớp.NX bạn đọc.GV NX đánh giá</p> <p>3.Củng cố-Dẫn dò:* Hệ thống bài.Rút ý nghĩa</p> <p>*Nhận xét tiết học.</p> <p>*Dặn HS chuẩn bị bài <i>Hạt gạo làng ta</i>.</p> | <p>-1HS khá đọc toàn bài.</p> <p>-HS luyện đọc nối tiếp đoạn.</p> <p>Luyện phát âm tiếng phiên âm nước ngoài</p> <p>Đọc chú giải trong sgk.</p> <p>-HS nghe,cảm nhận.</p> <p>-HS đọc thầm thảo luận trả lời câu hỏi trong sgk.</p> <p>-HS thảo luận ,phát biểu câu 3 theo ý hiểu của bản thân.</p> <p>-HS luyện đọc trong nhóm;thi đọc trước lớp;nhận xét bạn đọc.</p> <p>Nêu ý nghĩa câu chuyện.</p> |
|---|---|

Tiết 3:

TOÁN

Bài 66(66) CHIA MỘT SỐ TỰ NHIÊN CHO MỘT SỐ TỰ NHIÊN MÀ THƯƠNG TÌM ĐƯỢC LÀ MỘT SỐ THẬP PHÂN.

I.Mục đích yêu cầu:

- 1.Biết chia một số tự nhiên cho 1 số tự nhiên mà thương tìm được là một số thập phân.
- 2.Vận dụng trong giải toán có lời văn.
- 3.GD:Tính cẩn thận,trình bày sạch đẹp,khoa học.

II.Đồ dùng:Bảng con,bảng nhóm.

III.Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|--|
| <p>1.Bài cũ: -2HS lên bảng làm 2 ý còn lại của bài tập 2 tiết trước .</p> <p>-GV kiểm tra vở bài tập về nhà của HS .Nhận xét chữa bài trên bảng.</p> <p>2.Bài mới:</p> <p>2.1.Giới thiệu bài:Giới thiệu bài,nêu yêu cầu</p> <p>2.2.Hình thành cách chia cho HS Qua các ví dụ trong sgk</p> | <p>2HS lên bảng .Lớp nhận xét ,chữa bài.</p> |

| | |
|---|---|
| <p>-Hướng dẫn HS làm các ví dụ trong sgk -Rút quy tắc chia trong sgk(trang67) 2.3 Tổ chức cho HS làm bài luyện tập: Bài 1:Tổ chức cho HS làm ý <i>a</i> vào bảng con,một HS làm bảng lớp nhận xét,chữa bài. Đáp án: $\begin{array}{r} 12 \ 5 \\ 20 \ 2 \ 4 \\ 0 \end{array}$ Bài 2: Hướng dẫn HS khai thác đề.Tổ chức cho HS làm bài vào vở.1 HS làm bảng nhóm. Tóm tắt: 25 bộ: 70m 6bộ:.....m? :Bài giải: May 1 bộ quần áo hết số vải là: $70:25 = 2,8(m)$ May 6 bộ hết số m ét vải là: $2.8 \times 6 = 16,8(m)$ Đáp số: 16,8 m 2.4.Củng cố dẫn dõ Hệ thống bài. <ul style="list-style-type: none"> Hướng dẫn HS về nhà làm bài các ý còn lại của bài 1,bài 3 trong sgk. Nhận xét tiết học. </p> | <p>HS thực hiện các ví dụ trong sgk. Đọc quy tắc trong sgk. -HS làm bảng con,Chữa bài trên bảng lớp.thông nhất kết quả. -HS làm bài vào vở.Nhận xét chữa bài trên bảng nhóm. -Nhắc lại quy tắc chia trong sgk.</p> |
|---|---|

Tiết 4:

LỊCH SỬ

Bài 14(14): THU - ĐÔNG 1947,VIỆT BẮC “MỒ CHÔN GIẶC PHÁP”.

I.Mục đích yêu cầu: Giúp HS :

- Trình bày sơ lược diễn biến của chiến dịch Việt Bắcthu-đông năm 1947 trên lược đồ.
- Biết được ý nghĩa của chiến thắng Việt bắc đối với cuộc kháng chiến của dân tộc ta.
- GD cảm phục truyền thống đấu tranh giữ nước của dân tộc ta.

II.Đồ dùng -Lược đồ về chiến dịch Việt bắc thu-đông 1947 -Phiếu HT.

III.Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|--|
| <p>1.Bài cũ: +<i>Vì sao chúng ta phait tiến hành toàn quốc kháng chiến?Lời kêu gọi của Bác thể hiện điều gì?</i> -GV nhận xét ghi điểm.</p> <p>2Bài mới: Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Nêu yêu cầu tiết học</p> | <p>-Một số HS lên bảng trả lời. -Lớp nhận xét bổ sung</p> |

| | |
|---|--|
| <p>Hoạt động 2: Tìm hiểu về nguyên nhân vì sao giặc Pháp âm mưu mở cuộc tấn công quy mô lên Việt Bắc bằng thảo luận cả lớp.</p> <p>-Gọi học sinh trình bày kết quả thảo luận,GV nhận xét bổ sung.Chỉ trên bản đồ khu vực Việt Bắc.</p> <p>Kết luận. <i>Thực dân Pháp mở cuộc tiến công với quy mô lớn lên Việt Bắc hòng tiêu diệt cơ quan đầu não của ta và mau chóng kết thúc chiến tranh.</i></p> <p>Hoạt động 3: Tìm hiểu về diễn biến chiến dịch bằng hoạt động nhóm với lược đồ và sgk.Gọi đại diện một số nhóm trình bày:chỉ sơ đồ thuật lại chiến dịch.Nhận xét ,bổ sung.</p> <p>Kết Luận: +<i>Tháng 10/1947 Pháp huy động lực lượng lớn chia thành 3 mũi tấn công lên Việt Bắc.</i></p> <p>+<i>Sau hơn một tháng bị quân ta bao vây chặn đánh Pháp bị thất bại thảm hại.</i></p> <p>+<i>Sau 75 ngày đêm chiến đấu ta đã đánh bại được cuộc tấn công của giặc bảo vệ được cơ quan đầu não của cuộc kháng chiến.</i></p> <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài,liên hệ giáo dục HS .</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dặn HS học theo câu hỏi trong sgk • Nhận xét tiết học. | <p>-HS đọc sgk, thảo luận, phát biểu.</p> <p>-Quan sát chỉ vị trí của Việt Bắc trên bản đồ.</p> <p>-HS thảo đọc sgk, thảo luận nhóm.Chỉ trên lược đồ thuật lại diễn biến chiến dịch.</p> <p>-HS nêu ý nghĩa của chiến dịch Thu đông 1947. HS nhắc lại KL trong sgk</p> |
|---|--|

Tiết 5 :

ĐẠO ĐỨC

Bài 7(T14)

TÔN TRỌNG PHỤ NỮ(TIẾT 1)

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức: Nêu được vai trò của phụ nữ trong gia đình và ngoài xã hội.

2. Kỹ năng: Biết được những việc làm phù hợp với lứa tuổi thể hiện sự tôn trọng PN.

3. Thái độ: Tôn trọng, không phân biệt đối xử với chị em gái, bạn gái,..

II. Đồ dùng: Thông tin trong sgk, Thẻ màu.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|---|
| <p>Bài cũ: -Gọi một số HS kể một số truyền thống kính già yêu trẻ ở địa phương. GV nhận xét, bổ sung.</p> | <p>- Một số HS trình bày . -Lớp nhận xét bổ sung.</p> |
| <p>Bài mới: Hoạt động 1: Tìm hiểu thông tin trang 22sgk bằng thảo luận nhóm.Gọi đại diện nhóm trả lời,các nhóm khác nhận xét,bổ</p> | <p>-HS đọc và thảo luận nội dung các thông tin sgk</p> |

| | |
|---|---|
| <p>sung.GV nhận xét.</p> <p>*Kết luận: Bà Nguyễn Thị Định, Nguyễn Thị Trâm, chị Nguyễn Thị Thuý Hiền và các bà mẹ trong bức ảnh đều là những phụ nữ không chỉ có vai trò quan trọng trong gia đình mà còn góp công lao rất lớn trong công cuộc đấu tranh bảo vệ xây dựng đất nước ta, trên các lĩnh vực quan sự, khoa học, kinh tế, thể thao.</p> <p>*Rút ghi nhớ sgk</p> <p>Hoạt động 2: Tổ chức cho HS thực hiện yêu cầu bài 1 bằng hoạt động cá nhân.GV gọi một số HS trình bày ý kiến về từng việc làm và giải thích lý do.NX bổ sung.</p> <p>*Kết luận: + Các việc làm biểu hiện sự tôn trọng phụ nữ là (a), (b) + Các việc làm biểu hiện thái độ chưa tôn trọng phụ nữ là (c), (d)</p> <p>Hoạt động 3: Tổ chức cho HS bày tỏ thái độ qua bài tập 2sgk bằng các thẻ màu.Gọi một số HS giải thích lý do.Nhận xét,</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kết luận: Tán thành các ý kiến: a, d; không tán thành với các ý kiến b, c, đ. <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dẫn HS sưu tầm thơ ca về phụ nữ. • Nhận xét tiết học. | <p>-HS đọc ghi nhớ sgk</p> <p>-HS suy nghĩ trả lời.</p> <p>-HS trình bày ý kiến qua các thẻ từ.</p> <p>HS nhắc lại ghi nhớ trong sgk.</p> |
|---|---|

Thứ ba, Ngày soạn: 20 tháng 11 năm

2011

Ngày dạy: 22 tháng 11 năm 2011

Tiết 1:

TOÁN

Bài 67(67):

LUYỆN TẬP

I. Mục đích yêu cầu:

1. Củng cố cách chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên ,mà thương tìm được là một số thập phân.
2. Vận dụng giải toán có lời văn.
3. GD tính cẩn thận, trình bày khoa học.

II. Đồ dùng: Bảng phụ, Bảng con

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|-------------------------|------------------------|
|-------------------------|------------------------|

| | |
|--|---|
| <p>1. Bài cũ :- Gọi HS lên bảng làm bài tập 1 tiết trước. -Gọi một số HS nhắc quy tắc chia tiết trước.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:Giới thiệu,nêu yêu cầu</p> <p>Hoạt động2: Tổ chức cho HS làm các bài luyện tập:</p> <p>Bài 1: Hướng dẫn HS làm ,yêu cầu HS làm vở,gọi HS lên bảng chữa bài,nhận xét,thống nhất kết quả đúng.</p> <p>Đáp án:</p> <p>a)$5,9:2 + 13,6 = 2,95 + 13,6 = 16,55$;</p> <p>b)$35,04 : 4 - 6,87 = 8,76 - 6,87 = 1,89$</p> <p>c)$167:25 : 4 = 6,68 : 4 = 1,67$</p> <p>d)$8,76 \times 4 : 8 = 75,04 : 8 = 9,38$</p> <p>Bài 3,4:Hướng dẫn khai thác đề Yêu cầu HS làm vào vở,2 HS làm bảng nhóm.chữa bài</p> <p>Bài3: <i>Bài giải:</i> <i>Chiều rộng hình chữ nhật là:</i> $25:5 \times 2 = 10(m)$ <i>Chu vi hình chữ nhật là:</i> $(25+10) \times 2 = 70(m)$ <i>Diện tích hình chữ nhật là:</i> $10 \times 25 = 250(m^2)$ <i>Đáp số:</i> $70m, 250m^2$</p> <p>Bài4: <i>Bài giải</i> <i>Trong 1 giờ xe máy đi được là:</i> $93 : 3 = 31(km)$ <i>Trong 1 giờ ô tô đi được là:</i> $103 : 2 = 51,5(km)$ <i>Mỗi giờ ô tô đi nhiều hơn xe máy là:</i> $51,5 - 31 = 19,5(km)$ <i>Đáp án:</i> $19,5km$</p> <p>Hoạt động cuối:Hệ thống bài</p> <ul style="list-style-type: none">• Dặn HS về nhà làm bài2 trong sgk vào vở.• Nhận xét tiết học. | <p>-5HS lên bảng làm bài.Lớp nhận xét ,bổ sung. -Một số HS nhắc lại quy tắc.</p> <p>-HS theo dõi ,nhắc lại.</p> <p>-HS làm vào vở,chữa bài trên bảng thống nhất kết quả.</p> <p>-HS làm bài vào vở,chữa bài trên bảng nhóm,thống nhất kết quả.</p> <p>Nhắc lại cách chia.</p> |
|--|---|

Tiết 2:

CHÍNH TẢ

Bài14(14): (Nghe-Viết)

CHUỖI NGỌC LAM

I. Mục đích yêu cầu:

1. Nghe, viết đúng bài CT, trình bày đúng hình thức đoạn văn xuôi.
- Tìm được tiếng thích hợp để hoàn chỉnh mẫu tin theo yêu cầu của BT3
2. Rèn kĩ năng viết ,trình bày đẹp đoạn văn xuôi.
3. GD tính cẩn thận.

II. Đồ dùng: Bảng phụ,bảng con.Vở bài tập Tiếng Việt.

III..Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|--|
| <p>Hoạt động 1:-HS viết bảng các từ:<i>rong ruối,rừng hoang.</i> -GV nhận xét</p> <p>Hoạt động 2:Giới thiệu bài,nêu yêu cầu của tiết học.</p> <p>Hoạt động 3:Hướng dẫn HS Nghe –viết bài chính tả: -GV đọc bài viết với giọng rõ ràng,phát âm chính xác. -Nêu câu hỏi tìm hiểu nội dung bài viết -Tổ chức cho HS nghe-viết,soát sửa lỗi. -Chấm,NX, chữa lỗi HS sai nhiều.</p> <p>Hoạt động 4:Tổ chức cho HS làm bài tập chính tả.</p> <p>Bài2(tr136 sgk):Tổ chức cho HS thi tìm từ theo nhóm(yá) Vào bảng nhóm.Nhận xét bổ sung</p> <p>Đáp án đúng -<i>Từ chứa tiếng:</i> +<i>Tranh: tranh ảnh, tranh giành, bức tranh, chiến tranh/Chanh: quả chanh, chanh chua, lạnh chanh, ...</i> +<i>trung: trung bày, đặc trưng, trung dụng,.../chung: chung cất, bánh chung, chung hứng, ...</i> +<i>trúng: trúng đích, trúng tuyển, trúng cử, .../chúng: chúng ta, công chúng, chúng sinh, ...</i> +<i>trèo: leo trèo, trèo cây,../chèo: hát chèo, chèo thuyền, chèo chống.</i></p> <p>Bài 3(tr 66sgk):Tổ chức cho HS làm vở BT,,chữa bài trên bảng phụ.GV nhận xét,chốt lời giải đúng Các từ cần điền:<i>đào, hào, đạo, trọng, tàu, vào, trước, trường, vào, chỗ, trả</i></p> <p>Hoạt động cuối:Hệ thống bài,liên hệ GD HS</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dẫn HS luyện viết chính tả ở nhà • Nhận xét tiết học. | <p>-HS viết bảng con.</p> <p>-HS theo dõi bài viết trong sgk. Thảo luận nội dung đoạn viết. -HS luyện viết từ tiếng khó vào bảng con -HS nghe viết bài vào vở. Đổi vở soát sửa lỗi.</p> <p>-HS lần lượt làm các bài tập:</p> <p>-HS làm bài 2a vào bảng nhóm,chữa bài.</p> <p>HS làm vở BT chữa bài trên bảng phụ.</p> |

Tiết 3:

KHOA HỌC

Bài27(27):

GỐM XÂY DỰNG:GẠCH,NGÓI.

I.Mục đích yêu cầu:

1. Nhận biết một số tính chất của gạch,ngói,kể tên một số loại gạch,ngói và công dụng của chúng.
2. Quan sát,nhận biết một số vật liệu xây dựng:gạch,ngói.

* **GDMT:** Có ý thức hạn chế những tác động xấu do sản xuất đồ gốm,gạch,ngói gây ra cho môi trường.

II. Đồ dùng:Hình sgk/56, 57,Tranh ảnh về đồ gốm,gạch,ngói-Gạch,ngói và chậu nước. **III.Các hoạt động:**

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|---|
| <p>1. Bài cũ: HS1: Nêu tính chất của đá vôi? HS2: Làm thế nào để phân biệt đá vôi với đá cuội? • GV nhận xét, ghi điểm.</p> <p>2 Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu tiết học</p> <p>Hoạt động 2: Tìm hiểu về một số tính chất của gạch, ngói bằng hoạt động làm thí nghiệm theo nhóm; + Yêu cầu các nhóm làm TN như hướng dẫn trong sgk. Gọi đại diện nhóm trình bày kết quả TN, các nhóm khác nhận xét, bổ sung. GV nhận xét.</p> <p>Kết Luận: Gạch, ngói thường xốp có những lỗ nhỏ lý ti chứa không khí, dễ vỡ.</p> <p>Hoạt động 3: Thảo luận nhóm, tìm hiểu về một số loại đồ gốm, phân biệt gạch ngói với đồ sành sứ. Gọi đại diện các nhóm lên thuyết trình, nhận xét bổ sung.</p> <p>Kết Luận: Tất cả các loại đồ gốm đều làm từ đất sét. Gạch, ngói được làm từ đất sét nung ở nhiệt độ cao, không tráng men. Đồ sành, sứ làm từ đất sét nung ở nhiệt độ cao, được tráng men. Đồ sứ được làm từ đất sét trắng, cách làm tinh xảo.</p> <p>GDMT: Khí bụi từ những nơi làm đồ gốm, gạch ngói có thể làm ô nhiễm môi trường nên cần phải trồng nhiều cây xanh, và có cách xử lý chất thải hợp lý để giảm tác động xấu đến MT.</p> <p>Hoạt động 4: Tìm hiểu về ứng dụng của gạch ngói bằng hoạt động cả lớp với các hình trong sgk: Cho HS quan sát hình, dựa vào thực tế phát biểu, GV nhận xét, bổ sung: • Kết luận: Có nhiều loại gạch ngói. Gạch, ngói dùng trong xây dựng: xây tường, lợp nhà, ...</p> <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài • Dẫn HS học thuộc mục Bạn cần biết trong sgk. • Nhận xét tiết học.</p> | <p>- 2HS lên bảng trả lời. Lớp nhận xét, bổ sung.</p> <p>- HS làm thí nghiệm, trình bày kết quả thí nghiệm.</p> <p>- HS thảo luận nhóm, trình bày kết quả thảo luận.</p> <p>- Liên hệ phát biểu.</p> <p>- HS thảo luận phát biểu.</p> <p>- HS đọc mục Bạn cần biết trong sgk.</p> |

Tiết 4

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Bài 27(27):

ÔN TẬP VỀ TỪ LOẠI.

I. Mục đích yêu cầu:

1. Hệ thống kiến thức về danh từ, đại từ, quy tắc viết hoa danh từ riêng.
2. Rèn kỹ năng sử dụng các danh từ, đại từ.

3. GD tính cẩn thận, hợp tác nhóm trong học tập.

II. Đồ dùng: Bảng phụ, Bảng nhóm, vở bài tập Tiếng Việt.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|---|
| <p>1. Bài cũ: Gọi một số HS đặt câu với các cặp quan hệ từ đã học. -GV nhận xét, ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới: Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu Hoạt động 2: Tổ chức cho HS làm bài tập. Bài 1: Yêu cầu HS làm bài vào vở BT: Gạch 1 gạch dưới danh từ chung, 2 gạch dưới danh từ riêng. Gọi một số HS trả lời. Lời giải: +DT Chung: <i>chị gái, nước mắt, má, ...</i> +Ganh từ riêng: <i>Nguyễn</i> Bài 2: Gọi một số nhắc lại quy tắc viết hoa danh từ riêng. Treo bảng ghi quy tắc lên bảng, cho HS đọc lại. Bài 3: Nhắc lại kiến thức đã học về đại từ. Yêu cầu HS làm vở BT. một HS gạch dưới đại từ trong đoạn văn Lời giải: <i>Các đại từ: chị, em, tôi, chúng tôi.</i> Bài 4: YCHS đọc kĩ lại đoạn văn, làm vào vở, 4 HS làm bảng nhóm, mỗi HS làm 1 ý. Nhận xét, bổ sung. Lời giải: a) + <i>Nguyễn (danh từ) quay sang tôi, giọng nghẹn ngào.</i> + <i>Tôi (đại từ) nhìn em cười trong hai hàng nước mắt kéo vệt trên má.</i> b) <i>Một năm mới (cụm danh từ) bắt đầu.</i> c) <i>Chị (đại từ gốc danh từ) là chị gái của em nhé.</i> d) <i>Chị sẽ là chị của em mãi mãi.</i> Hoạt động cuối:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hệ thống bài • Dẫn HS học lại các ghi nhớ về DT, Đại từ, Động từ, Tính từ. • Nhận xét tiết học. | <p>Một số HS đặt câu.</p> <p>-HS làm vào vở, đọc kết quả.</p> <p>-HS nhắc lại quy tắc.</p> <p>-HS làm vở, chữa bài trên bảng phụ.</p> <p>-HS làm vở, chữa bài trên bảng nhóm.</p> <p>-HS nhắc lại quy tắc viết hoa danh từ riêng.</p> |

Tiết 5:

KỸ THUẬT

Bài 14:

CÁT KHÂU, THÊU, HOẶC NẤU ĂN TỰ CHỌN (TIẾT 3)

I. MỤC TIÊU :

Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để thực hành làm được một sản phẩm yêu thích

II. CHUẨN BỊ :

- Một số sản phẩm khâu , thêu đã học .
- Tranh ảnh của các bài đã học .

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|---|
| <p>1. Khởi động:</p> <p>2. Bài cũ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS <p>3. Giới thiệu bài mới: Nêu MT bài :</p> <p>“ Cắt, khâu, thêu hoặc nấu ăn tự chọn “</p> <p>4. Phát triển các hoạt động:</p> <p>❖ Hoạt động 1 : Thực hành làm sản phẩm tự chọn</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV phân chia vị trí cho các nhóm thực hành - GV quan sát , hướng dẫn và nhắc nhở HS còn lúng túng . <p>❖ Hoạt động 2 : Đánh giá kết quả thực hành</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho các nhóm đánh giá chéo lẫn nhau . <p>❖ Hoạt động 3 : Củng cố</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hỏi lại cách thực hiện làm ra sản phẩm . <p>4. Tổng kết- dặn dò :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị : “Lợi ích của việc nuôi gà “ | <ul style="list-style-type: none"> - HS hát - HS trưng bày sản phẩm - HS nhắc lại <p style="text-align: center;">Hoạt động nhóm , lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS thực hành nội dung tự chọn <p style="text-align: center;">Hoạt động cá nhân , lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS tự đánh giá sản phẩm đạt yêu cầu + Hoàn thành sản phẩm (khâu, thêu hoặc nấu ăn) đúng thời gian quy định + Sản phẩm đảm bảo được các yêu cầu kĩ thuật, mỹ thuật <p style="text-align: center;">Hoạt động cá nhân , lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nêu trình tự thực hiện - Lắng nghe |

| | |
|-----------------------|--|
| - Nhận xét tiết học . | |
|-----------------------|--|

Thứ tư, Ngày soạn 21 tháng 11 năm

2011

Ngày dạy: 23 tháng 11 năm 2011

Tiết 1:

KHOA HỌC

Bài 28(28):

XI MĂNG

I. Mục đích yêu cầu:

1. Nhận biết một số tính chất của xi măng.
2. Quan sát nhận biết xi măng, nêu được một số cách bảo quản xi măng.

* **GDMT:** Có biện pháp hạn chế sự ô nhiễm môi trường do khai thác và sản xuất xi măng.

II. Đồ dùng: - Thông tin và hình trang 58, 59 sgk.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|--|
| <p><u>1. Bài cũ:</u> Nêu các tính chất và công dụng của gạch ngói? GV nhận xét ghi điểm.</p> <p><u>2. Bài mới:</u></p> <p><u>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:</u> Giới thiệu, nêu yêu cầu</p> <p><u>Hoạt động 2:</u> Tìm hiểu về các vật liệu làm xi măng và tính chất, công dụng của xi măng bằng thảo luận nhóm với thông tin và câu hỏi trang 59 sgk. - Chia lớp thành 4 nhóm yêu cầu các nhóm thảo luận theo câu hỏi trong sgk. Gọi đại diện nhóm trình bày, lớp nhận xét, bổ sung, thống nhất ý kiến: + xi măng có màu xám xanh hoặc nâu đất, trắng, ... Xi măng không bị tan khi trộn với một ít nước mà trở nên dẻo, khi khô kết thành tảng cứng như đá. + Xi măng được dùng để sản xuất ra vữa xi măng, bê tông, cốt thép. Các sản phẩm từ xi măng đều được sử dụng trong xây dựng. GDMT: Các nhà máy sản xuất xi măng thường xả khí độc hại làm ô nhiễm môi trường vì vậy cần hạn chế những độc hại đó bằng cách trồng nhiều cây xanh, đặt các nhà máy xa khu dân cư, ..</p> <p><u>Hoạt động 3:</u> Tìm hiểu một số nhà máy sản xuất xi măng ở nước ta, cách bảo quản xi măng bằng hoạt động cả lớp. Gọi một số HS trả lời, nhận xét, bổ sung</p> <p><u>Kết luận:</u> + Một số nhà máy sản xuất xi măng: nhà máy xi măng Bỉm</p> | <p>HS lên bảng trả lời. lớp nhận xét bổ sung.</p> <p>- HS quan sát, đọc thông tin. làm thí nghiệm. Đại diện nhóm trình bày. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung thống nhất ý kiến.</p> <p>- HS liên hệ phát biểu.</p> <p>- HS thảo luận phát biểu.</p> |

| | |
|---|----------------------------------|
| <p>Son, Hoàng Thạch, Nghi Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, +Bảo quản xi măng ở nơi thoáng mát, khô ráo, ...</p> <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> Dẫn HS học thuộc mục <i>Bạn cần biết</i> trong sgk. Nhận xét tiết học. | -Đọc mục <i>Bạn cần biết</i> sgk |
|---|----------------------------------|

Tiết 2:

TOÁN

Bài 68(68): CHIA MỘT SỐ TỰ NHIÊN CHO MỘT SỐ THẬP PHÂN.

I.Mục đích yêu cầu:

- HS biết cách chia một số tự nhiên cho một số thập phân
- Vận dụng thực hành tính, giải toán có lời văn.
- GD tính cẩn thận, trình bày khoa học

II.Đồ dùng: Bảng phụ -Bảng con

III.Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|---|
| <p>1.Bài cũ :-YCHS làm Bài tập 2 tiết trước . -GV nhận xét ,chữa bài.</p> <p>2.Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:Giới thiệu,nêu yêu cầu</p> <p>Hoạt động 2 Hướng dẫn HS cách thực hiện phép chia số tự nhiên cho số thập phân theo các ví dụ trong sgk.Nhắc lại cách chia ,nêu nhận xét .</p> <ul style="list-style-type: none"> Rút Quy tắc sgk(trang69). <p>Hoạt động 2:Tổ chức HS làm bài luyện tập (70)</p> <p>Bài 1: Yêu cầu HS làm ý a vào bảng con;các ý còn lại làm vào vở.Gọi HS lên bảng chữa bài..Nhận xét,thống nhất kết quả.</p> <p>Đáp án:</p> <p>a) $70 \begin{array}{r} 3,5 \\ 0 \end{array} \quad b) 7020 \begin{array}{r} 7,2 \\ 540 \\ 360 \\ 00 \end{array} \quad c) 90 \begin{array}{r} 4,5 \\ 0 \end{array} \quad d) 20 \begin{array}{r} 12,5 \\ 200 \\ 750 \\ 00 \end{array}$</p> <p>Bài 2:Hướng dẫn HS khai thác đề,cho HS làm vở,một HS làm bảng nhóm.Chấm nhận xét chữa bài.</p> <p>Bài giải:</p> <p>Một mét thanh sắt đó cân nặng là: $16 : 0,8 = 20(kg)$ Thanh sắt dài 0,18m cân nặng là: $20 \times 0,18 = 3,6(kg)$</p> | <p>2 HS lên bảng làm.lớp nhận xét,chữa bài.</p> <p>- HS làm các ví dụ trong sgk. -Đọc quy tắc sgk.</p> <p>-HS làm vào vở.chữa bài trên bảng lớp.</p> <p>HS làm vở và bảng nhóm.</p> |

| | |
|--|----------------------------|
| <u>Dáp số:</u> 3,6kg | |
| <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài</p> <ul style="list-style-type: none"> Dẫn HS về nhà làm bài tập 2 sgk vào vở. Nhận xét tiết học. | -HS nhắc lại quy tắc chia. |

Tiết 3

**KỂ CHUYỆN
PA-XTƠ VÀ EM BÉ.**

Bài 14(14) :

I. Mục đích yêu cầu:

- HS dựa vào lời kể của GV và tranh minh hoạ kể lại từng đoạn và bước đầu kể lại được toàn bộ câu chuyện
- Rèn kĩ năng nói cho HS.
- GD lòng nhân hậu, ý thức vì mọi người.

II. Đồ dùng: -Tranh minh hoạ câu chuyện, Ảnh Pa-xtơ.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|---|
| <p>1. Bài cũ: Gọi 1 số HS lên bảng kể theo yêu cầu tiết trước. GV nhận xét, ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>2.1. Giới thiệu bài: Giới thiệu , nêu yêu cầu tiết học.</p> <p>-GV kể lần 1, ghi lên bảng tên riêng, từ mượn nước ngoài: <i>Lu-iPa-xtơ, Giô-dép, vắc-xin</i>. cho HS quan sát tranh ảnh Pa-xtơ.</p> <p>-GV kể lần 2 kết hợp với tranh minh hoạ.</p> <p>2.2. Hướng dẫn HS kể: HDHS đọc các yêu cầu sgk.</p> <ul style="list-style-type: none"> Dán băng giấy ghi nội dung chính của từng tranh: <p>Tranh 1: Pa-xtơ đang bồi rối trước căn bệnh hiểm nghèo.</p> <p>Tranh 2: Pa-xtơ trăn trở trước hai sự lựa chọn.</p> <p>Tranh 3: Quyết định rồi nhưng Pa-xtơ vẫn lo lắng.</p> <p>Tranh 4: Pa-xtơ ngày đêm ở bên cạnh em bé.</p> <p>Tranh 5: Sau bao nhiêu khó khăn cuối cùng cuộc cũng thành công.</p> <p>Tranh 6: Nhiều nơi trên thế giới dựng tượng Pa-xtơ.</p> <p>2.3. Tổ chức cho HS kể và trao đổi nội dung ý nghĩa của câu chuyện.</p> <p>-Tổ chức cho HS tập kể ,trao đổi trong nhóm.</p> <p>-Tổ chức cho HS thi kể nối tiếp từng đoạn, kể toàn bộ câu chuyện, đặt câu hỏi cho bạn trả lời về nội dung ý nghĩa câu chuyện. Nhận xét bạn kể. GV đánh giá. Chốt ý nghĩa câu chuyện</p> | <p>Một số HS kể. Lớp nhận xét, bổ sung.</p> <p>-HS nghe, quan sát tranh</p> <p>-HS đọc các yêu cầu trong sgk. Nêu nội dung chính của mỗi bức tranh.</p> <p>-HS tập kể trong nhóm. Trao đổi về nội dung, ý nghĩa câu chuyện.</p> |

| | |
|--|-------------------------------|
| <p>*Ý nghĩa: Tài năng và lòng nhân hậu của Pa-xto đã khiến ông cống hiến cho loài người một phát minh khoa học lớn lao.</p> <p>3. Củng cố-Dẫn dò: Liên hệ: Em kể tên một số loại vắc-xin phòng bệnh mà em biết.?</p> <ul style="list-style-type: none">• Nhận xét tiết học | <p>-HS liên hệ phát biểu.</p> |
|--|-------------------------------|

Tiết 4:

TẬP ĐỌC

Bài 28(28):

HẠT GẠO LÀNG TA.

I. Mục đích yêu cầu:

1. Biết đọc trôi chảy toàn bài thơ với giọng nhẹ nhàng, tình cảm.
-Hiểu nội dung bài:Hạt gạo được làm nên từ mồ hôi coong sức của nhiều người,là tâm lòng của hậu phương đối với tiền tuyến trong những năm chiến tranh.
2. Rèn kĩ năng đọc diễn cảm,đọc thuộc lòng một số khổ thơ.
3. GD biết quý trọng lúa gạo,quý trọng công sức của người lao động.

II. Đồ dùng -Tranh minh hoạ bài học-Bảng phụ ghi khổ thơ 2.

III. Các hoạt động:

| | |
|---|--|
| <p>1. Bài cũ: YCHS đọc bài “<i>Chuối ngọc lam</i>” Trả lời câu hỏi 1,2,3 sgk - NX,đánh giá,ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>2.1. Giới thiệu bài: Giới thiệu tranh minh hoạ.</p> <p>2.2. Luyện đọc:-Gọi HS khá đọc bài.NX. -Tổ chức cho HS đọc nối tiếp 5 khổ thơ,kết hợp giải nghĩa từ khó (chú giải sgk). -GV đọc toàn bài giọng nhẹ nhàng,tình cảm, tha thiết</p> <p>2.3. Tìm hiểu bài: Tổ chức cho học sinh đọc thảo luận và trả lời các câu hỏi trong sgk /140.</p> <p>*Hỗ trợ: Hạt gạo được làm nên nhờ đất,nước,và mồ hôi công sức của bao người,hạt gạo còn góp phần chiến thắng chung của dân tộc nên hạt gạo rất quý nên tác giả gọi hạt gạo là hạt vàng. +GV chốt ý rút nội dung của bài(Yêu cầu 1,y 2)</p> <p>2.4. Luyện đọc diễn cảm:</p> <p>-Hướng dẫn giọng đọc toàn bài.Treo bảng phụ chép khổ thơ2 hướng dẫn đọc.Lưu ý HS nhất nhịp đúng các câu thơ. -Tổ chức cho HS luyện đọc diễn cảm và đọc thuộc trong nhóm,thi đọc trước lớp.</p> | <p>-3 HS lên bảng,đọc, trả lời câu hỏi. -Lớp NX,bổ sung. -HS quan sát tranh,NX. -1HS khá đọc toàn bài. -HS luyện đọc nối tiếp khổ thơ. -Luyện đọc tiếng từ và câu khó. Đọc chú giải trong sgk. -HS nghe,cảm nhận. -HS đọc thảo luận trả lời câu hỏi trong sgk,NX bổ sung,thống nhất ý đúng -Đọc nội dung bài. -Học sinh luyện đọc trong nhóm.Thi đọc diễn cảm và đọc thuộc trước lớp.Nhận</p> |
|---|--|

| | |
|--|------------------|
| NX bạn đọc.GV NX đánh giá. 3. Củng cố-Dẫn dò : GD quý trọng người lao động | xét bạn đọc |
| <ul style="list-style-type: none"> Nhận xét tiết học. Dẫn HS luyện ở nhà,chuẩn bị tiết sau | Nêu ý nghĩa bài. |

Thứ năm, Ngày soạn: 22 tháng 11 năm 2011

Ngày dạy: 24 tháng 11 năm 2011

Tiết 2:

TOÁN

Bài 69(69):

LUYỆN TẬP

I.Mục đích yêu cầu:

- Củng cố chia số tự nhiên cho một số thập phân
- Vận dụng tìm thành phần chưa biết của phép tính và giải toán có lời văn.
- GD tính cẩn thận, trình bày khoa học.

II. Đồ dùng: Bảng nhóm.- Bảng con.

III. Các hoạt động:

1. Bài cũ :

- +3HS làm bảng bài tập 2 tiết trước.
- +Kiểm tra vở bài tập ở nhà của HS.
- GV nhận xét.

2. Bài mới:

Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu.

Hoạt động 2: Hướng dẫn HS làm bài tập.

Bài 1 : Hướng dẫn HS làm vào vở một số HS đọc kết quả. Nhận xét thống nhất kết quả.

• **Lời giải:**

$$a) 5 : 0,5 = 5 \times 2 \qquad b) 3 : 0,2 = 3 \times 5$$

$$52 : 0,5 = 52 \times 2 \qquad 18 : 0,25 = 18 \times 4$$

Bài 2: Tổ chức cho HS làm vào vở, hai HS làm trên bảng nhóm. Nhận xét, chữa bài.

• **Lời giải**

$$a) x \times 8,6 = 387 \qquad b) 9,5 \times x = 399$$

$$x = 387 : 8,6 \qquad x = 399 : 9,5$$

$$x = 45 \qquad x = 42$$

Bài 3: Hướng dẫn HS khai thác đề. Yêu cầu HS làm vào vở, một HS làm bảng nhóm. Chấm nhận xét, chữa bài.

Bài giải:

-3HS lên bảng làm. Lớp nhận xét, bổ sung.

-HS làm vào vở, đọc kết quả.

HS làm vào vở, nhận xét bài trên bảng, thống nhất kết quả.

| | |
|--|---|
| <p>Số dầu cả hai thùng là: $21 + 15 = 36(l)$ Số chai đựng tất cả số dầu là: $36 : 0,75 = 48$ (chai) <u>Đáp số</u>: 48 chai.</p> <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hướng dẫn HS về nhà làm bài 4 trong sgk . • Nhận xét tiết học. | <p>-HS làm baio vào vở.một HS làm bảng nhóm.Nhận xét,chữa bài,thống nhất kết quả.</p> |
|--|---|

Tiết 3 **TẬP LÀM VĂN**
Bài 27(27) **LÀM BIÊN BẢN CUỘC HỌP.**

I. Mục đích yêu cầu: Giúp HS:

1. Hiểu được thế nào là làm biên bản cuộc họp, thể thức nội dung của biên bản cuộc họp.
2. Xác định được những trường hợp cần ghi biên bản, biết đặt tên cho biên bản cần lập.
3. GD tính cẩn thận, tự tin

* **GDKNS:** Tư duy phê phán

II. Đồ dùng –Bảng phụ, vở bài tập Tiếng Việt.

III. Các hoạt động:

| | |
|--|--|
| <p>1. Bài cũ: Gọi một số HS đọc đoạn văn tả ngoại hình một người mà em gặp. Nhận xét, chấm điểm.</p> <p>3. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: nêu yêu cầu tiết học.</p> <p>Hoạt động 2: Hướng dẫn HS làm bài tập nhận xét. +Gọi HS đọc nội dung bài tập 1. Trao đổi nhóm đôi trả lời các câu hỏi bài 2. Gọi một số HS trả lời. Nhận xét, bổ sung.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Ghi nhớ: Rút ghi nhớ trong sgk, gọi HS đọc ghi nhớ. <p>Hoạt động 3: Tổ chức cho HS làm bài luyện tập</p> <p>Bài 1: Yêu cầu HS đọc nội dung bài 1. trao đổi nhóm đôi, trả lời câu hỏi. Gọi một số HS trả lời, Nhận xét, bổ sung, thống nhất ý kiến.</p> <p>Lời giải: +Trường hợp cần ghi biên bản: a, c, e, g +Không cần ghi biên bản : b, d</p> <p>Bài tập 2: YCHS nối tiếp đặt tên cho các biên bản cuộc họp.</p> <p>Lời giải: Biên bản đại hội chi đội, Biên bản bàn giao tài sản, Biên bản xử lý vi phạm pháp luật về ATGT; Biên bản xử lý việc xây dựng nhà trái phép.</p> <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài</p> | <p>-HS đọc bài quan sát ở nhà.. Nhận xét, bổ sung.</p> <p>-HS trao đổi nhóm đôi. Một số HS trả lời, lớp nhận xét bổ sung thống nhất ý đúng. HS đọc ghi nhớ sgk.</p> <p>-HS trao đổi nhóm đôi trả lời miệng.</p> <p>-HS nối tiếp đọc tên.</p> <p>-Nhắc lại ghi nhớ sgk.</p> |
|--|--|

*YCHS học thuộc ghi nhớ sgk, làm bài luyện tập vào vở.

- Nhận xét tiết học

Tiết 4: LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Bài 28(28): ÔN TẬP VỀ TỪ LOẠI.

I. Mục đích yêu cầu:

1. Hệ thống củng cố kiến thức về động từ, tính từ, quan hệ từ.
2. Vận dụng viết đoạn văn cơ sử dụng các từ loại đã học.

II. Đồ dùng: -Bảng phụ - Bảng nhóm. Vở bài tập Tiếng Việt.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|-------------------------|------------------------|
|-------------------------|------------------------|

| | |
|--|--|
| <p>1. Bài cũ: YCHS nhắc lại ghi nhớ về danh từ, quy tắc viết hoa danh từ riêng. +GV nhận xét ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu Hoạt động 2: Hướng dẫn HS luyện tập</p> <p>Bài 1: Gọi HS đọc yêu cầu BT1. Yêu cầu HS nhắc lại kiến thức về động từ, tính từ và quan hệ từ. Yêu cầu HS làm bảng nhóm. Nhận xét bổ sung, mở bảng phụ ghi bảng phân loại đúng cho HS chữa bài vào vở. +Động từ: Trả lời, nhìn, vịn, hắt, thấy, lặn, trèo, đoán, bỏ. +Tính từ: xa, vội, vội, lớn. +Quan hệ từ: qua, ở, với.</p> <p>Bài 2: HS đọc yêu cầu của bài đọc lại bài thơ Hạt gạo làng ta, viết đoạn văn vào vở, một HS viết vào bảng nhóm.</p> <ul style="list-style-type: none">• Hỗ trợ: <i>Trưa tháng 6 nắng như đổ lửa. Nước ở các thửa ruộng nóng như có ai nấu lên. Lũ cá cờ chết nổi lềnh bềnh trên mặt ruộng. Còn kìa của nóng quá chịu không được, ngoi hết lên bờ. Thế mà, giữa trời nắng chang chang, mẹ em lội ruộng cấy lúa. Mẹ đội chiếc nón lá, gương mặt mẹ đỏ bừng. Lưng phơi giữa nắng, mồ hôi mẹ ướt đẫm chiếc áo cánh nâu. Mỗi hạt gạo làm ra chứa bao giọt mồ hôi, bao nỗi vất vả của mẹ.</i> <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài</p> <ul style="list-style-type: none">• Dẫn HS VN làm lại bài tập 2 vào vở.• Nhận xét tiết học. | <p>Một số HS trả lời. -Lớp nhận xét bổ sung.</p> <p>-HS nhắc lại kiến thức về động từ, tính từ, quan hệ từ. -HS làm bảng nhóm, chữa bài vào vở.</p> <p>HS viết đoạn văn vào vở, nhận xét chữa bài trên bảng nhóm.</p> <p>-Nhắc lại ghi nhớ về danh từ, động từ, tính từ.</p> |
|--|--|

Thứ sáu, Ngày soạn: 23 tháng 11 năm 2011

Ngày dạy: 25 tháng 11 năm 2011

Tiết 2:

TOÁN

Bài 70(70) CHIA MỘT SỐ THẬP PHẦN CHO MỘT SỐ THẬP PHẦN

I. Mục đích yêu cầu:

1. Biết chia một số thập phân cho một số thập phân
2. Vận dụng giải bài toán có lời văn.

3. GD tính cẩn thận, trình bày khoa học.

II. Đồ dùng: Bảng phụ - Bảng nhóm.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|--|
| <p>1. Bài cũ: Gọi 1 HS lên bảng làm bài tập 2 tiết trước. GV nhận xét, chữa bài.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu</p> <p>Hoạt động 2: HDHS làm các ví dụ sgk, nêu nhận xét. -GV chốt ý, rút quy tắc chia (sgk/71) HS đọc lại quy tắc.</p> <p>Hoạt động 3: Tổ chức cho HS làm các bài luyện tập..</p> <p>Bài 1: Tổ chức cho HS làm vào vở. Gọi 3 HS lên bảng chữa bài. Nhận xét, thống nhất kết quả.</p> <p>Đáp án:</p> <p>a) $19,7,2 \overline{) 5,8}$ b) $8,2,16 \overline{) 5,2}$ c) $12,88 \overline{) 0,25}$</p> <p style="margin-left: 40px;"> $\begin{array}{r} 232 \\ 00 \end{array} \left \begin{array}{l} 3,4 \\ \end{array} \right.$ $\begin{array}{r} 301 \\ 416 \\ 00 \end{array} \left \begin{array}{l} 1,58 \\ \end{array} \right.$ $\begin{array}{r} 38 \\ 130 \\ 50 \\ 0 \end{array} \left \begin{array}{l} 51,52 \\ \end{array} \right.$ </p> <p>Bài 2: Tổ chức cho HS làm vào vở, một HS làm bảng nhóm. Chấm vở, nhận xét, chữa bài trên bảng nhóm.</p> <p>Bài giải:</p> <p>Một lít dầu cân nặng là: $3,42 : 4,5 = 0,76(kg)$</p> <p>8 lít dầu cân nặng là: $0,76 \times 8 = 6,08(kg)$</p> <p>Đáp số: 6,08 kg</p> <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài</p> <ul style="list-style-type: none"> Dẫn HS về nhà làm bài tập 3 vào vở. Nhận xét tiết học. | <p>1 HS làm trên bảng lớp. Lớp nhận xét, chữa bài</p> <p>-HS thực hiện các ví dụ trong sgk. Đọc lại quy tắc chia trong sgk.</p> <p>-HS làm vở, Nhận xét chữa bài trên bảng .</p> <p>-HS làm vở nhận xét chữa bài trên bảng nhóm.</p> <p>-Nhắc lại quy tắc chia. trong sgk.</p> |

Tiết 3:

TẬP LÀM VĂN

Bài 28(28)

LUYỆN TẬP LÀM BIÊN BẢN CUỘC HỌP

I. **Mục đích yêu cầu:** Giúp HS:

1. Củng cố về cách viết biên bản cuộc họp.
2. thực hành viết biên bản một cuộc họp.
3. GD ý thức tổ chức, kỉ luật.

* **GDKNS:** - Hợp tác (hợp tác hoàn thành biên bản cuộc họp)

II. **Đồ dùng:** -Bảng phụ -Bảng nhóm,vở bài tập.

III. **Các hoạt động:**

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|--|
| <p>1. Bài cũ : YCHS nhắc lại ghi nhớ về biên bản cuộc họp. + GV nhận xét.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:-Giới thiệu nêu yêu cầu</p> <p>Hoạt động 2::Tổ chức cho HS làm bài luyện tập.</p> <p>-Gọi HS đọc yêu cầu bài.</p> <p>- Hướng dẫn HS hiểu yêu cầu của đề.</p> <p>-Gọi HS đọc các gợi ý trong sgk.</p> <p>-GV mở bảng phụ gọi HS đọc lại dàn ý của một biên bản:</p> <p>+ <i>Quốc hiệu, Tiêu ngữ.</i></p> <p>+<i>Tên biên bản</i></p> <p>+<i>Thời gian địa điểm</i></p> <p>+<i>Thành phần tham dự</i></p> <p>+<i>Chủ tọa, thư kí</i></p> <p>+<i>Nội dung(diễn biến,tóm tắt ý kiến,kết luận cuộc họp,kết luận ...)</i></p> <p>+<i>Chữ kí của chủ tọa, thư kí.</i></p> <p>+Gọi HS đọc lại dàn ý của một biên bản.</p> <p>+Gọi HS nối tiếp nêu biên bản mình sẽ viết.</p> <p>-Yêu cầu HS viết biên bản theo nhóm:các HS chọn cùng một biên bản vào một nhóm.</p> <p>-Yêu cầu HS viết vào vở.Một số HS viết vào bảng nhóm .</p> <p>-Gọi Đại diện các nhóm nối tiếp đọc biên bản.Nhận xét,chữa bài.Nhận xét bổ sung bài trên bảng nhóm.</p> <p>Hoạt động cuối:Hệ thống bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dặn HS viết lại biên bản vào vở. • Nhận xét tiết học. | <p>Một số HS trả lời..Lớp nhận xét bổ sung.</p> <p>-HS đọc lại dàn ý của một biên bản.</p> <p>-HS viết bài vào vở.Đọc bài nhận xét chữa bài trên bảng nhóm.</p> <p>-Nhắc lại cách viết biên bản.</p> |

Tiết 3:

ĐỊA LÝ

Bài 14(14):

GIAO THÔNG VẬN TẢI.

(Lồng ghép ATGT)

I. Mục đích yêu cầu: Giúp HS:

1. Nêu được một số đặc điểm nổi bật về giao thông ở nước ta
2. Chỉ trên lược đồ các tuyến đường giao thông, Nhận xét về sự phân bố của giao thông.
 - GDATGT: Có ý thức thực hiện đúng luật khi tham gia giao thông.

II. Đồ dùng : Bản đồ giao thông Việt Nam - Tranh ảnh về các phương tiện giao thông.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|---|
| <p>1. Bài cũ : Kể tên một số trung tâm CN lớn ở nước ta?</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:- Giới thiệu bài, nêu yêu cầu</p> <p>Hoạt động 2: Tìm hiểu về các loại hình giao thông ở nước ta +YCHS thảo luận nhóm đôi trả lời các câu hỏi mục 1 sgk. +Gọi một số HS trả lời lớp nhận xét bổ sung. +GV nhận xét, bổ sung.</p> <p>*Kết luận: <i>Nước ta có đủ các loại hình giao thông vận tải: đường ô tô, đường sắt, đường thủy, đường hàng không.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> • LGATGT: + <i>Các loại hình giao thông nào thuộc giao thông đường bộ?</i> <p>+Kể tên một số loại biển báo hiệu giao thông đường bộ?</p> <p>GD: <i>Đi đường chúng ta cần phải thực hiện theo đúng chỉ dẫn của các biển báo hiệu giao thông.</i></p> <p>Hoạt động 3: Sự phân bố các loại hình giao thông ở nước ta +Gọi một số HS trình bày. Chỉ trên bản đồ vị trí đường sắt Bắc – Nam, Quốc lộ 1A, các sân bay, cảng biển. +GV nhận xét, bổ sung.</p> <p>KL: <i>Nước ta có mạng lưới giao thông toả đi khắp đất nước</i> +<i>Các tuyến GT chính chạy theo chiều B-N vì lãnh thổ dài theo chiều B-N. Quốc lộ 1A, đường sắt B-N là tuyến đường ô tô và đường sắt dài nhất, chạy dọc theo chiều dài đất nước. Các sân bay quốc tế là: Nội Bài, Tân Sơn Nhất, Đà Nẵng, ... Những thành phố có cảng biển lớn: Hải Phòng, Đà Nẵng, TP Hồ Chí Minh, ...</i></p> <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dẫn HS học bài chuẩn bị bài sau. | <p>Một số HS trả lời. Lớp nhận xét, bổ sung.</p> <p>-HS đọc sgk, thảo luận theo cặp, trả lời. Nhận xét, bổ sung thống nhất ý kiến.</p> <p>-HS kể các biển báo hiệu giao thông đường bộ. -Liên hệ việc thực hiện luật GT của bản thân.</p> <p>-HS đọc sgk làm bài tập. Trình bày trước lớp, chỉ trên bản đồ GT.</p> <p>-HS nhắc lại kết luận trong sgk.</p> |

-
- | | |
|----------------------|--|
| • Nhận xét tiết học. | |
|----------------------|--|

hoc360.net

TUẦN 15

Từ 28/11/2011 đến 02/12/2011

| THỨ | MÔN | BÀI DẠY |
|-----|--|---|
| HAI | CHÀO CỜ TẬP ĐỌC TOÁN LỊCH SỬ ĐẠO ĐỨC | Chào cờ tuần 15 Buôn Chư Lênh đón cô giáo Luyện tập Chiến thắng biên giới thu đông 1950 Tôn trọng phụ nữ (tiết 2) |
| BA | TOÁN CHÍNH TẢ KHOA HỌC LUYỆN TỪ & CÂU KỸ THUẬT | Luyện tập chung Nghe – viết : Buôn Chư Lênh đón cô giáo Thủy tinh Mở rộng vốn từ : Hạnh phúc Lợi ích của việc nuôi gà |
| TƯ | KHOA HỌC TOÁN KỂ CHUYỆN TẬP ĐỌC ÂM NHẠC | Cao su Luyện tập chung Đã nghe, đã đọc Về ngôi nhà đang xây |
| NĂM | THỂ DỤC TOÁN TẬP LÀM VĂN LUYỆN TỪ & CÂU MỸ THUẬT | Tỉ số phần trăm Luyện tập tả người Tổng kết vốn từ |

| | | |
|-----|---|--|
| SÁU | THỂ DỤC TOÁN TẬP LÀM VĂN ĐỊA LÝ SINH HOẠT LỚP | Giải toán về tỉ số phần trăm Luyện tập tả người Thương mại và du lịch Sinh hoạt lớp tuần 15 |
|-----|---|--|

Tuần 15

Thứ hai, Ngày soạn: 26 tháng 11 năm 2011

Ngày dạy: 28 tháng 11 năm 2011

Tiết 2:

TẬP ĐỌC

Bài 29(29):

BUÔN CHU LÊNH ĐÓN CÔ GIÁO.

I. Mục đích yêu cầu:

1. Đọc trôi chảy toàn bài, phát âm đúng các tên các dân tộc trong bài.
+ Hiểu: Người Tây Nguyên quý trọng cô giáo, mong muốn con em được học hành.
2. Rèn kỹ năng đọc diễn cảm bài văn kể.
3. GD: Có thái độ ý thức phấn đấu trong học tập.

II. Đồ dùng - Tranh minh họa bài học - Bảng phụ ghi đoạn luyện đọc.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|--|
| 1. Bài cũ: gọi HS đọc bài thơ <i>Hạt gạo làng ta</i> . Trả lời các câu hỏi trong sgk. -GV nhận xét ghi điểm. | 3 HS đọc và trả lời câu hỏi. Lớp nhận xét bổ sung. |
| 2. Bài mới: 2.1. Giới thiệu bài: Giới thiệu bài qua tranh minh họa 2.2. Luyện đọc: -Gọi HS khá đọc bài. NX. -Chia bài thành 4 đoạn để luyện đọc. Tổ chức cho HS đọc nối tiếp đoạn kết hợp giải nghĩa từ khó (chú giải sgk). | HS quan sát tranh, NX. -1HS khá đọc toàn bài. -HS luyện đọc nối tiếp đoạn. |

| | |
|--|---|
| <p>-GV đọc mẫu toàn bài giọng đọc phù hợp với nội dung từng đoạn.</p> <p>2.3. <u>Tìm hiểu bài:</u> Tổ chức cho học sinh đọc thầm thảo luận và trả lời các câu hỏi 1,2,3 trong sgk.</p> <p>*Hỗ trợ câu 4: <i>Tình cảm của người dân Tây Nguyên với cô giáo thể hiện nguyện vọng thiết tha của người dân Tây Nguyên cho con em mình được học hành để thoát khỏi đói nghèo ,lạc hậu.</i></p> <p>2.4. <u>Luyện đọc diễn cảm:</u></p> <p>-Hướng dẫn giọng đọc toàn bài. Treo bảng phụ chép đoạn 3 hướng dẫn đọc: chú ý nhấn giọng, ngắt giọng trong đoạn văn.</p> <p>-Tổ chức cho HS luyện đọc diễn cảm đoạn trên trong nhóm, thi đọc diễn cảm trước lớp. NX bạn đọc. GV NX đánh giá.</p> <p>3. <u>Củng cố-Dặn dò:</u> Hệ thống bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Nhận xét tiết học. • Dặn HS chuẩn bị bài: <i>Về ngôi nhà đang xây</i> | <p>Luyện phát âm tiếng ,từ dễ lẫn</p> <p>Đọc chú giải trong sgk.</p> <p>-HS nghe,cảm nhận.</p> <p>-HS đọc thầm thảo luận trả lời câu hỏi trong sgk.</p> <p>-HS phát biểu</p> <p>-HS luyện đọc trong nhóm;thi đọc trước lớp;nhận xét bạn đọc.</p> <p>-Nêu ý nghĩa của bài. HS liên hệ,phát biểu.</p> |
|--|---|

Tiết 3:

TOÁN

Bài 71(71)

LUYỆN TẬP

I. Mục đích yêu cầu:

1. Củng cố cách chia một số thập phân cho một số thập phân
2. Vận dụng tìm thành phần chưa biết của phép tính và giải toán có lời văn
3. GD: Tính cẩn thận, trình bày sạch đẹp, khoa học.

II. Đồ dùng: -Bảng phụ, bảng nhóm.

III. Các hoạt động:

| HOẠT ĐỘNG DẠY | Hoạt động của học sinh |
|---|--|
| <p>1. <u>Bài cũ:</u> Gọi HS lên bảng làm bài tập 3 tiết trước. +Kiểm tra vở ,nhận xét,nhận xét chữa bài trên bảng.</p> <p>2. <u>Bài mới:</u></p> <p>2.1. <u>Giới thiệu bài:</u> Giới thiệu bài,nêu yêu cầu tiết học.</p> <p>2.2. <u>Tổ chức cho HS làm các bài luyện tập:</u></p> <p><u>Bài 1:</u> Tổ chức cho HS làm bài vào vở. Gọi HS lên chữa bài trên bảng .Nhận xét,chữa bài thống nhất kết quả.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Đáp án đúng: | <p>-1HS lên bảng làm bài tập 3 tiết trước. Nhận xét, chữa bài.</p> |

$$\begin{array}{r} a) 17,55 \mid 3,9 \\ \underline{195} \quad 4,5 \\ 00 \end{array} \quad b) \begin{array}{r} 0,630 \quad 0,09 \\ \underline{0} \quad 7 \\ 208 \\ 00 \end{array} \quad c) \begin{array}{r} 0,3068 \quad 0,26 \\ \underline{46} \quad 1,18 \\ 208 \\ 00 \end{array}$$

Bài 2: Tổ chức cho HS làm bảng con ý a.1 HS lên làm bảng lớp. Nhận xét, thống nhất kết quả.

• **Đáp án đúng:**

$$\begin{aligned} a) \quad x \times 1,8 &= 72 \\ x &= 72 : 1,8 \\ x &= 40 \end{aligned}$$

Bài 3: Hướng dẫn HS khai thác đề. Tổ chức cho HS làm vở, một HS làm bảng nhóm.

Bài giải:

Một lít dầu cân nặng là: $3,952 : 5,2 = 0,76(l)$

5,32 kg dầu có số l là: $5,32 : 0,76 = 7(lit)$

Đáp số: 7 lít

2.4. **Củng cố dẫn dò** Hệ thống bài.

- Yêu cầu HS về nhà làm bài 4 trong sgk.
- Nhận xét tiết học.

-HS làm vở chữa bài trên bảng lớp.

-HS làm bảng con, vở, bảng nhóm. Chữa bài thống nhất kết quả.

-HS làm vở. Chữa bài trên bảng nhóm.

Tiết 4:

LỊCH SỬ

Bài 15(15) CHIẾN THẮNG BIÊN GIỚI THU –ĐÔNG 1950

I. **Mục đích yêu cầu:** Giúp HS :

1. Tường thuật sơ lược diễn biến của chiến dịch Biên giới thu-đông năm 1950
2. Kể được tấm gương anh hùng La Văn Cầu.
3. Tự hào về ý chí kiên cường, anh dũng của nhân dân ta.

II. **Đồ dùng** -Bản đồ hành chính Việt Nam, Lược đồ chiến dịch biên giới thu –đông 1950; phiếu học tập.

-Các tư liệu, hình ảnh về chiến dịch biên giới thu -đông

III. **Các hoạt động:**

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|------------------------------|
| 1. Bài cũ: Nêu ý nghĩa thắng lợi của Thắng Việt Bắc Biên giới thu-đông 1947?-GV nhận xét ghi điểm. | -Một số HS lên bảng trả lời. |
| 2. Bài mới: | -Lớp nhận xét bổ sung |
| Hoạt động 1: Giới thiệu bài : Chỉ trên bản đồ Biên giới Việt_Trung. Nêu nhiệm vụ học tập cho HS. | |

| | |
|---|---|
| <p>Hoạt động 2: Âm mưu khoá chặt biên giới Việt-Trung <i>Vì sao địch có âm mưu khoá chặt biên giới thu-đông của ta?</i> <i>+Nếu không khai thông được biên giới Việt –Trung thì cuộc kháng chiến của nhân dân ta sẽ ra sao?</i> -Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận,GV NX bổ sung. Kết luận. Sau khi bại ở Việt Bắc Pháp tăng cường lực lượng ,khoá chặt biên giới Việt –Trung nhằm cô lập căn cứ địa Việt Bắc,nếu không khai thông được biên giới Việt-Trung cuộc kháng chiến của ta sẽ bị cô lập dẫn đến thất bại.</p> <p>Hoạt động 3: Chiến dịch biên giới thu-đông 1950 . GVNX,bổ sung. Kết Luận: Quân ta quyết định mở chiến dịch nhằm giải phóng một phần biên giới củng cố và mở rộng căn cứ địa VB,khai thông liên lạc quốc tế.</p> <p>Hoạt động 4: Tấm gương anh hùng La Văn Cầu - Nhận xét, bổ sung. Kết luận:Hành động dũng cảm của anh La văn Cầu thể hiện tinh thần anh dũng ,quyết tâm của bộ đội ta,không lùi bước trước khó khăn,sẵn sàng hy sinh cho tổ quốc.</p> <p>Hoạt động cuối :Hệ thống bài,liên hệ giáo dục HS .</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dẫn HS học theo câu hỏi trong sgk • Nhận xét tiết học. | <p>-HS đọc sgk,thảo luận trả lời,thống nhất ý kiến.</p> <p>-HS thảo đọc sgk, thảo luận nhóm.đại diện nhóm báo cáo Các nhóm khác nhận xét,bổ sung.thống nhất ý kiến.</p> <p>-HS đọc sgk,thảo luận phát biểu.</p> <p>HS nhắc lại KL trong sgk</p> |
|---|---|

Tiết 2:

ĐẠO ĐỨC

Bài 7(T15)

TÔN TRỌNG PHỤ NỮ (TIẾT 2)

I.Mục đích yêu cầu:

- 1. Kiến thức:**HS biết những ngày và tổ chức xã hội dành riêng cho phụ nữ,biết đó là biểu hiện sự tôn trọng phụ nữ và bình đẳng giới trong xã hội.
- 2. Kỹ năng:**Rèn kỹ năng xử lý tình huống
- 3. Thái độ:**Có thái độ đối xử bình đẳng với phụ nữ.

II.Đồ dùng: Suu tầm thơ ca,bài hát,truyện về phụ nữ.

III.Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|-----------------------------|
| <p>Bài cũ:-Gọi một số HS nêu ghi nhớ tiết trước. +GV nhận xét,bổ sung.</p> | <p>- Một số HS trả lời.</p> |

| | |
|---|---|
| <p><u>Bài mới:</u> <u>Hoạt động 1:</u> Xử lý tình huống bài tập 3, SGK +Cho HS đọc yêu cầu, Chia mỗi nhóm thảo luận một tình huống. Gọi đại diện nhóm lên đóng vai xử lý tình huống. Nhận xét bổ sung. tuyên dương nhóm có cách xử lý đúng và hay. <u>Hoạt động 2:</u> thực hiện yêu cầu của bài tập 4sgk: Tìm hiểu những tổ chức và những ngày dành riêng cho phụ nữ, bằng hoạt động nhóm. Gọi đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình, nhận xét bổ sung thống nhất ý kiến.. +GV nhận xét, chốt ý đúng. • <u>Kết luận:</u> +Ngày dành riêng cho phụ nữ là 8/3 Quốc tế phụ nữ, 20/10 ngày phụ nữ VN +Các tổ chức dành cho Phụ nữ: câu lạc bộ các nữ doanh nhân, Hội phụ nữ. <u>Hoạt động 3:</u> Thực hiện yêu cầu bài tập 5 sgk : Tổ chức cho HS thi hát múa, kể chuyện , đọc thơ về chủ đề phụ nữ <u>Hoạt động cuối:</u> Hệ thống bài. • Dặn HS thực hành tôn trọng, đối xử công bằng với các bạn gái. • Nhận xét tiết học.</p> | <p>-Lớp nhận xét bổ sung</p> <p>-HS thảo luận .xử lý tình huống</p> <p>-HS thảo luận nhóm, trình bày kết quả thảo luận, nhận xét, bổ sung.</p> <p>-HS nối tiếp trình bày trước lớp.</p> <p>-Nhắc lại <i>ghi nhớ</i> trong sgk.</p> |
|---|---|

Thứ ba, Ngày soạn: 27 tháng 11 năm

2011

Ngày dạy: 29 tháng 11 năm 2011

Tiết 1:

TOÁN

Bài 72(72)

LUYỆN TẬP CHUNG

I. Mục đích yêu cầu:

1. Củng cố thực hiện các phép tính với số thập phân, so sánh số thập phân.
2. Vận dụng để tìm x
3. GD tính cẩn thận, trình bày khoa học.

II. Đồ dùng: Bảng phụ-Bảng con, bảng nhóm

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|----------------------------|
| 1. Bài cũ: - Gọi HS lên bảng làm bài tập 4 tiết trước. | -1HS lên bảng làm bài. Lớp |

| | |
|---|--|
| <p>+GV nhận xét ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu</p> <p>Hoạt động 2: Tổ chức cho HS làm các bài luyện tập:</p> <p>Bài 1: Tổ chức cho HS làm vào vở 3 ý đầu. Gọi một HS làm bài trên bảng. Nhận xét, chữa bài.</p> <p>Đáp án</p> <p>a) $400 + 50 + 0,07 = 450 + 0,07 = 450,07$</p> <p>b) $30 + 0,5 + 0,04 = 30,5 + 0,04 = 30,54$</p> <p>c) $100 + 7 + \frac{8}{100} = 107 + 0,08 = 107,08$</p> <p>Bài 2: Tổ chức cho HS dùng bút chì điền vào sgk, Một HS làm bảng phụ. Nhận xét chữa bài.</p> <p>Đáp án: $4\frac{3}{5} > 4,35$ $14,09 > 14\frac{1}{10}$</p> <p>Bài 4: Hướng dẫn HS làm, yêu cầu HS làm vở, Gọi HS lên bảng chữa bài. nhận xét, thống nhất kết quả.</p> <p>Đáp án: a) $0,8 \times X = 1,2 \times 10$ b) $210 : X = 14,92 - 6,52$</p> <p>$0,8 \times X = 12$ $210 : X = 8,4$</p> <p>$X = 12 : 0,8$ $X = 210 : 8,4$</p> <p>$X = 15$ $X = 25$</p> <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dẫn HS về nhà làm bài 1d và bài 3 trong sgk vào vở. • Nhận xét tiết học. | <p>nhận xét ,bổ sung</p> <p>-HS làm vở, chữa bài thống nhất kết quả.</p> <p>-HS làm sgk. Chữa bài trên bảng phụ.</p> <p>-HS làm vở .Chữa bài trên bảng .</p> |
|---|--|

Tiết 2:

CHÍNH TẢ

Bài 15(15): (Nghe-Viết) BUÔN CHU LÊNH ĐÓN CÔ GIÁO.

I. Mục đích yêu cầu:

1. HS nghe -viết đúng, trình bày đúng một đoạn trong bài *Buôn Chu Lênh đón cô giáo*
-HS làm đúng các bài tập phân dấu thanh?/~
2. Rèn kĩ năng viết ,trình bày đẹp đoạn văn xuôi.
3. GD tính cẩn thận.

II. Đồ dùng: Bảng phụ - Vở bài tập Tiếng Việt. Bảng con.

III..Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|---|
| <p>Hoạt động 1:-HS viết bảng con 2 từ láy có âm đầu s/x -GV nhận xét.</p> <p>Hoạt động 2:Giới thiệu bài,nêu yêu cầu của tiết học.</p> <p>Hoạt động 3:Hướng dẫn HS Nghe –viết bài chính tả: -GV đọc bài viết với giọng rõ ràng,phát âm chính xác. -Nêu câu hỏi tìm hiểu nội dung bài: +<i>Những chi tiết nào cho thấy dân làng rất háo hức chờ đón cái chữ?</i> Hướng dẫn HS viết đúng các từ dễ lẫn(<i>Y Hoa, Bác Hồ, trang giấy, trang giấy, ...</i>) -Đọc cho HS nghe-viết ;soát sửa lỗi, -Chăm,NX, chữa lỗi HS sai nhiều.</p> <p>Hoạt động 4:Tổ chức cho HS làm bài tập chính tả.</p> <p>Bài 2a(145 sgk):Tổ chức cho HS thi tìm từ theo yêu cầu bài 2a vào bảng nhóm ,Nhận xét chữa bài.</p> <p>Lời giải: <i>tra-cha; trà-chà; trao-cha; trả-chả; trào-chào; tráo-cháo; trò-chò; tròng-chòng; trông-chông; tròng-chông; trôi-chôi; trèo-chèo, ...</i></p> <p>Bài 3a(tr 146sgk):Tổ chức cho HS làm bài vào vở BT.nhận xét chữa bài trên bảng phụ.</p> <p>Lời giải: Các từ cần điền là: <i>+cho, truyện, chẳng, chề, trả, trở</i></p> <p>Hoạt động cuối:Hệ thống bài,liên hệ GD HS</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dẫn HS làm bài 2b.3b ở nhà. • Nhận xét tiết học. | <p>-HS viết bảng con.</p> <p>-HS theo dõi bài viết trong sgk. Thảo luận nội dung đoạn viết. -HS luyện viết từ tiếng khó vào bảng con -HS nghe-viết bài vào vở, Đổi vở soát sửa lỗi.</p> <p>-HS lần lượt làm các bài tập:</p> <p>-HS thi tìm từ vào bảng nhóm.</p> <p>-HS làm bài vào vở BT ,nhận xét ,chữa bài.</p> |

Tiết 3:

KHOA HỌC

Bài 29(29)

THỦY TINH

I.Mục đích yêu cầu:

1. HS nhận biết một số tính chất của thủy tinh.
2. Nêu được công dụng và cách bảo quản đồ dùng bằng thủy tinh

GDMT:Khai thác, chế tạo thủy tinh hợp lý để bảo vệ nguồn cát và bảo vệ môi trường.*

II. Đồ dùng: Thông tin và hình trang 60, 61 SGK - Một số đồ thủy tinh

III.Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|-------------------------|------------------------|
|-------------------------|------------------------|

| | |
|---|---|
| <p>1. Bài cũ: Nêu Đặc điểm và công dụng của xi măng?</p> <ul style="list-style-type: none"> GV nhận xét, ghi điểm. <p>2 Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu</p> <p>Hoạt động 2: Tìm hiểu một số tích chất cơ bản và công dụng của thủy tinh. Bằng hoạt động cả lớp với thông tin trong sgk. Gọi một số HS trả lời, nhận xét, bổ sung.</p> <ul style="list-style-type: none"> Kết Luận: Thủy tinh trong suốt, cứng nhưng giòn, dễ vỡ. Dùng để sản xuất chai lọ, li cốc, bóng đèn, kính xây dựng, ... <p>Hoạt động 3: Tìm hiểu một số vật liệu để sản xuất thủy tinh và công dụng của thủy tinh cao cấp bằng hoạt động nhóm.</p> <p>+ Chia lớp thành 6 nhóm. Yêu cầu các nhóm thảo luận theo câu hỏi trang 61 sgk. Gọi đại diện nhóm trả lời Các nhóm khác nhận xét bổ sung. GV nhận xét, bổ sung.</p> <ul style="list-style-type: none"> Kết Luận: Thủy tinh được làm từ cát trắng và một số vật liệu và một số chất khác. Loại thủy tinh chất lượng cao được dùng để làm các đồ dùng và dụng cụ dùng trong y tế, phòng thí nghiệm, những dụng cụ quang học chất lượng cao GDMT: Khai thác cát trắng và sản xuất thủy tinh mang lại nhiều ích lợi nhưng cũng ảnh hưởng nhiều đến môi trường. Chúng ta phải làm gì để hạn chế những tác hại đó? <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài. Liên hệ giáo dục HS</p> <ul style="list-style-type: none"> Dẫn HS học thuộc mục Bạn cần biết trong sgk. Nhận xét tiết học. | <p>Một số HS trả lời. Lớp nhận xét, bổ sung.</p> <p>-HS đọc thông tin trong sgk. thảo luận trả lời.</p> <p>-HS thảo luận nhóm, nhận xét, bổ sung.</p> <p>-Liên hệ bản thân</p> <p>-HS đọc mục Bạn cần biết trong sgk.</p> |
|---|---|

Tiết 4:

LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Bài 29(29):

MỞ RỘNG VỐN TỪ: HẠNH PHÚC

III. Mục đích yêu cầu:

- Hiểu được nghĩa của từ hạnh phúc.
- Biết tìm đồng nghĩa, trái nghĩa với từ hạnh phúc.
- Bước đầu có ý thức biết được thể nào là một gia đình hạnh phúc.

IV. Đồ dùng: -Bảng phụ, bảng nhóm - Từ điển TV, vở bài tập Tiếng Việt.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|---|
| <p>1 Bài cũ: YCHS đọc đoạn văn theo yêu cầu BT 2 tiết trước. -GV nhận xét, ghi điểm.</p> | <p>Một số HS đọc bài, lớp nhận xét bổ sung.</p> |

| | |
|--|--|
| <p>2 Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu</p> <p>Hoạt động 2: Tổ chức hướng dẫn HS làm bài tập:</p> <p>Bài 1: Gọi một HS đọc yêu cầu bài 1, trao đổi nhóm đôi chọn ý đúng. Gọi một số HS trả lời</p> <p>Lời giải: Ý b</p> <p>Bài 2: Tổ chức cho HS làm bảng nhóm. Nhận xét bảng nhóm, bổ sung.</p> <p>* Lời giải: + Từ đồng nghĩa: may mắn, sung sướng, ... + Từ trái nghĩa: bất hạnh, khôn khéo, cực khổ, cơ cực, ...</p> <p>Bài 3: Tổ chức cho HS trao đổi nhóm, thi tìm từ vào bảng nhóm, Khuyến khích dùng từ điển.</p> <ul style="list-style-type: none"> Lời giải: phúc âm, phúc đức, phúc hậu, phúc lợi, phúc lộc, phúc phận, phúc trách, phúc tinh. <p>+ Đặt câu: bà tôi rất phúc hậu. / Gia đình ấy phúc lộc dồi dào.</p> <p>Bài 4: Tổ chức cho HS trao đổi tranh luận trước lớp. Gọi HS nói tiếp trình bày ý kiến của mình trước lớp.</p> <ul style="list-style-type: none"> GV chốt ý tôn trọng ý của HS, thống nhất ý đúng nhất: (c) Gia đình sống hoà thuận. <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> Dặn HS làm lại BT 2,3 vào vở Nhận xét tiết học. | <p>-HS lần lượt làm các bài tập</p> <p>-HS trao đổi nhóm đôi, chọn ý trả lời đúng.</p> <p>HS làm bảng nhóm</p> <p>-HS làm bảng nhóm, nhận xét, bổ sung.</p> <p>-HS tranh luận thống nhất ý kiến.</p> |
|--|--|

Tiết 5

KỸ THUẬT

Bài 15:

LỢI ÍCH CỦA VIỆC NUÔI GÀ

I. MỤC TIÊU :

- Nêu được ích lợi của việc nuôi gà.
- Biết liên hệ với ích lợi của việc nuôi gà ở gia đình hoặc địa phương (nếu có)

II. CHUẨN BỊ :

- Tranh ảnh minh họa các lợi ích của việc nuôi gà (làm thực phẩm , cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp chế biến thực phẩm , xuất khẩu, cung cấp phân bón ...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :

| TG | Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|----|---|-------------------------|
| 1' | 1. Khởi động: | - HS hát |
| 4' | 2. Bài cũ: “Cát, khâu, thêu hoặc nấu ăn tự chọn “ - Tuyên dương. | - HS nêu cách thực hiện |

| | | |
|-----|---|---|
| 1’ | 3. Giới thiệu bài mới: Nêu MT bài : “ Lợi ích của việc nuôi gà “ | - HS hát bài “Đàn gà con “ |
| 30’ | 4. Phát triển các hoạt động: | |
| 18’ | ❖ Hoạt động 1 : Tìm hiểu lợi ích của việc nuôi gà | Hoạt động nhóm , lớp |
| | - GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm về lợi ích của việc nuôi gà | - HS tự chia nhóm theo yêu cầu của GV |
| | - GV giới thiệu nội dung, yêu cầu phiếu học tập | - HS đọc, nhận xét , trao đổi về nội dung các tranh ảnh trong SGK |
| | <i>Em hãy kể tên các sản phẩm của chăn nuôi gà</i> | - Các nhóm cùng thảo luận |
| | + Nuôi gà đem lại lợi ích gì ? | |
| | + Nêu các sản phẩm được chế biến từ thịt gà, trứng gà . | |
| | - GV quan sát , hướng dẫn , gợi ý để HS thảo luận có hiệu quả | - Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận . |
| | - GV tổng hợp các ý kiến thảo luận của các nhóm về các lợi ích của việc nuôi gà : | |
| | 1) Các sản phẩm của chăn nuôi gà : | |
| | + Thịt gà, trứng gà | |
| | + Lòng gà . | |
| | + Phân gà . | |
| | - Hãy kể tên một số sản phẩm được chế biến từ thịt gà, trứng gà | - Món gà luộc, gà quay, gà hầm, trứng tráng, trứng ốp, bánh ga-tô ... |
| | 2) Một số lợi ích của việc nuôi gà : | |
| | + Gà lớn nhanh, đẻ nhiều trứng. | |
| | + Thịt gà, trứng gà có giá trị dinh dưỡng cao (chất đạm) | |
| | + Thịt gà, trứng gà dùng làm thực phẩm hằng ngày | |
| | + Nuôi gà là nguồn thu nhập kinh tế chủ yếu của nhiều gia đình ở nông thôn | |
| | + Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp chế biến thực phẩm | |
| | -Tại sao nuôi gà lại tận dụng được nguồn thức ăn có sẵn trong thiên nhiên | - Nuôi gà theo cách thả trong vườn, gà sẽ tận dụng thóc, ngô, sâu bọ , rau, com . |

| | | |
|------------|--|---|
| <p>12'</p> | <p>❖ Hoạt động 2 : Đánh giá kết quả học tập</p> <p>- GV đánh giá kết quả học tập của HS qua phiếu trắc nghiệm</p> <p><i>Em đánh dấu (X) vào ở câu trả lời đúng</i></p> <p><i>Những lợi ích của việc nuôi gà :</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <input type="checkbox"/> <i>Đem lại nguồn thu nhập cao .</i> <input type="checkbox"/> <i>Cung cấp thịt, trứng làm thực phẩm .</i> <input type="checkbox"/> <i>Cung cấp chất bột đường .</i> <input type="checkbox"/> <i>Cung cấp nguyên liệu cho công nghiệp chế biến thực phẩm .</i> <input type="checkbox"/> <i>Làm thức ăn cho vật nuôi .</i> <input type="checkbox"/> <i>Làm cho môi trường xanh, sạch, đẹp.</i> <input type="checkbox"/> <i>Cung cấp phân bón cho cây trồng .</i> <input type="checkbox"/> <i>Xuất khẩu .</i> <p>-GV nêu đáp án để HS tự đánh giá</p> <p>- Nhận xét, đánh giá kết quả học tập của HS</p> <p>❖ Hoạt động 3 : Củng cố</p> <p>+ Hãy nêu những ích lợi của việc nuôi gà ?</p> <p>4. Tổng kết- dẫn dò :</p> <p>Chuẩn bị : “Chuồng nuôi và dụng cụ nuôi gà “</p> <p>- Nhận xét tiết học .</p> | <p>Hoạt động cá nhân , lớp</p> <p>- HS lắng nghe GV phổ biến</p> <p>- HS làm bài tập .</p> <p>- HS trao đổi bài và đánh giá kết quả bài làm</p> <p>Hoạt động cá nhân , lớp</p> <p>- HS nêu</p> <p>- Lắng nghe</p> |
|------------|--|---|

tháng 11 năm 2011

Thứ tư, Ngày soạn 28

Ngày dạy: 30 tháng 11 năm 2011

Tiết 1:

KHOA HỌC

Bài 30(30):

CAO SU

I. Mục đích yêu cầu:

1. Nhận biết một số tính chất của cao su.
- 2.- Nêu được một số công dụng và cách bảo quản các đồ dùng bằng cao su.

***GDMT:** Bảo vệ rừng cao su. Khai thác than đá, dầu mỏ hợp lý, bảo vệ môi trường.

II. Đồ dùng: - Thông tin và hình sgk/62,63. Phiếu học tập. Đồ dùng bằng cao su.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|--|
| <p>1. Bài cũ: Nêu tính chất và một số vật dụng làm bằng thuỷ tinh, cách bảo quản chúng? GV nhận xét ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu</p> <p>Hoạt động 2: Tìm hiểu tính chất đặc trưng của cao su bằng thảo luận nhóm theo chỉ dẫn trang 63 trong sgk và vật thật. - Chia lớp thành 4 nhóm yêu cầu các nhóm thực hành. Gọi đại diện nhóm trình bày, lớp nhận xét, bổ sung, thống nhất ý kiến:</p> <p>Kết Luận: Cao su có tính chất đàn hồi</p> <p>Hoạt động 3: Tìm hiểu một số vật liệu để làm cao su, đồ dùng bằng cao su và cách bảo quản chúng bằng thảo luận cả lớp theo các câu hỏi: + Có mấy loại cao su? Ngoài tính chất đàn hồi cao su còn có tính chất gì? Cao su được sử dụng để làm gì? Nêu cách bảo quản đồ dùng bằng cao su? - Gọi HS trả lời, nhận xét, bổ sung thống nhất ý đúng.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kết luận (Mục <i>Bạn cần biết</i> tr 63 sgk) • GDMT: + Trồng, khai thác bảo vệ rừng cao su ở địa phương em. <p>+ Khai thác nguồn than đá, dầu mỏ hợp lý. + Hạn chế những tác hại do khai thác, chế tạo cao su nhân tạo.</p> <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dẫn HS học thuộc mục <i>Bạn cần biết</i> trong sgk. • Nhận xét tiết học. | <p>- 2 HS lên bảng trả lời, lớp nhận xét bổ sung.</p> <p>- HS quan sát, đọc thông tin. Thảo luận nhóm. Đại diện nhóm trình bày. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung thống nhất ý kiến.</p> <p>HS đọc sgk, quan sát tranh ảnh, vật thật và kinh nghiệm bản thân phát biểu, thảo luận thống nhất ý đúng.</p> <p>- HS liên hệ phát biểu.</p> <p>- Đọc mục <i>Bạn cần biết</i> sgk</p> |

Tiết 2:

TOÁN

Bài 73(73):

LUYỆN TẬP CHUNG

I. Mục đích yêu cầu:

1. củng cố cách thực hiện các phép tính với số thập phân
2. Vận dụng tính giá trị biểu thức và giải toán có lời văn.
3. GD tính cẩn thận, trình bày khoa học.

II. Đồ dùng: Bảng phụ - Bảng con

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|--|
| <p>1Bài cũ :-Yêu cầu HS lên bảng làm Bài tập 4 tiết trước .</p> <p>-Kiểm tra vở bài tập ở nhà của HS</p> <p>-GV nhận xét ,chữa bài.</p> <p>2Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:Giới thiệu,nêu yêu cầu</p> <p>28Hoạt động2 Hướng dẫn HS các bài tập luyện tập.</p> <p>Bài 1: Cho HS ý a,b,c vào vở;gọi 3 HS lên bảng chữa bài.Nhận xét,thống nhất kết quả.</p> <p>Đáp án đúng:</p> <p>a) $\begin{array}{r l} 266,22 & 34 \\ 282 & 7,83 \\ 102 & \\ 00 & \end{array}$</p> <p>b) $\begin{array}{r l} 483 & 35 \\ 133 & 13,8 \\ 280 & \\ 00 & \end{array}$</p> <p>c) $\begin{array}{r l} 91,08 & 3,6 \\ 190 & 25,3 \\ 108 & \\ 00 & \end{array}$</p> <p>Bài 2: Tổ chức cho HS làm vở ý a,một HS làm trên bảng lớp.Nhận xét,chữa bài.</p> <p>$(128,4 - 73,2) : 2,4 - 18,32 = 55,2 : 2,4 - 18,2 = 23 - 18,2 = 4,8$</p> <p>Bài3:Hướng dẫn HS khai thác đề,tổ chức cho HS làm bài vào vở,một HS làm bảng nhóm.Chấm,nhận xét,chữa bài.</p> <p>Bài giải:</p> <p>120 l dầu thì chạy được trong thời gian là:</p> <p>$120 : 0,5 = 240(l)$</p> <p>Đáp số: 240 lít.</p> <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dặn HS về nhà làm bài tập 4 sgk vào vở. • Nhận xét tiết học. | <p>1HS lên bảng làm.lớp nhận xét,chữa bài.</p> <p>-HS làm vào vở.chữa bài trên bảng lớp.</p> <p>-HS làm vở,một HS làm bảng,nhận xét,thống nhất kết quả.</p> <p>-HS làm vở,chữa bài trên bảng nhóm.</p> |

Tiết 3

KỂ CHUYỆN

Bài 14(14) :

KỂ CHUYỆN ĐÃ NGHE,ĐÃ ĐỌC

I.Mục đích yêu cầu:

- 1 .HS kể lại được câu chuyện đã nghe,đã đọc về người đã góp sức mình chống lại đói nghèo lạc hậu,vì hạnh phúc của nhân dân.
2. Biết trao đổi với các bạn về nội dung ý nghĩa của câu chuyện đã kể;biết nghe và nhận xét lời kể của bạn.
- 3.GD tính mạnh dạn ,tự tin trong giao tiếp.

II. **Đồ dùng:** -Bảng phụ -Sưu tầm truyện theo yêu cầu đề.

III. **Các hoạt động:**

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|---|
| <p>1. Bài cũ: Gọi 1 số HS lên bảng kể lại chuyện: <i>Pa-xto và em bé</i>.GV nhận xét ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>2.1. Giới thiệu bài: Giới thiệu ,nêu yêu cầu tiết học.</p> <p>2.2. Hướng dẫn HS tìm hiểu yêu cầu đề bài: Gọi HS đọc yêu cầu đề. Gạch chân dưới những từ <i>nghe, đọc, chống lại đói nghèo, lạc hậu, vì hạnh phúc.</i> +Đề bài yêu cầu làm gì? Câu chuyện nói về điều gì? +Em hiểu thế nào là <i>lạc hậu</i>?</p> <p>2.3. Hướng dẫn HS kể: +Gọi HS đọc các gợi ý trong sgk. +Gọi HS đọc lại điều 3 luật bảo vệ môi trường. +Giới thiệu chuyện sẽ kể. +Treo bảng phụ ghi gợi ý 2.</p> <p>2.4. Tổ chức cho HS thực hành kể chuyện. -Tổ chức cho HS tập kể ,trao đổi trong nhóm. -GV Hướng dẫn cho từng HS trong nhóm trình bày cho các bạn nghe câu chuyện của mình, cá nhóm thảo luận về nội dung , ý nghĩa câu chuyện của bạn -Gọi đại diện các nhóm lên thi kể trước lớp. Khuyến khích HS vừa kể vừa kết hợp với điệu bộ cử chỉ. -Tổ chức cho HS thảo luận về câu chuyện bạn kể. Nhận xét bạn kể. -GV nhận xét tuyên dương những HS kể chuyện hay hấp dẫn, biết kết hợp lời kể với điệu bộ cử chỉ.</p> <p>3. Củng cố-Dặn dò:Liên hệ:Giữ vệ sinh trường lớp.</p> <ul style="list-style-type: none"> Nhận xét tiết học. Dặn HS tập kể ở nhà. Chuẩn bị tiết sau. | <p>Một số HS kể. Lốp nhận xét, bổ sung.</p> <p>-HS đọc yêu cầu của đề bài. Thảo luận trả lời các câu hỏi tìm hiểu đề bài.</p> <p>-HS đọc các gợi ý trong sgk. Giới thiệu chuyện mình sẽ kể.</p> <p>-HS tập kể ,trao đổi trong nhóm. Thi kể trước lớp.</p> <p>-HS liên hệ phát biểu.</p> |

Tiết 4:

TẬP ĐỌC

Bài 30(30):

VỀ NGÔI NHÀ ĐANG XÂY

I. Mục đích yêu cầu:

- Đọc trôi chảy, lưu loát toàn bài, nhất nhịp hợp lý theo thể thơ tự do.
-Hiểu :Hình ảnh đẹp của ngôi nhà đang xây thể hiện sự đổi mới của đất nước.

2. Rèn kĩ năng đọc đúng, đọc diễn cảm thể thơ tự do.
3. GD thái độ yêu mến tự hào về quê hương đất nước.

II. **Đồ dùng** - Tranh minh họa bài học - Bảng phụ

III. **Các hoạt động**:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|---|
| <p>1. Bài cũ: Gọi HS đọc bài “<i>Buôn Chư Lênh đón cô giáo</i>” Trả lời câu hỏi 1,2,3 sgk tr 115. NX, đánh giá, ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>2.1. Giới thiệu bài: Giới thiệu bài bằng tranh minh họa. 2.2. Luyện đọc:</p> <p>-Gọi HS khá đọc bài. NX. -Tổ chức cho HS đọc nối tiếp 4 khổ thơ, kết hợp giải nghĩa từ khó (chú giải sgk). -GV đọc mẫu toàn bài giọng dần trải, tha thiết, cảm hứng ca ngợi, tự hào, ngắt nhịp đúng theo thể thơ tự do.</p> <p>2.3. Tìm hiểu bài: Tổ chức cho học sinh đọc thầm thảo luận và trả lời các câu hỏi 1,2,3 trong sgk tr149..</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hỗ trợ: +Câu4(sgk): <i>Hình ảnh những ngôi nhà đang xây thể hiện cho thấy bộ mặt của đất nước ta đang đổi mới từng ngày</i> <p>2.4. Luyện đọc diễn cảm:</p> <p>-Hướng dẫn giọng đọc toàn bài. Treo bảng phụ chép 2 khổ thơ cuối hướng dẫn đọc diễn cảm. -Tổ chức cho HS luyện đọc diễn cảm và đọc thuộc trong nhóm, thi đọc diễn cảm, đọc thuộc trước lớp. NX bạn đọc. GV NX đánh giá.</p> <p>3. Củng cố-Dẫn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> * Liên hệ GD: Qua bài thơ tác giả muốn nói lên điều gì? * GV Nhận xét, rút ý nghĩa bài (mục 1 ý 2) * Nhận xét tiết học. * Dặn HS luyện ở nhà, chuẩn bị tiết sau. | <p>-3 HS lên bảng, đọc, trả lời câu hỏi. -Lớp NX, bổ sung.</p> <p>-HS quan sát tranh, NX. -1HS khá đọc toàn bài. -HS luyện đọc nối tiếp khổ thơ. -Luyện đọc tiếng từ và câu khó. Đọc chú giải trong sgk. -HS nghe, cảm nhận.</p> <p>-HS đọc thầm thảo luận trả lời câu hỏi trong sgk, NX bổ sung, thống nhất ý đúng</p> <p>-Học sinh luyện đọc trong nhóm. Thi đọc diễn cảm và đọc thuộc trước lớp. Nhận xét bạn đọc</p> <p>HS nêu cảm nghĩ, Rút ý nghĩa bài.</p> |

Thứ năm, Ngày soạn: 29 tháng 11 năm 2011

Ngày dạy: 01 tháng 12 năm 2011

Tiết 2:

TOÁN

Bài 74(74):

TỈ SỐ PHẦN TRĂM.

I.Mục đích yêu cầu:

1. Bước đầu nhận biết về tỉ số phần trăm.
2. Viết phân số dưới dạng tỉ số phần trăm.
3. GD tính cẩn thận, trình bày khoa học.

II.Đồ dùng:Bảng nhóm- Bảng con.

III.Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|--|
| <p><u>1.Bài cũ :</u> +4 HS làm bảng bài tập 4 tiết trước. +Kiểm tra vở bài tập ở nhà của HS. -GV nhận xét.</p> <p><u>2.Bài mới:</u> <u>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:</u>Giới thiệu,nêu yêu cầu <u>Hoạt động2:</u> Hình thành khái niệm về tỉ số phần trăm qua các ví dụ trong sgk. +Cho HS đọc lại các tỉ số phần trăm hình ở 2 VD. +Lấy thêm một số VD về tỉ số phần trăm, <u>Hoạt động 3:</u>Tổ chức cho HS vận dụng làm bài tập <u>Bài 1 :</u> Hướng dẫn HS làm mẫu.Cho HS làm vào bảng con.Nhận xét,chữa bài thống nhất kết quả.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Lời giải: $\frac{60}{400} = \frac{15}{100} = 15\%; \quad \frac{60}{500} = \frac{12}{100} = 12\%; \quad \frac{96}{300} = \frac{36}{100} = 36\%$ <p><u>Bài 2:</u> Tổ chức cho HS làm vào vở,một HS làm bảng nhóm.Nhận xét,chữa bài.</p> <p style="text-align: center;"><i>Bài giải</i></p> <p style="text-align: center;"><i>Tỉ số phần trăm của số sản phẩm và tổng số sản phẩm là:</i></p> $95: 100 = \frac{95}{100} = 95\%$ <p style="text-align: center;"><i>Đáp số 95%</i></p> <p><u>Hoạt động cuối:</u>Hệ thống bài</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hướng dẫn HS về nhà làm bài 3, trong sgk và các bài tập trong vở bài tập. • Nhận xét tiết học. | <p>-4HS lên bảng làm.Lớp nhận xét,bổ sung.</p> <p>-HS thực hiện các ví dụ trong sgk.Nêu nhận xét..</p> <p>-HS làm bảng con,nhận xét,thống nhất kết quả.</p> <p>HS làm vào vở,nhận xét bài trên bảng nhóm thống nhất kết quả.</p> <p>HS nhắc lại tỉ số phần trăm.</p> |

Tiết 3

TẬP LÀM VĂN

Bài 29(29)

LUYỆN TẬP TẢ NGƯỜI(Tả hoạt động)

I. **Mục đích yêu cầu:** Giúp HS:

1. Nêu được nội dung chính của từng đoạn, những chi tiết tả hoạt động của nhân vật trong bài.
2. Viết được đoạn văn tatr hoạt động của một người
3. GD ý thức tích cực trong học tập.

II. **Đồ dùng** –Bảng phụ, vở bài tập Tiếng Việt.

III. **Các hoạt động:**

| | |
|---|---|
| <p>1. Bài cũ: +YCHS nhắc lại cấu tạo của bài văn tả cảnh. + GV nhận xét.</p> <p>2 Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:-Giới thiệu nêu yêu cầu.</p> <p>Hoạt động2: :Tổ chức cho HS làm bài luyện tập.</p> <p>Bài 1: Tổ chức cho HS làm vào vở bài tập. Gọi một số HS trình bày kết quả, GV mở bảng phụ ghi lời giải đúng.</p> <p>Lời giải: a) Bài văn có 3 đoạn: +Đoạn 1: Từ đầu đến cứ loang ra mãi” +Đoạn 2: Tiếp theo đến... “khéo như vá áo ấy” +Đoạn 3: phần còn lại</p> <p>b) Nội dung của từng đoạn: +Đoạn 1: Tả bác Tâm và đường +Đoạn2: Tả kết quả lao động của bác Tâm +Đoạn3: Tả bác Tâm đứng trước mảnh đường đã vá xong.</p> <p>c) Những chi tiết tả hoạt động của bác Tâm: -Tay phải bác cầm búa, tay trái xếp rất khéo những viên đá bọc nhựa đường đen nhánh. -Bác đập búa đều đều đều những viên đá, hai tay đưa lên hạ xuống nhịp nhàng. - Bác đứng lên vươn vai mấy cái liền.</p> <p>Bài2: -Gọi HS đọc yêu cầu bài. - Hướng dẫn HS hiểu yêu cầu của đề. +Nhắc lại cách trình bày đoạn văn -Gọi Hs giới thiệu người em chọn tả hoạt động -Yêu cầu HS làm vào vở, một HS làm bảng phụ. Chấm, nhận xét.</p> <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài.</p> <ul style="list-style-type: none">• Dặn HS làm lại bài 2 vào vở.• Nhận xét tiết học. | <p>Một số HS trả lời. Lớp nhận xét bổ sung</p> <p>-HS theo dõi</p> <p>-HS làm vào vở bài tập, đọc kết quả, nhận xét., thống nhất ý kiến.</p> <p>-Đọc lại lời giải trên bảng phụ.</p> <p>-HS làm bài vào vở, chữa bài trên bảng phụ.</p> |
|---|---|

Tiết 4: LUYỆN TỪ VÀ CÂU
Bài 30(30): TỔNG KẾT VỐN TỪ.

I. Mục đích yêu cầu:

1. Nêu được một số từ ngữ , tục ngữ, thành ngữ, ca dao nói về quan hệ gia đình, thầy cô, bè bạn. Tìm được một số từ ngữ miêu tả hình dáng của người.
2. Viết được đoạn văn tả người khoảng 5 câu.
3. GD ý thức hợp tác nhóm trong học tập.

II. Đồ dùng: Bảng phụ - Bảng nhóm. Vở bài tập Tiếng Việt.

III. Các hoạt động:

| | |
|--|---|
| <p>Bài cũ: Gọi một số HS đặt câu với các từ tìm được ở BT3 tiết trước.</p> <p>-GV nhận xét ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu</p> <p>Hoạt động 2: Hướng dẫn HS luyện tập</p> <p>Bài 1: Yêu cầu HS tìm từ vào vở, nối tiếp nhau đọc từ tìm được, nhận xét, bổ sung. GV mở bảng phụ ghi kết quả đúng cho HS đọc lại.</p> <p>a) cha, mẹ, chú, dì, ông, bà, anh, chị, em, cháu, chú, cụ, thím, ...</p> <p>b) thầy giáo, cô giáo, bạn bè, bác bảo vệ, cô lao công, ...</p> <p>c) công nhân, nông dân, họa sĩ, thủy thủ, phi công, công an, thợ dệt, ...</p> <p>d) Kinh, Tày, Nùng, Thái, Dao, Mơ Nông, Giáy, Kơ Ho,</p> <p>Bài 2: HS đọc đề, trao đổi nhóm, Viết vào bảng nhóm. Gọi một số HS trả lời. GV nhận xét, chốt lời giải đúng:</p> <p>a) Chị ngã em nâng/ Chim có tổ, người có tông, ...</p> <p>b) Không thầy đố mày làm nên/ kính thầy yêu bạn/</p> <p>c) Một con ngựa đau, cả tàu bỏ cỏ/ Buôn có bạn, bán có phường/</p> <p>Bài 3: Tổ chức cho HS làm vào vở BT, đọc bài, nhận xét, bổ sung.</p> <p>Bài 4: Gọi HS đề, yêu cầu HS viết vào vở, một HS viết bảng nhóm. Chấm, nhận xét, chữa bài</p> <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài</p> <ul style="list-style-type: none">• Dẫn HS VN làm lại bài tập 4 vào vở.• Nhận xét tiết học. | <p>Một số HS đặt câu.</p> <p>-Lớp nhận xét bổ sung.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>-HS làm vở, đọc bài trên bảng phụ.</p> <p>-HS trao đổi nhóm, trình bày, nhận xét, bổ sung.</p> <p>HS làm vở, chữa bài trên bảng nhóm.</p> <p>-HS viết bài vào vở.</p> |
|--|---|

Thứ sáu, Ngày soạn: 30 tháng 11 năm

2011

Ngày dạy: 02 tháng 12 năm 2011

Tiết 2:

TOÁN

Bài 75(75)

GIẢI TOÁN VỀ TỈ SỐ PHẦN TRĂM.

I. Mục đích yêu cầu:

1. Biết cách tìm tỉ số phần trăm của hai số.
2. Giải được các bài toán đơn giản có nội dung về tỉ số phần trăm của hai số.
3. GD tính cẩn thận, trình bày khoa học.

II. Đồ dùng: Bảng phụ - Bảng nhóm.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|---|
| <p>1. Bài cũ: Gọi 1 HS lên bảng làm bài tập 3 tiết trước. GV nhận xét, chữa bài.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu</p> <p>Hoạt động 2: HDHS cách tìm tỉ số phần trăm của hai số + Nêu nhận xét trang 75 sgk. + Hướng dẫn HS làm bài toán b sgk. + HS nhắc lại cách tìm tỉ số phần trăm của 315 và 600.</p> <p>Hoạt động 3: Tổ chức cho HS làm các bài luyện tập.</p> <p>Bài 1: Hướng dẫn mẫu như sgk. Tổ chức cho HS làm vào bảng con. Nhận xét chữa bài, thống nhất kết quả.</p> <p>Lời giải: $0,3 = 30\%$; $0,234 = 23,4\%$; $1,35 = 135\%$.</p> <p>Bài 2: Hướng dẫn mẫu như sgk. Cho HS làm vở ý b, một HS lên bảng làm. Nhận xét chữa bài thống nhất kết quả.</p> <p>Lời giải: $45 : 61 = 0,73770492 = 73,77\%$</p> <p>Bài 3: Hướng dẫn HS khai thác đề. Tổ chức cho HS làm vào vở. Một HS làm bảng nhóm</p> <p style="text-align: center;">Bài giải: Tỉ số Phần trăm của HS nữ trong lớp là: $13 : 25 = 52\%$ Đáp số: 52 %</p> <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài</p> | <p>- 1 HS làm trên bảng lớp. Lớp nhận xét, chữa bài</p> <p>HS thực hiện ví dụ trong sgk. Nhắc lại nhận xét trong sgk. - HS làm bài toán b trong sgk, nhận xét</p> <p>- HS làm vào bảng con.</p> <p>- HS làm vở chữa bài trên bảng.</p> <p>- HS làm vở, Nhận xét chữa bài trên bảng nhóm.</p> <p>Nhắc lại cách giải toán tìm tỉ số % của 2 số.</p> |

| | |
|--|--|
| <ul style="list-style-type: none"> Dẫn HS về nhà làm ý c bài 2. Nhận xét tiết học. | |
|--|--|

Tiết 3: **TẬP LÀM VĂN**
Bài 30(30) **LUYỆN TẬP TẢ NGƯỜI (Tả hoạt động)**

I. Mục đích yêu cầu: Giúp HS:

- Lập dàn ý tả hoạt động của một người.
- Dựa vào dàn ý viết đoạn văn tả hoạt động của người.
- GD tính cẩn thận, tỉ mỉ trong quan sát.

II. Đồ dùng: Bảng phụ - Bảng nhóm, vở bài tập.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|--|
| <p>1. Bài cũ: YCHS đọc lại đoạn văn theo bài 2 tiết trước? -GV nhận xét.</p> <p>2 Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu</p> <p>Hoạt động 2: Tổ chức hướng dẫn HS làm các bài tập</p> <p>Bài 1: Lập dàn ý vào vở BT. Gọi HS đọc dàn ý. Nhận xét, bổ sung. GV mở bảng phụ ghi dàn ý mẫu.</p> <p>Dàn bài: <i>Tả đặc điểm của một em bé.</i></p> <p>+ Mở bài: <i>Bé Cún là em gái tôi, đang tuổi bì bô tập nói, chập chững tập đi.</i></p> <p>+ Thân bài:</p> <p>a) <i>Ngoại hình: Bụ bẫm, mái tóc thưa, mềm như tơ, buộc thành túm nhỏ trên đỉnh đầu. Hai má bầu bĩnh, hồng hào. Miệng nhỏ xinh hay cười. Chân tay trắng hồng, nhiều gân.</i></p> <p>b) <i>Hoạt động: Như một cô bé búp bê biết đùa nghịch, khóc cười. Lúc chơi: lê la dưới sàn với một đồng đồ chơi, ôm mèo xoa đầu cười khanh khách. Lúc xem ti vi: Thấy có quảng cáo thì bò chơi, đang khóc cũng nín ngay, ngồi xem chăm chăm nhìn màn hình, ai đùa nghịch lấy tay che mắt bé, bé đẩy tay ra và hét toáng lên. Làm nũng mẹ: kêu a...a... khi mẹ về. Vịn tay vào thành giường lẫm chẫm từng bước tiến về phía mẹ. Ôm mẹ rúc vào ngực mẹ đòi ăn.</i></p> <p>+ Kết bài: <i>Em yêu bé Cún. Hết giờ học là về nhà ngay với bé.</i></p> <p>Bài 2: Hướng dẫn HS dựa vào dàn ý viết đoạn văn tả hoạt động.</p> <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài.</p> | <p>Một số HS đọc. Lớp nhận xét, bổ sung.</p> <p>-HS viết dàn ý vào vở. Đọc dàn ý trước lớp. Nhận xét dàn ý mẫu.</p> <p>-HS viết đoạn văn vào</p> |

| | |
|---|------------------------------------|
| <ul style="list-style-type: none"> Dẫn HS chuẩn bị tiết sau. Nhận xét tiết học. | vở, đọc bài nhận xét đoạn văn mẫu. |
|---|------------------------------------|

Tiết 4:

ĐỊA LÝ

Bài 15(15): THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH

I. Mục đích yêu cầu: Giúp HS:

- Nêu được một số đặc điểm nổi bật về thương mại và du lịch của nước ta.
- Nhớ tên một số điểm du lịch Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Vịnh Hạ Long,...
- GD: Có ý thức bảo vệ, giữ gìn những điểm du lịch ở địa phương.

II. Đồ dùng: Bản đồ hành chính VN, tranh ảnh về trung tâm thương mại, khu du lịch...

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|---|
| <p>1. Bài cũ: Kể các loại hình giao thông ở nước ta?</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu bài, nêu yêu cầu</p> <p>Hoạt động 2: Hoạt động thương mại ở nước ta</p> <p>+YCHS thảo luận mục 1 sgk theo nhóm 4</p> <p>+Đại diện nhóm trả lời, các nhóm khác NX bổ sung.</p> <p>+GV nhận xét, bổ sung. Cho HS quan sát trên bản đồ các trung tâm thương mại lớn nhất nước ta..</p> <ul style="list-style-type: none"> Kết luận: Thương mại là ngành thực hiện việc mua bán hàng hoá, bao gồm: Nội thương, ngoại thương. Hoạt động thương mại phát triển lớn nhất ở Tp Hồ Chí Minh và Hà Nội. Vai trò của thương mại là cầu nối giữa HDSX và người tiêu dùng. <p>Hoạt động 3: Ngành du lịch ở nước ta</p> <p>+YCHS thảo luận mục 2 sgk theo nhóm 4</p> <p>+Đại diện nhóm trả lời, các nhóm khác NX bổ sung.</p> <p>+GV nhận xét, bổ sung. Giới thiệu tranh ảnh một số điểm du lịch nổi tiếng của nước ta.</p> <ul style="list-style-type: none"> Kết luận. Nước ta có nhiều điều kiện để phát triển du lịch. Số lượng khách du lịch trong nước ngày càng tăng do đời sống được nâng cao, cá dịch vụ du lịch phát triển, khách nước ngoài đến nước ta ngày càng tăng. Một số trung tâm du lịch lớn: Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Hạ Long, Huế, Đà Nẵng, Nha Trang, Vũng Tàu, ... <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài, Liên hệ: Kể tên những trung tâm thương mại lớn ở khu vực em ở. Địa phương em có những điểm</p> | <p>Một số HS trả lời. Lớp nhận xét, bổ sung.</p> <p>-HS đọc sgk, thảo luận nhóm, trả lời. Nhận xét, bổ sung thống nhất ý kiến.</p> <p>-Quan sát bản đồ chỉ một số trung tâm thương mại.</p> <p>-HS thảo luận nhóm. Đại diện nhóm trả lời. Lớp nhận, bổ sung, thống nhất ý kiến.</p> <p>-Quan sát, giới thiệu tranh ảnh về một số khu du lịch.</p> |

| | |
|---|---|
| <p><i>du lịch nào?</i></p> <ul style="list-style-type: none"> Dẫn HS học bài chuẩn bị bài sau. Nhận xét tiết học. | <p>-HS liên hệ, phát biểu. -HS nhắc lại kết luận trong sgk.</p> |
|---|---|

TUẦN 16

Từ 05/12/2011 đến 9/12/2011

| THỨ | MÔN | BÀI DẠY |
|-----|--|--|
| HAI | CHÀO CỜ TẬP ĐỌC TOÁN LỊCH SỬ ĐẠO ĐỨC | Chào cờ tuần 16 Thầy thuốc như mẹ hiền Luyện tập Hậu phương những năm sau chiến dịch biên giới Hợp tác với những người xung quanh (tiết 1) |
| BA | TOÁN CHÍNH TẢ KHOA HỌC LUYỆN TỪ & CÂU KỸ THUẬT | Giải toán về tỉ số phần trăm (tiếp theo) Nghe – viết : Về ngôi nhà đang xây Chất dẻo Tổng kết vốn từ Một số giống gà được nuôi nhiều ở nước ta |
| TU | KHOA HỌC TOÁN KỂ CHUYỆN TẬP ĐỌC ÂM NHẠC | Tơ sợi Luyện tập Kể chuyện được chứng kiến, tham gia Thầy cúng đi bệnh viện |

| | | |
|-----|--|--|
| NĂM | THẺ DỤC TOÁN TẬP LÀM VĂN LUYỆN TỪ & CÂU MỸ THUẬT | Giải toán về tỉ số phần trăm (tiếp theo) Kiểm tra viết : Tả người Tổng kết vốn từ |
| SÁU | THẺ DỤC TOÁN TẬP LÀM VĂN ĐỊA LÝ SINH HOẠT LỚP | Luyện tập Làm biên bản một vụ việc Ôn tập Sinh hoạt lớp tuần 16 |

Tuần 16

Thứ hai, Ngày soạn: 02 tháng 12 năm 2011

Ngày dạy : 05 tháng 12 năm 2011

Tiết 2:

TẬP ĐỌC

Bài 31(31):

THẦY THUỐC NHƯ MẸ HIỀN

I. Mục đích yêu cầu:

1. Biết đọc diễn cảm bài văn với giọng nhẹ nhàng, chậm rãi.
+ Hiểu ý nghĩa bài văn: Ca ngợi tài năng, tấm lòng nhân hậu, nhân cách cao thượng của Hải Thượng Lãn Ông
2. GD lòng nhân hậu, biết sống vì người khác.

II. **Đồ dùng** - Tranh minh hoạ - Bảng phụ ghi đoạn luyện đọc.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|---------------------------------|
| 1. Bài cũ: HS đọc bài thơ <i>Về ngôi nhà đang xây</i> . | 3 HS đọc. Lớp nhận xét bổ sung. |

| | |
|--|--|
| <p>-GV nhận xét ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>2.1. Giới thiệu bài: Giới thiệu bài qua tranh minh họa</p> <p>2.2. Luyện đọc: -Gọi HS khá đọc bài.NX.</p> <p>-Chia bài thành 3 đoạn để luyện đọc.Tổ chức cho HS đọc nối tiếp đoạn kết hợp giải nghĩa từ khó (chú giải sgk).</p> <p>-GV đọc toàn bài giọng đọc nhẹ nhàng, chậm rãi</p> <p>2.3. Tìm hiểu bài: Tổ chức cho học sinh đọc thảo luận và trả lời các câu hỏi 1,2,3 trong sgk.</p> <p>* Hỗ trợ câu 4: Hai câu thơ cuối bài cho thấy lần Ông là người không màng danh lợi, chỉ chăm làm việc nghĩa. Công danh không đáng coi trọng, tấm lòng nhân nghĩa mới đáng coi trọng.</p> <p>2.4. Luyện đọc diễn cảm:</p> <p>-Hướng dẫn giọng đọc toàn bài. Treo bảng phụ chép đoạn 2 hướng dẫn đọc: chú ý nhấn giọng, ngắt giọng trong đoạn văn.</p> <p>-Tổ chức cho HS luyện đọc diễn cảm đoạn trên trong nhóm, thi đọc diễn cảm trước lớp.NX bạn đọc.GV NX đánh giá.</p> <p>3. Củng cố-Dặn dò: Nhận xét tiết học.</p> <ul style="list-style-type: none"> Hệ thống bài.Chốt ý nêu ý nghĩa của bài(Mục tiêu 1 ý 2) - Dặn HS chuẩn bị bài: Thầy cúng đi bệnh viện | <p>HS quan sát tranh,NX.</p> <p>-1HS khá đọc toàn bài.</p> <p>-HS luyện đọc đoạn.</p> <p>-Luyện tiếng ,từ dễ lẫn</p> <p>-Đọc chú giải trong sgk.</p> <p>-HS nghe,cảm nhận.</p> <p>-HS đọc thảo luận trả lời câu hỏi trong sgk.</p> <p>-HS phát biểu</p> <p>-HS luyện đọc trong nhóm;thi đọc trước lớp;nhận xét bạn đọc.</p> <p>-Nêu ý nghĩa của bài.</p> |
|--|--|

Tiết 3:

TOÁN

Bài 76(76)

LUYỆN TẬP

I. Mục đích yêu cầu:

1. Biết cách tính tỉ số phần trăm của hai số.
2. Vận dụng giải toán tìm tỉ số phần trăm
3. GD: Tính cẩn thận, trình bày sạch đẹp, khoa học.

II. Đồ dùng: -Bảng phụ, bảng nhóm.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|---|
| <p>1. Bài cũ: YCHS làm bài tập 2c tiết trước.</p> <p>+Kiểm tra vở ,nhận xét chữa bài trên bảng.</p> | <p>-1HS lên bảng làm bài tập 2c tiết trước.Nhận xét,chữa bài.</p> |
| <p>2. Bài mới:</p> <p>2.1. Giới thiệu bài: Giới thiệu bài, nêu yêu cầu</p> <p>2.2. Tổ chức cho HS làm các bài luyện tập:</p> <p>Bài 1: Hướng dẫn HS làm theo các mẫu trong sgk. Tổ</p> | <p>-HS làm vở chữa bài trên bảng lớp.</p> |

chức cho HS làm vào vở. Gọi HS lên chữa bài trên bảng.
 .Nhận xét, chữa bài thống nhất kết quả.

• **Đáp án đúng:**

- a) $27,5\% + 38\% = 65,5\%$ b) $30\% - 16\% = 14\%$
 c) $14,2 \times 4 = 56,8\%$ d) $216\% : 8 = 27\%$

Bài 2: Hướng dẫn HS khai thác đề. Tổ chức cho HS làm vở, một HS làm bảng nhóm.

Bài giải:

Đến tháng 9 thôn Hoà An đã thực hiện được với kế hoạch cả năm là: $18 : 20 = 0,9 = 90\%$

Hết năm Hoà An đã trồng được so với kế hoạch cả năm là:

$$23,5 : 20 = 1,175 = 117,5\%$$

Hết năm Hoà An đã vượt mức so với kế hoạch cả năm là $117,5\% - 100\% = 17,5\%$

Đáp số: a) 90%; b) 117,5% và 17,5%

2.4. Củng cố dẫn dò Hệ thống bài.

- Yêu cầu HS về nhà làm bài 3 trong sgk.
- Nhận xét tiết học.

-HS làm vở. Chữa bài trên bảng nhóm.

Tiết 4:

LỊCH SỬ

Bài 16(16) HẬU PHƯƠNG NHỮNG NĂM SAU CHIẾN DỊCH BIÊN GIỚI.

I. Mục đích yêu cầu: Giúp HS :

1. Biết hậu phương đã được mở rộng và xây dựng vững mạnh sau chiến dịch biên giới.
2. GD ý thức phát huy truyền thống đoàn kết của dân tộc.

II. Đồ dùng Phiếu học tập- Tư liệu, hình ảnh về hậu phương sau chiến dịch biên giới.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|---|
| <p>1. Bài cũ: Nêu ý nghĩa thắng lợi của Thắng Việt Bắc Biên giới thu-đông 1950? -GV nhận xét ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới: Hoạt động 1: Giới thiệu bài, nêu yêu cầu tiết học. Hoạt động 2: Tình hình hậu phương những năm sau chiến dịch biên giới: +Tìm hiểu về ĐHDB toàn quốc lần thứ hai của Đảng?</p> | <p>-Một số HS lên bảng trả lời. -Lớp nhận xét bổ sung</p> <p>-HS thảo đọc sgk, thảo luận nhóm. đại diện nhóm</p> |

| | |
|---|--|
| <p>+Tìm hiểu về ĐHCSTD&Cán bộ gương mẫu toàn quốc? +Tinh thần thi đua kháng chiến của đồng bào ta được thể hiện qua các mặt nào? -Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận,GVNX bổ sung. Kết luận. ĐHĐB toàn quốc phát động phong trào yêu nước,tinh thần thi đua rộng rãi trong nhân dân.Tinh thần thi đua kháng chiến của đồng bào ta thể hiện rõ qua các mặt:kinh tế(tăng cường sản xuất),Văn hoá,giáo dục(thi đua học tập,ngiên cứu khoa học).Đhchiến sĩ thi đua và cán bộ gương mẫu khẳng định những đóng góp to lớn của các tập thể và các nhân cho thắng lợi của cuộc kháng chiến. Hoạt động3: Vai trò của hậu phương đối với cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp của dân tộc.YCHS trả lời,GV nhận xét bổ sung. Kết Luận: Vai trò của hậu phương đối với cuộc kháng chiến:làm tăng sức mạnh cho cuộc kháng chiến. Hoạt động cuối: Hệ thống bài,liên hệ giáo dục HS .</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dẫn HS học theo câu hỏi trong sgk • Nhận xét tiết học. | <p>báo cáo Các nhóm khác nhận xét,bổ sung.thống nhất ý kiến. -HS đọc sgk,thảo luận phát biểu. HS nhắc lại KL trong sgk</p> |
|---|--|

Tiết 5:

ĐẠO ĐỨC

Bài 8(T16) HỢP TÁC VỚI NHỮNG NGƯỜI XUNG QUANH (TIẾT 1)

I.Mục đích yêu cầu:

1.Kiến thức:HS nêu được biểu hiện cụ thể về hợp tác với những người xung quanh

2. Kỹ năng:Có kỹ năng hợp tác với bạn bè trong các hoạt động của lớp,trường.

3.Thái độ:Có thái độ sẵn sàng hợp tác với những người xung quanh.

II.Đồ dùng: -Hình trong sgk -Thẻ màu.

III.Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|--|
| <p>1.Bài cũ:-Gọi một số HS nêu ghi nhớ tiết trước. +GV nhận xét,bổ sung. 2.Bài mới: Hoạt động 1: Tìm hiểu tranh tình huống bài tr25,SGK +Yêu cầu các nhóm quan sát hai tranh trong sgk.Thảo luận theo cá câu hỏi sgk.Gọi đại diện nhóm trình bày,các nhóm khác nhận xét bổ sung. <ul style="list-style-type: none"> • Kết luận: Các bạn tổ 2 biết cùng nhau làm công việc </p> | <p>- Một số HS trả lời. -Lớp nhận xét bổ sung -HS thảo luận .xử lý tình huống</p> |

| | |
|--|--|
| <p>chung.Đó là biểu hiện của việc hợp tác với những người xung quanh.</p> <p>Hoạt động 2: thực hiện yêu cầu của bài tập 1sgk:Nhận biết một số việc làm thể hiện sự hợp tác bằng hoạt động nhóm.Gọi đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình,nhận xét bổ sung thống nhất ý kiến..GV nhận xét,chốt ý đúng.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kết luận: Để hợp tác với những người xung quanh,các em cần phải biết phân công nhiệm vụ cho nhau,bàn bạc công việc với nhau,hỗ trợ,phối hợp với nhau trong công việc chung. <p>Hoạt động3:Bày tỏ thái độ theo yêu cầu bài tập 2 sgk.GV lần lượt nêu các ý kiến,HS bày tỏ thái độ qua các thẻ màu.HS giải thích lý do vì sao tán thành hoặc không tán thành với các ý kiến đó.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kết luận: +Tán thành với các ý kiến:a,d +Không tán thành với các ý kiến:b,c. <p>Chốt ý rút ghi nhớ sgk.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hoạt động cuối:Hệ thống bài. • .Nhận xét tiết học. | <p>-HS thảo luận nhóm,trình bày kết quả thảo luận,nhận xét,bổ sung.</p> <p>-Bày tỏ ý kiến qua các thẻ màu.</p> <p>HS đọc ghi nhớ trong sgk.</p> |
|--|--|

Thứ ba, Ngày soạn:02 tháng 12 năm 2011

Ngày dạy:06tháng 12 năm 2011

Tiết 1:

TOÁN

Bài77(77)

GIẢI TOÁN VỀ TỈ SỐ PHẦN TRĂM.

I. Mục đích yêu cầu:

1. Biết tìm tỉ số phần trăm của một số.
2. Vận dụng để giải bài toán đơn giản về tìm giá trị một số phần trăm của một số.
3. GD tính cẩn thận,trình bày khoa học.

II. Đồ dùng:Bảng phụ -Bảng con,bảng nhóm

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|--|
| <p>1. Bài cũ :- Gọi HS lên bảng làm bài tập 4 tiết trước. +GV nhận xét ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới:</p> | <p>-1HS lên bảng làm bài.Lớp nhận xét ,bổ sung</p> |

| | |
|---|---|
| <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:Giới thiệu,nêu yêu cầu</p> <p>Hoạt động2: Tìm 52,5% của 800 qua ví dụ a trong sgk.Nhận xét(sgk) cho HS nhắc lại nhận xét (tr76sgk) +Hướng dẫn HS làm bài toán b trong sgk.(trang 77)</p> <p>Hoạt động3 Tổ chức cho HS làm các bài luyện tập:</p> <p>Bài 1: HS làm vào vở.Gọi một HS làm bài trên bảng .Nhận xét,chữa bài.</p> <p style="text-align: center;"><u>Bài giải:</u> Số học sinh 10 tuổi là: $32 \times 75 : 100 = 24$ (học sinh) Số HS 11 tuổi là: $32 - 24 = 8$ (học sinh) <u>Đáp số:</u> 8 học sinh.</p> <p>Bài2: HS làm vào vở,một HS làm vào bảng nhóm.Chấm vở,chữa bài trên bảng nhóm.</p> <p style="text-align: center;"><u>Bài giải:</u> Số tiền tiết kiệm sau một tháng là: $5000000 : 100 \times 0,5 = 25000$ (đồng). Tổng số tiền gửi và số tiền lãi sau một tháng là: $5000000 + 25000 = 5025000$ (đồng) <u>Đáp số:</u> 5025000 đồng</p> <p>Hoạt động cuối:Hệ thống bài</p> <ul style="list-style-type: none"> Dẫn HS về nhà làm bài 3 trong sgk vào vở. Nhận xét tiết học. | <p>HS thực hiện ví dụ và bài toán mẫu trong sgk.</p> <p>-HS làm sgk.Chữa bài trên bảng .</p> <p>-HS làm vở .Chữa bài trên bảng nhóm,thống nhất kết quả.</p> |
|---|---|

Tiết2:

CHÍNH TẢ

Bài 16(16): (Nghe-Viết) VỀ NGÔI NHÀ ĐANG XÂY

I. Mục đích yêu cầu:

- HS nghe -viết đúng,trình bày đúng hai khổ thơ đầu trong bài *Về ngôi nhà đang xây*.
-HS làm được các bài tập 2 a,b; Tìm được những tiếng thích hợp để hoàn chỉnh BT 3
- GD tính cẩn thận.

II.Đồ dùng:Bảng phụ,Vở bài tập Tiếng Việt.Bảng con.

III..Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|-------------------------|------------------------|
|-------------------------|------------------------|

| | |
|--|--|
| <p><u>Hoạt động 1:</u> -HS viết bảng con từ <i>quả chanh/bức tranh</i> -GV nhận xét.</p> <p><u>Hoạt động 2:</u> Giới thiệu bài, nêu yêu cầu của tiết học.</p> <p><u>Hoạt động 3:</u> Hướng dẫn HS Nghe –viết bài chính tả: -GV đọc bài viết với giọng rõ ràng,phát âm chính xác. -Nêu câu hỏi tìm hiểu nội dung bài: +<i>Những chi tiết nào vẽ lên hình ảnh của một ngôi nhà đang xây dở?</i> Hướng dẫn HS viết đúng các từ dễ lẫn(<i>huơ huơ,sấm biếc,bức tranh,...</i>) -Đọc cho HS nghe-viết ;soát sửa lỗi, -Châm,NX, chữa lỗi HS sai nhiều.</p> <p><u>Hoạt động 4:</u> Tổ chức cho HS làm bài tập chính tả.</p> <p><u>Bài 2a(145 sgk):</u> Tổ chức cho HS thi tìm từ theo yêu cầu bài 2a vào bảng nhóm ,Nhận xét chữa bài.</p> <p>Lời giải: +<i>rẻ: giá rẻ, rẻ quạt; dẻ: hạt dẻ, mảnh dẻ; giẻ: giẻ rách, giẻ lau; rây: rây bột/dây: dây thừng/giây: giấy mực, giấy phút...</i></p> <p><u>Bài 3a(tr 146sgk):</u> Tổ chức cho HS làm bài vào vở BT.nhận xét chữa bài trên bảng phụ.</p> <p>Lời giải: Các từ cần điền là: +<i>rời, vẽ, ròi, ròi, vẽ, vẽ, ròi, đi</i></p> <p><u>Hoạt động cuối:</u> Hệ thống bài, liên hệ GD HS</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dẫn HS làm bài 2b,2c ở nhà. • Nhận xét tiết học. | <p>-HS viết bảng con.</p> <p>-HS theo dõi bài viết trong sgk.</p> <p>Thảo luận nội dung đoạn viết.</p> <p>-HS luyện viết từ tiếng khó vào bảng con</p> <p>-HS nghe-viết bài vào vở, Đổi vở soát sửa lỗi.</p> <p>-HS lần lượt làm các bài tập:</p> <p>-HS thi tìm từ vào bảng nhóm.</p> <p>-HS làm bài vào vở BT ,nhận xét ,chữa bài.</p> |
|--|--|

Tiết 3: KHOA HỌC

Bài 31(31) CHẤT DÈO.

I.Mục đích yêu cầu:

1. HS nhận biết một số tính chất của chất dẻo.
 2. Nêu được công dụng và cách bảo quản đồ dùng bằng chất dẻo.
- *. GDKNS: ý thức hợp tác nhóm trong học tập.

II. Đồ dùng: Thông tin và hình trang 64,65SGK -Một số dùng làm bằng nhựa.

III.Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|--|
| <p><u>1.Bài cũ :</u> Nêu Đặc điểm và công dụng của cao su?</p> <ul style="list-style-type: none"> • GV nhận xét,ghi điểm. <p><u>2Bài mới:</u></p> <p><u>Hoạt động 1:</u> Giới thiệu bài:Giới thiệu,nêu yêu cầu</p> | <p>Một số HS trả lời.Lớp nhận xét,bổ sung.</p> |

| | |
|---|---|
| <p>Hoạt động2: Tìm hiểu về hình dạng, độ cứng của một số sản phẩm làm từ chất dẻo bằng hoạt động nhóm với vật thật và hình trong sgk. Gọi đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận (kết hợp chỉ hình hoặc vật thật) các nhóm khác nhận xét bổ sung. GV nhận xét bổ sung.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kết Luận: Tất cả các vật làm từ chất dẻo đều không thấm nước, có nhiều màu sắc khác nhau. <p>Hoạt động3: Tìm hiểu tính chất, công dụng và cách bảo quản các đồ dùng làm từ chất dẻo bằng hoạt động cá nhân với các thông tin và câu hỏi trong sgk. Gọi HS trả lời lần lượt từng câu hỏi.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kết Luận: Chất dẻo không có sẵn trong tự nhiên, nó được làm ra từ than đá và dầu mỏ. Chất dẻo có tính cách điện, cách nhiệt, nhẹ, bền, khó vỡ. <p>Các đồ dùng làm từ chất dẻo khi dùng xong cần được lau chùi, sạch để giữ vệ sinh. Ngày nay các sản phẩm bằng chất dẻo có thể thay thế cho các sản phẩm làm bằng gỗ, da, thủy tinh, vải và kim loại vì chúng bền, nhẹ, sạch, nhiều màu sắc đẹp và rẻ.</p> <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài: Tổ chức cho HS thi kể tên các đồ dùng làm bằng chất dẻo.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dẫn HS học theo các thông tin trong sgk. • Nhận xét tiết học. | <p>-HS thảo luận nhóm, nhận xét, bổ sung.</p> <p>-HS đọc thông tin trong sgk. thảo luận trả lời.</p> <p>-HS thi kể các đồ dùng làm bằng chất dẻo.</p> |
|---|---|

Tiết 4: LUYỆN TỪ VÀ CÂU

Bài 31(31): TỔNG KẾT VỐN TỪ

V. Mục đích yêu cầu:

1. Tìm được từ đồng nghĩa và từ trái nghĩa với các từ: trong thực, nhân hậu, dũng cảm, cần cù.
2. Tìm được những từ miêu tả tính cách của con người trong đoạn văn tả người.
3. Hình thành nhân cách tích cực cho HS.

VI. Đồ dùng: Bảng phụ, bảng nhóm - Từ điển TV, vở bài tập Tiếng Việt.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|---|
| <p>1. Bài cũ: YCHS đọc đoạn văn theo yêu cầu BT 4 tiết trước. -GV nhận xét, ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu tiết học</p> <p>Hoạt động 2: Tổ chức hướng dẫn HS làm bài tập:</p> | <p>Một số HS đọc bài, lớp nhận xét bổ sung.</p> |

| | | | |
|---|--|--|---------------------------------------|
| <p>Bài 1: Chia 4 nhóm, mỗi nhóm tìm với một từ vào bảng nhóm. Trình bày kết quả trên bảng lớp. Nhận xét, bổ sung. GV mở bảng phụ cho HS chữa bài vào vở.</p> | | | -HS lần lượt làm các bài tập |
| Từ | Đồng nghĩa | Trái nghĩa. | |
| Nhận hậu | Nhân ái, nhân từ, nhân đức, phúc hậu, | Bất nhân, độc ác, tàn nhẫn, tàn bạo, | |
| Trung thực | Thật thà, chân thật, thành thực, thẳng thắn, ... | Dối trá, gian manh, lừa lọc, dối, | -HS làm bảng nhóm, nhận xét, bổ sung. |
| Dũng cảm | Anh dũng, mạnh bạo, gan dạ, bạo dạn, | Hèn nhát, nhút nhát, hèn yếu, bạc nhược, ... | |
| Cần cù | Chăm chỉ, chuyên cần, chịu khó, siêng năng, | Lười biếng, lười nhác, biếng nhác, | |
| <p>Bài 2: Tổ chức cho HS cho HS trao đổi nhóm đôi, làm vào vở BT, Gọi một số HS đọc bài, Nhận xét, bổ sung.</p> <p>• Lời giải: Tích cách của Châm:</p> <p>+ Trung thực, thẳng thắn: dám nhìn thẳng, dám nói, nói ngay, nói thẳng bằng, không có gì độc địa, ...</p> <p>+ Chăm chỉ: hay làm, không làm chân tay bứt rứt,</p> <p>+ Giản dị: Không đua đòi, mộc mạc như hòn đất</p> <p>+ Giàu tình cảm, dễ xúc động: hay nghĩ ngợi, dễ cảm thương, ...</p> <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> Dặn HS làm lại BT 1,2 vào vở Nhận xét tiết học. | | | -HS làm vở bài tập. |

Tiết 5:

KỸ THUẬT

Bài 16:

MỘT SỐ GIỐNG GÀ ĐƯỢC NUÔI NHIỀU Ở NƯỚC TA

I. MỤC TIÊU :

- Kể tên được tên và nêu được đặc điểm chủ yếu của một số giống gà được nuôi nhiều ở nước ta .
- Biết liên hệ thực tế để kể tên và nêu đặc điểm chủ yếu của một số giống gà được nuôi nhiều ở gia đình hoặc địa phương (nếu có)

II. CHUẨN BỊ :

- Tranh ảnh minh họa đặc điểm hình dạng của một số giống gà tốt .
- Phiếu học tập .
- Phiếu đánh giá kết quả học tập .

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC :

| TG | Hoạt động của giáo viên | HOẠT ĐỘNG HỌC SINH | | | | | | | | | | | | |
|--------------|--|--|--------------------|-----------------|--------------------|-------|--|--|--|-------|--|--|--|--|
| 1' | 1. Khởi động: | - HS hát | | | | | | | | | | | | |
| 4' | 2. Bài cũ: - Nêu lợi ích của việc nuôi gà - Nhận xét, tuyên dương | - HS nêu - HS nhận xét | | | | | | | | | | | | |
| 1' | 3. Giới thiệu bài mới: Nêu MT Bài : “ Một số giống gà được nuôi nhiều nhất ở nước ta “ | - Lắng nghe | | | | | | | | | | | | |
| 30' | 4. Phát triển các hoạt động: ❖ Hoạt động 1 : Kể tên một số giống gà được nuôi nhiều nhất ở nước ta và địa phương - GV nêu vấn đề : + Em có thể kể tên những giống gà mà em biết - GV ghi tên các giống gà theo 3 nhóm : + Gà nội + Gà nhập nội + Gà lai - GV nêu tóm tắt về hình dạng, ưu, nhược điểm chủ yếu của từng loại gà - GV chốt ý : Có nhiều giống gà được nuôi ở nước ta. Có những giống gà nội như gà ri, gà Đông Cảo, gà mía, gà ác ,... Có những giống gà nhập nội như gà Tam hoàng, gà lơ-go, gà rô-t . Có những giống gà lai như gà rô-ri Hoạt động 2 : Tìm hiểu đặc điểm của một số giống gà được nuôi nhiều ở nước ta - GV nêu nhiệm vụ hoạt động nhóm | Hoạt động cá nhân , lớp - HS kể tên : gà ri , gà ác , gà tam hoàng gà lơ-go - HS lắng nghe . - HS thảo luận nhóm qua phiếu học tập | | | | | | | | | | | | |
| | <table border="1"> <thead> <tr> <th>Tên giống gà</th> <th>Đặc điểm hình dạng</th> <th>Ưu điểm chủ yếu</th> <th>Nhược điểm chủ yếu</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>Gà ri</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>Gà ác</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> </tbody> </table> | Tên giống gà | Đặc điểm hình dạng | Ưu điểm chủ yếu | Nhược điểm chủ yếu | Gà ri | | | | Gà ác | | | | |
| Tên giống gà | Đặc điểm hình dạng | Ưu điểm chủ yếu | Nhược điểm chủ yếu | | | | | | | | | | | |
| Gà ri | | | | | | | | | | | | | | |
| Gà ác | | | | | | | | | | | | | | |

| | | | | | | | | | | |
|--|---|----------|--|--|--|--------------|--|--|--|------------------------|
| <p>1) Ghi thông thiết bảng sau :</p> | <table border="1"> <tr> <td>Gà lơ-go</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> <tr> <td>Gà Tam hoàng</td> <td></td> <td></td> <td></td> </tr> </table> | Gà lơ-go | | | | Gà Tam hoàng | | | | <p>các tin cần vào</p> |
| Gà lơ-go | | | | | | | | | | |
| Gà Tam hoàng | | | | | | | | | | |
| <p>2) Nêu đặc điểm của một giống gà đang được nuôi nhiều ở địa phương</p> | | | | | | | | | | |
| <p>- GV nhận xét và bổ sung</p> <p>- <u>GV chốt ý</u> :</p> <p>+ Ở nước ta hiện nay đang nuôi nhiều giống gà . Mỗi giống gà có đặc điểm hình dạng và ưu, nhược điểm riêng . Khi nuôi gà, cần căn cứ vào mục đích nuôi (lấy trứng hay lấy thịt hoặc vừa lấy trứng vừa lấy thịt) và điều kiện chăn nuôi của gia đình để lựa chọn giống gà nuôi cho phù hợp .</p> | <p>- Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận</p> <p>- HS trưng bày tranh ảnh đã sưu tầm về các loại gà</p> <p>- HS lắng nghe .</p> | | | | | | | | | |
| <p>❖ <u>Hoạt động 3</u> : Đánh giá kết quả học tập</p> | <p>Hoạt động cá nhân , lớp</p> | | | | | | | | | |
| <p>- GV sử dụng câu hỏi để đánh giá kết quả học tập của HS</p> <p>- GV nhận xét, đánh giá kết quả học tập của HS</p> | <p>- HS trình bày</p> <p>- Cả lớp nhận xét và bổ sung .</p> | | | | | | | | | |
| <p>❖ <u>Hoạt động 4</u> : Củng cố</p> <p>+ Vì sao gà ri được nuôi nhiều nhất ở nước ta ?</p> <p>+ Hãy kể tên một số giống gà khác mà em biết</p> | <p>Hoạt động cá nhân , lớp</p> | | | | | | | | | |
| | <p>- Vì thịt chắc, thơm, ngon, đẻ nhiều trứng, ít bị bệnh , ...</p> <p>- HS kể theo hiểu biết</p> | | | | | | | | | |

| | |
|---|--------------------|
| <p>4. Tổng kết- dẫn dò :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị : “Thức ăn nuôi gà” - Nhận xét tiết học . | <p>- Lắng nghe</p> |
|---|--------------------|

Thứ tư, Ngày soạn 5 tháng 12 năm 2011

Ngày dạy: 07 tháng 12 năm 2011

Tiết 1:

KHOA HỌC

Bài 32(32):

TƠ SỢI

I. Mục đích yêu cầu:

1. Nhận biết một số tính chất của tơ sợi.
- 2.- Nêu được một số công dụng và cách bảo quản các đồ dùng bằng tơ sợi.
 - **GDMT:** Bảo vệ nguồn nguyên liệu để sản xuất tơ sợi
 - **GDKNS:** Kỹ năng bình luận về cách làm và các kết quả quan sát.

II. Đồ dùng: Thông tin và hình sgk 64,65. Phiếu học tập - Một số loại tơ sợi.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|--|
| <p><u>1. Bài cũ:</u> Nêu các tính chất của chất dẻo? Một số vật dụng làm bằng chất dẻo và cách bảo quản chúng? GV nhận xét ghi điểm.</p> <p><u>2. Bài mới:</u></p> <p><u>Hoạt động 1:</u> Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu</p> <p><u>Hoạt động 2:</u> Tìm hiểu về một số loại tơ sợi bằng thảo luận nhóm theo câu hỏi trang 66 trong sgk. Gọi đại diện nhóm trình bày, lớp nhận xét, bổ sung, thống nhất ý kiến:</p> <p>Kết Luận: <i>Tơ sợi có nguồn gốc từ thực vật hoặc động vật gọi là tơ sợi tự nhiên. Tơ sợi được làm ra từ chất dẻo như các loại sợi nilông gọi là tơ sợi nhân tạo.</i></p> <p><u>Hoạt động 3:</u> Phân biệt tơ sợi tự nhiên và tơ sợi nhân tạo Gọi đại diện nhóm báo cáo, nhận xét, bổ sung.</p> <p>*Kết luận: <i>Tơ sợi tự nhiên khi cháy tạo thành tro. Tơ sợi nhân tạo khi cháy thì vón cục lại.</i></p> <p><u>Hoạt động 4:</u> Tìm hiểu đặc điểm của các sản phẩm làm ra từ một số loại tơ sợi bằng hoạt động cá nhân với PHT. Gọi một số HS trình bày, nhận xét, bổ sung,</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kết luận (Thông tin tr 67 sgk) <p><u>Hoạt động cuối:</u></p> | <p>-2 HS lên bảng trả lời. lớp nhận xét bổ sung.</p> <p>-HS quan sát hình trong sgk. Thảo luận nhóm. Đại diện nhóm trình bày. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung thống nhất ý kiến.</p> <p>HS làm thí nghiệm, thảo luận thống nhất ý đúng.</p> <p>-HS đọc thông tin. làm PHT, trình bày kết quả, thống nhất ý kiến.</p> |

| | |
|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"> Hệ thống bài. GDMT: Ngăn chặn nạn săn bắn thú rừng để làm tơ sợi vải vóc. Tích cực bảo vệ trồng dâu, trồng đay, khai thác các loại khoáng sản chế tạo chất dẻo, sản xuất tơ sợi một cách hợp lý, ... đó là những hành động góp phần BVMT. Dặn HS học thuộc mục <i>Thông tin</i> trong sgk.tr67. Nhận xét tiết học. | <p>-HS liên hệ phát biểu.</p> <p>-HS đọc thông tin tr67sgk.</p> |
|---|---|

Tiết 2:

TOÁN

Bài 78(78):

LUYỆN TẬP

I. Mục đích yêu cầu:

1. Biết tìm tỉ số phần trăm của một số.
2. Vận dụng giải toán tỉ số phần trăm.
3. GD tính cẩn thận, trình bày khoa học.

II. Đồ dùng: Bảng phụ - Bảng con

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|--|
| <p>1. Bài cũ: YCHS lên bảng làm Bài tập 3 tiết trước .</p> <p>-Kiểm tra vở bài tập ở nhà của HS</p> <p>-GV nhận xét ,chữa bài.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu</p> <p>2Hoạt động2 Hướng dẫn HS các bài tập luyện tập.</p> <p>Bài 1: Cho HS ý a,b, vào vở; gọi 2 HS lên bảng chữa bài. Nhận xét,thông nhất kết quả.</p> <p>Đáp án đúng:</p> <p>a) 15% của 320 là: $320:100 \times 15 = 48 \text{ kg}$</p> <p>b) $235:100 \times 24 = 56,4 \text{ m}^2$</p> <p>Bài 2: Hướng dẫn HS khai thác đề,tổ chức cho HS làm bài vào vở,một HS làm bảng lớp.Chăm,nhận xét,chữa bài.</p> <p style="text-align: center;"><u>Bài giải:</u></p> <p style="text-align: center;">Người đó bán được số gạo nếp là:</p> <p style="text-align: center;">$120 : 100 \times 35 = 42(\text{kg})$</p> <p style="text-align: center;"><u>Đáp số:</u> 42kg</p> <p>Bài 3: Hướng dẫn HS khai thác đề,tổ chức cho HS làm bài vào vở,một HS làm bảng nhóm.Chăm,nhận xét,chữa bài.</p> <p style="text-align: center;"><u>Bài giải:</u></p> <p style="text-align: center;">Diện tích của mảnh đất đó là: $18 \times 15 = 270(\text{m}^2)$</p> | <p>1HS lên bảng làm.lớp nhận xét,chữa bài.</p> <p>-HS làm vào vở.chữa bài trên bảng lớp.</p> <p>-HS làm vở,một HS làm bảng,nhận xét,thông nhất kết quả.</p> <p>-HS làm vở,chữa bài trên bảng nhóm.</p> |

| | |
|--|--|
| <p>Diện tích để làm nhà là: $270 : 100 \times 20 = 54 m^2$ <u>Đáp số:</u> $54m^2$</p> <p><u>Hoạt động cuối:</u> Hệ thống bài</p> <ul style="list-style-type: none"> Dẫn HS về nhà làm bài tập 4 sgk vào vở. Nhận xét tiết học. | |
|--|--|

Tiết 3

KỂ CHUYỆN

Bài 16(16) : KỂ CHUYỆN ĐƯỢC CHỨNG KIẾN HOẶC THAM GIA

I. Mục đích yêu cầu:

- HS kể lại được một buổi sum họp đầm ấm trong gia đình.
- GD có ý thức về một gia đình hạnh phúc.

II. Đồ dùng: Bảng phụ -Dàn ý câu chuyện định kể.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|--|
| <p>1. <u>Bài cũ:</u> Gọi 1 số HS lên bảng kể lại chuyện theo yêu cầu tiết trước. GV nhận xét ghi điểm.</p> <p>2. <u>Bài mới:</u></p> <p>2.1. <u>Giới thiệu bài:</u> Giới thiệu ,nêu yêu cầu</p> <p>2.2. <u>Hướng dẫn HS tìm hiểu yêu cầu đề bài:</u> Gọi HS đọc yêu cầu đề. Gạch chân dưới những từ <i>buổi sum họp đầm ấm trong gia đình.</i> +Đề bài yêu cầu làm gì? Câu chuyện nói về điều gì? +Em hiểu thế nào là <i>đầm ấm?</i></p> <p>2.3. <u>Hướng dẫn HS kể:</u> +Gọi HS đọc các gợi ý trong sgk. +Giới thiệu chuyện sẽ kể. +Treo bảng phụ ghi dàn ý kể chuyện.</p> <p>2.4. <u>Tổ chức cho HS thực hành kể chuyện.</u> -Tổ chức cho HS tập kể ,trao đổi trong nhóm. -GV Hướng dẫn cho từng HS trong nhóm trình bày cho các bạn nghe câu chuyện của mình,cá nhóm thảo luận về nội dung , ý nghĩa câu chuyện của bạn -Gọi đại diện các nhóm lên thi kể trước lớp. Khuyến khích HS vừa kể vừa kết hợp với điệu bộ cử chỉ. -Tổ chức cho HS thảo luận về câu chuyện bạn kể. Nhận xét bạn kể. -GV nhận xét tuyên dương những HS kể chuyện hay hấp</p> | <p>Một số HS kể. Lớp nhận xét, bổ sung.</p> <p>-HS đọc yêu cầu của đề bài. Thảo luận trả lời các câu hỏi tìm hiểu đề bài.</p> <p>-HS đọc các gợi ý trong sgk. Giới thiệu chuyện mình sẽ kể.</p> <p>-HS tập kể ,trao đổi trong nhóm. Thi kể trước lớp.</p> |

| | |
|--|-------------------------------|
| <p>dẫn,biết kết hợp lời kể với điệu bộ cử chỉ.</p> <p>3. Củng cố-Dẫn dò:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Liên hệ:<i>Theo em thế nào là một gia đình hạnh phúc?Mỗi người trong gia đình cần phải làm gì để giữ gìn hạnh phúc gia đình?</i> • Nhận xét tiết học. • Dặn HS tập kể ở nhà.Chuẩn bị tiết kể chuyện sau. | <p>-HS liên hệ phát biểu.</p> |
|--|-------------------------------|

Tiết 4:

TẬP ĐỌC

Bài 32(32):

THẦY CÚNG ĐI BỆNH VIỆN

I. Mục đích yêu cầu:

1. Biết đọc diễn cảm bài văn.

-Hiểu ý nghĩa câu chuyện phê phán cách chữa bệnh bằng cúng bái mê tín dị đoan;khuyên mọi người chữa bệnh phải đi bệnh viện.

2. GD tuyên truyền nếp sống văn minh, không mê tín dị đoan.

II. Đồ dùng - Tranh minh họa bài học - Bảng phụ ghi 2 đoạn cuối .

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|---|
| <p>1. Bài cũ: Gọi HS đọc bài “<i>Thầy thuốc như mẹ hiền</i>” Trả lời câu hỏi 1,2,3 sgk tr 15.4 NX,đánh giá,ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>2.1. Giới thiệu bài:Giới thiệu bài bằng tranh minh họa.</p> <p>2.2. Luyện đọc: HS khá đọc bài.NX. - Chia bài thành 4 phần,hướng dẫn HS đọc nối tiếp,kết hợp giải nghĩa từ khó (chú giải sgk). -GV đọc mẫu toàn bài giọng kể linh hoạt,phù hợp với diễn biến câu chuyện</p> <p>2.3. Tìm hiểu bài: Tổ chức cho học sinh đọc thầm thảo luận và trả lời các câu hỏi 1,2,3 trong sgk tr159..</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hỗ trợ: +Câu4(sgk): <i>Nhờ bệnh viện mổ sỏi lấy thận cụ Ún mới khỏi bệnh,cụ đã hiểu thầy cúng không thể chữa bệnh cho người,chỉ có thầy thuốc mới làm được việc đó.</i> <p>2.4. Luyện đọc diễn cảm:HD giọng đọc toàn bài.Treo bảng phụ chép 2 đoạn cuối hướng dẫn đọc diễn cảm. -Tổ chức cho HS luyện đọc diễn cảm trong nhóm,thi đọc diễn</p> | <p>-3 HS lên bảng,đọc, trả lời câu hỏi. -Lớp NX,bổ sung.</p> <p>-HS quan sát tranh,NX. -1HS khá đọc toàn bài. -HS luyện đọc nối tiếp khổ thơ. -Luyện đọc tiếng từ và câu khó. Đọc chú giải trong sgk. -HS nghe,cảm nhận. -HS đọc thầm thảo luận trả lời câu hỏi trong sgk,NX bổ sung,thống nhất ý đúng -Học sinh luyện đọc trong nhóm.Thi đọc diễn cảm trước lớp.Nhận xét bạn đọc</p> |

| | |
|--|---|
| <p>cảm , trước lớp. NX bạn đọc.GV NX đánh giá.</p> <p>3. Củng cố-Dẫn dò:Liên hệCâu chuyện muốn nói lên điều gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> Nhận xét tiết học. Dặn HS luyện ở nhà,chuẩn bị tiết sau. | <p>HS nêu cảm nghĩ,Rút ý nghĩa bài.</p> |
|--|---|

Thứ năm, Ngày soạn: 06 tháng 12 năm

2011

Ngày dạy: 08 tháng 12 năm

2011

Tiết 2:

TOÁN

Bài 79(79): GIẢI TOÁN VỀ TỈ SỐ PHẦN TRĂM(Tiếp theo).

I.Mục đích yêu cầu:

1. Biết tìm một số khi biết giá trị phần trăm của nó.
2. Vận dụng để giải một số bài toán dạng tìm một số khi biết giá trị phần trăm của nó.
3. GD tính cẩn thận, trình bày khoa học.

II.Đồ dùng: Bảng nhóm - Bảng con.

III.Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|--|
| <p>1.Bài cũ : HS làm bảng bài tập 4 tiết trước.</p> <p>+Kiểm tra vở bài tập ở nhà của HS.</p> <p>-GV nhận xét.</p> <p>2.Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:Giới thiệu,nêu yêu cầu</p> <p>Hoạt động2: - Hướng dẫn cách một số khi biết giá trị phần trăm của nó qua các ví dụ a trong sgk.</p> <p>+Cho HS nhắc lại cách tìm một số biết 52,5% của nó là 420(SGK)</p> <p>- Hướng dẫn giải toán tìm một số khi biết giá trị một số phần trăm của nó qua bài toán mẫu(b) trong sgk.</p> <p>- GV chốt lại cách tìm một số khi biết giá trị phần trăm của nó,yêu cầu HS nhắc lại.</p> <p>Hoạt động 3:Tổ chức cho HS vận dụng làm bài tập</p> <p>Bài 1 : Hướng dẫn HS khai thác đề,yêu cầu HS làm vở,một HS làm trên bảng lớp.Nhận xét,chữa bài.thống nhất kết quả.</p> <p>Bài giải: Số HS của trường Vạn Thịnh là:</p> $552 \times 100 : 92 = 600(\text{học sinh})$ <p>Đáp số: 600 học sinh.</p> | <p>-1HS lên bảng làm.Lớp nhận xét,bổ sung.</p> <p>-HS thực hiện các ví dụ trong sgk.Nêu nhận xét..</p> <p>-HS làm vào vở,chữa bài trên bảng.</p> |

| | |
|--|--|
| <p>Bài 2: Tổ chức cho HS làm vào vở, một HS làm bảng nhóm. Nhận xét, chữa bài.</p> <p>Bài giải: <i>Tổng số sản phẩm của xưởng may đó là:</i></p> $732 \times 100 : 91,5 = 800 \text{ (sản phẩm)}$ <p style="text-align: center;"><i>Đáp số 800 sản phẩm</i></p> <p>Hoạt động cuối: Hệ thống bài</p> <ul style="list-style-type: none"> Hướng dẫn HS về nhà làm bài 3 vào vở. Nhận xét tiết học. | <p>HS làm vào vở, nhận xét bài trên bảng nhóm thống nhất kết quả.</p> <p>HS nhắc lại cách tìm một số khi biết GT % của nó.</p> |
|--|--|

Tiết 3:

TẬP LÀM VĂN

Bài 31(31)

TẢ NGƯỜI (Kiểm tra viết)

I. Mục đích yêu cầu: Giúp HS:

- Viết được bài văn hoàn chỉnh, thể hiện sự quan sát chân thực, diễn đạt trôi chảy.
- Rèn kĩ năng viết văn miêu tả người.
- GD tính cẩn thận, trình bày sạch đẹp.

II. Đồ dùng: -Bảng phụ -Vở.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|---|
| <p>1. Bài cũ: YCHS đọc lại đoạn văn tả hoạt động của một người theo yêu cầu bài tập 2 tiết trước.</p> <p>-GV nhận xét.</p> <p>2 Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu</p> <p>Hoạt động 2: Tổ chức hướng dẫn HS làm bài kiểm tra:</p> <p>-Gọi HS đọc các đề trong sgk. Xác định yêu cầu của đề theo các câu hỏi gợi ý:</p> <p>+Em chọn đề nào? Tả người nào?</p> <p>+Em tả người đó nhằm mục đích gì?</p> <p>+Thái độ, tình cảm cần có là gì?</p> <p>-Cho HS thảo luận, yêu cầu HS chọn cùng một đề ngồi vào một nhóm.</p> <p>-Hướng dẫn tìm ý: Nhắc HS nhớ lại tuổi, đặc điểm ngoại hình, những công việc, cử chỉ, ... mà người đó hay làm, ...</p> <p>-Hướng dẫn HS lập dàn ý: Treo bảng phụ ghi dàn ý chung của bài văn tả người cho HS nhắc lại.</p> <p>-Hướng dẫn HS viết bài vào vở: Nhắc HS chọn cách mở bài, kết</p> | <p>Một số HS đọc. Lớp nhận xét, bổ sung.</p> <p>-HS đọc yêu cầu của đề. Thảo luận chọn đề.</p> <p>-Nhắc lại dàn ý về văn tả người.</p> <p>-HS lập dàn ý.</p> <p>-Viết bài vào vở.</p> |

| | |
|---|----------------------------|
| <p>bài cho phù hợp. Phần thân bài nên dùng các từ ngữ hình ảnh gợi tả được đặc điểm, ngoại hình của người em định tả.....</p> <p>-Nhắc nhở HS cách trình bày bài văn, tư thế ngồi viết,...</p> <p>-Hướng dẫn HS đọc soát lỗi, hoàn chỉnh bài văn.</p> <p>Hoạt động cuối: Thu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> Dặn HS chuẩn bị tiết sau. Nhận xét tiết học. | <p>-Đọc ,soát,sửa lỗi.</p> |
|---|----------------------------|

Tiết 4: LUYỆN TỪ VÀ CÂU
Bài 30(30): TỔNG KẾT VỐN TỪ.

I. Mục đích yêu cầu:

1. Biết kiểm tra vốn từ theo các nhóm từ đồng nghĩa đã cho (BT1).
2. Đặt được các câu theo yêu cầu BT2, BT3
3. GD ý thức tích cực trong học tập.

II. Đồ dùng: Bảng phụ - Bảng nhóm. Vở bài tập Tiếng Việt.

III. Các hoạt động:

| | |
|--|---|
| <p>1. Bài cũ: YCHS tìm từ đồng nghĩa, trái nghĩa theo yêu cầu BT1 tiết trước.</p> <p>-GV nhận xét ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu Hoạt động 2: Hướng dẫn HS luyện tập</p> <p>Bài 1: Tổ chức cho HS thi làm nhanh vào bảng nhóm. Nhận xét, bổ sung, thống nhất kết quả.</p> <ul style="list-style-type: none"> Lời giải: a > +) <i>đỏ-điều-son</i> +) <i>xanh- biếc-lục</i> +) <i>trắng-bạch</i> +) <i>đào-lục.</i> <p>b > Các từ lần lượt là: <i>đen-huyền-ô-mun-mực-thâm.</i></p> <p>Bài 2: Yêu cầu HS đọc thầm bài văn. Giúp HS hiểu những nhận định quan trọng của tác giả:</p> <p>+ <i>Trong miêu tả người ta thường hay so sánh.</i></p> <p>+ <i>So sánh thường kèm theo nhân hoá.</i></p> <p>+ <i>Trong quan sát miêu tả phải tìm ra cái mới..... Phải có cái mới , cái riêng bắt đầu từ sự quan sát rồi mới đến cái mới , cái riêng trong tình cảm, trong tư tưởng.....</i></p> <p>-HS suy nghĩ đặt câu vào vở bài tập. Gọi HS nối tiếp đọc</p> | <p>Một số HS đặt câu.</p> <p>-Lớp nhận xét bổ sung.</p> <p>-HS theo dõi.</p> <p>HS làm vở, chữa bài trên bảng nhóm.</p> <p>HS đọc bài văn, nhận xét. Đặt câu vào vở, đọc câu trước lớp.</p> |
|--|---|

câu.Nhận xét,bổ sung.

a) Dòng sông như một dải lụa đào duyên dáng.

b) Đôi mắt em bé to, tròn, sáng long lanh.

c) Chú bé vừa đi, vừa nhảy như một con chim sáo.

Hoạt động cuối: Hệ thống bài

- Dẫn ôn lại các từ loại.
- Nhận xét tiết học.

Thứ sáu, Ngày soạn: 07 tháng 12 năm 2011

Ngày dạy: 09 tháng 12 năm 2011

Tiết 2:

TOÁN

Bài 80(80)

LUYỆN TẬP

I. Mục đích yêu cầu:

1. Biết cách làm ba dạng Toán cơ bản về tỉ số phần trăm:
2. GD tính cẩn thận, trình bày khoa học.

II. Đồ dùng: Bảng phụ - Bảng nhóm.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|---|
| <p>1. Bài cũ: Gọi 1 HS lên bảng làm bài tập 3 tiết trước. GV nhận xét, chữa bài.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Giới thiệu, nêu yêu cầu</p> <p>Hoạt động 2: Tổ chức cho HS làm các bài luyện tập.</p> <p>Bài 1: Hướng dẫn HS làm ý b vào vở, gọi một H lên bảng chữa bài. Nhắc lại cách tìm tỉ số phần trăm của 2 số.</p> <p style="text-align: center;"><u>Bài giải:</u></p> <p style="text-align: center;">Tỉ số phần trăm sản phẩm anh Ba làm được so với cả tổ là:</p> $126 : 1200 \times 100 = 10,5\%$ <p style="text-align: center;"><u>Đáp số:</u> 10,5%</p> <p>Bài 2: Nhắc lại cách tìm một số khi biết giá trị phần trăm của nó. Cho HS làm vở ý b, một HS làm bảng nhóm. Nhận xét chữa bài thống nhất kết quả.</p> <p style="text-align: center;"><u>Bài giải:</u></p> <p style="text-align: center;">Số tiền lãi mà của hàng đó thu được là:</p> $6000000 : 100 \times 15 = 900000 (\text{đồng})$ <p style="text-align: center;"><u>Đáp số:</u> 900000 đồng</p> <p>Bài 3: Nhắc lại cách tìm một số biết giá trị một số phần trăm của</p> | <p>-1 HS làm trên bảng lớp. Lớp nhận xét, chữa bài</p> <p>-HS làm vở chữa bài trên bảng.</p> <p>-HS làm vở, Nhận xét chữa bài trên bảng nhóm.</p> |

| | |
|--|-----------------------|
| <p>nó.Cho HS làm bảng con ý a.Nhận xét ,chữa bài trên bảng. <i>Giải: Số đó là: $720 : 30 \times 100 = 2400$</i> <i>Đáp số: 2400</i></p> <p>Hoạt động cuối:Hệ thống bài</p> <ul style="list-style-type: none"> Dẫn HS về nhà làm ý a bài 1,2;yb bài3 Nhận xét tiết học. | -HS làm vào bảng con. |
|--|-----------------------|

Tiết 3

TẬP LÀM VĂN

Bài 32(32)

LÀM BIÊN BẢN MỘT VỤ VIỆC

I.Mục đích yêu cầu: Giúp HS:

- Nhận biết được sự giống và khác nhau giữa biên bản vụ việc với biên bản cuộc họp.
- Biết làm một biên bản về việc cụ Ún trốn viện.
- GD ý thức tích cực trong học tập.

II.Đồ dùng –Bảng phụ,vở bài tập Tiếng Việt.

III.Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|--|
| <p>1. Bài cũ : HS nhắc ghi nhớ về biên bản cuộc họp. + GV nhận xét.</p> <p>2. Bài mới: Hoạt động 1: Giới thiệu bài:-Giới thiệu nêu yêu cầu Hoạt động2: :Tổ chức cho HS làm bài luyện tập. Bài 1: Tổ chức cho HS thảo luận nhóm.Trình bày kết quả thảo luận.Nhận xét,bổ sung.GV mở bảng phụ ghi lời giải đúng. Lời giải: +Giống nhau: -Đều ghi lại các diễn biến làm bằng chứng. -Phần mở đầu: Có quốc hiệu,tiêu ngữ,tên biên bản. -Phần chính: Thời gian,địa điểm,thành phần có mặt,diễn biến sự việc. -Phần kết: ghi tên,chữ kí của người có trách nhiệm. +Khác nhau: Nội dung của biên bản cuộc họp có báo cáo,phát biểu,...Nội dung của biên bản có lời khai của những người có mặt.</p> <p>Bài2: -Gọi HS đọc yêu cầu bài. - Hướng dẫn HS hiểu yêu cầu của đề. +Nhắc lại cách trình bày biên bản vụ việc</p> | <p>Một số HS trả lời..Lớp nhận xét bổ sung</p> <p>-HS theo dõi</p> <p>-HS làm vào vở bài tập,đọc kết quả,nhận xét.,thống nhất ý kiến.</p> <p>-Đọc lại lời giải trên bảng phụ.</p> <p>-HS làm bài vào vở,chữa bài</p> |

| | |
|---|---|
| <p>-Yêu cầu HS làm vào vở,một HS làm bảng phụ.Gọi HS nối tiếp đọc bài làm của mình.Chấm,nhận xét,chữa bài.</p> <p><u>Hoạt động cuối</u> Hệ thống bài.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Dặn HS làm lại bài 2 vào vở. • Nhận xét tiết học. | <p>trên bảng phụ.</p> <p>-Nhắc lại cách trình bày biên bản vụ việc.</p> |
|---|---|

Tiết 4:

ĐỊA LÝ

Bài 16(16):

ÔN TẬP

I. Mục đích yêu cầu: Giúp HS:

- 1.Hệ thống hoá các kiến thức đã học về dân cư,các ngành kinh tế của nước ta ở mức độ đơn giản
- 2.Chỉ trên bản đồ một số thành phố,trung tâm công nghiệp,cảng biển lớn ở nước ta
- 3.GD ý thức hợp tác nhóm trong học tập.

II. Đồ dùng: - Bản đồ Phân bố dân cư;Kinh tế;Bản đồ trống

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|---|---|
| <p><u>1. Bài cũ:</u> +<i>Thương mại nước ta gồm những hoạt động nào? Thương mại có vai trò gì?</i></p> <p>-Nhận xét,ghi điểm.</p> <p><u>2. Bài mới:</u></p> <p><u>Hoạt động 1: Giới thiệu bài:</u>- Giới thiệu bài,nêu yêu cầu</p> <p><u>Hoạt động 2:</u> Tổ chức cho các nhóm thảo luận làm bài tập trả lời các câu hỏi 1,2,3 trong sgk.Gọi đại diện nhóm trả lời,các nhóm khác nhận xét,bổ sung,thống nhất kết quả.</p> <p>-GV chốt lời giải đúng, hệ thống lại kiến thức trên bản đồ.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Kết luận: <p>+ Câu 1:<i>Nước ta có 54 dân tộc,dân tộc Kinh có số dân đông nhất,sống tập trung ở các vùng đồng bằng và ven biển,các dân tộc ít người sống chủ yếu ở vùng núi.</i></p> <p>+Câu 2: a-đúng;b-đúng;c-đúng;d-đúng;e-sai;g-đúng</p> <p>+Câu 3:<i>Các sân bay Quốc tế:Sân bay Nội Bài;Sân bay Tân Sơn Nhất;Sân bay Đà Nẵng.Những thành phố có cảng biển lớn: Hải Phòng;Thành phố Hồ Chí Minh;Đà Nẵng,...</i></p> <p><u>Hoạt động 3:</u> Tổ chức cho HS thực hành điền trên bản đồ những trung tâm thương mại,cảng biển lớn,sân bay quốc tế,tuyến đường sắt Bắc-Nam.</p> | <p>Một số HS trả lời.Lớp nhận xét,bổ sung.</p> <p>-HS đọc sgk,thảo luận nhóm, trả lời.Nhận xét,bổ sung thống nhất ý kiến.</p> |

| | |
|--|---|
| <p>-Yêu cầu HS làm vào PHT -Một HS làm vào Phiếu lớn -Gọi HS chỉ trên bản đồ đã điền trình bày -Nhận xét,bổ sung. <u>Hoạt động cuối:</u>Hệ thống bài.</p> <ul style="list-style-type: none">• Dẫn HS học bài chuẩn bị bài sau.• Nhận xét tiết học. | <p>-HS điền vào bản đồ trống, chỉ bản đồ trình bày.</p> |
|--|---|

TUẦN 17

Từ 12/12/2011 đến 16/12/2011

| THỨ | MÔN | BÀI DẠY |
|-----|-----|---------|
|-----|-----|---------|

| | | |
|-----|---|---|
| HAI | CHÀO CỜ TẬP ĐỌC TOÁN LỊCH SỬ ĐẠO ĐỨC | Chào cờ tuần 17 Ngu công xã Trịnh Tường Luyện tập chung Ôn tập học kỳ I Hợp tác với người xung quanh |
| BA | TOÁN CHÍNH TẢ KHOA HỌC LUYỆN TỪ & CÂU KỸ THUẬT | Luyện tập chung Nghe – viết : Người mẹ của 51 đứa con Ôn tập học kỳ I Ôn tập về từ loại và cấu tạo từ Thức ăn nuôi gà |
| TƯ | KHOA HỌC TOÁN KÊ CHUYỆN TẬP ĐỌC ÂM NHẠC | Kiểm tra học kỳ I Giới thiệu máy tính bỏ túi Đã nghe, đã đọc Ca dao về lao động sản xuất |
| NĂM | THỂ DỤC TOÁN TẬP LÀM VĂN LUYỆN TỪ & CÂU MỸ THUẬT | Sử dụng máy tính bỏ túi để giải toán về tỉ số phần trăm Ôn tập về viết đơn Ôn tập về câu |
| SÁU | THỂ DỤC TOÁN TẬP LÀM VĂN ĐỊA LÝ SINH HOẠT LỚP | Hình tam giác Trả bài văn tả cảnh Ôn tập học kỳ I Sinh hoạt lớp tuần 17 |

Tuần 17

Thứ hai, Ngày soạn: 10 tháng 12 năm 2011

Ngày dạy: 12 tháng 12 năm 2011

Tiết 2:

TẬP ĐỌC

Bài 33(33):

NGU CÔNG XÃ TRỊNH TƯỜNG

I. Mục đích yêu cầu:


1. Biết đọc diễn cảm bài văn.

+ Hiểu: *Câu chuyện ca ngợi ông Lìn cần cù sáng tạo đã thay đổi tập quán của cả một vùng, làm thay đổi cuộc sống của cả thôn.*

***GDMT:** *Học tập tấm gương của ông Lìn về bảo vệ dòng nước thiên nhiên, trồng cây gây rừng để giữ môi trường sống tốt đẹp.*

II. Đồ dùng - Tranh minh họa - Bảng phụ ghi đoạn luyện đọc.

III. Các hoạt động:

| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
|--|---|
| <p>1. Bài cũ: YCHS đọc bài <i>thầy cúng đi bệnh viện</i> Trả lời các câu hỏi trong sgk. -GV nhận xét ghi điểm.</p> <p>2. Bài mới:</p> <p>2.1. Giới thiệu bài: Giới thiệu bài qua tranh minh họa 2.2. Luyện đọc: - Gọi HS khá đọc bài. NX. - Chia bài thành 3 đoạn để luyện đọc. Tổ chức cho HS đọc nối tiếp đoạn kết hợp giải nghĩa từ khó (chú giải sgk). - GV đọc mẫu toàn bài giọng kể, hào hứng,...</p> <p>2.3. Tìm hiểu bài:</p> <p>Tổ chức cho học sinh đọc thầm thảo luận và trả lời các câu hỏi trong sgk.</p> <p> GDMT: <i>Ở địa phương em còn tập quán phá rừng làm nương, làm rẫy không? Em có thể làm gì để thay đổi những tập quán đó? Em có thể làm gì để bảo vệ nguồn nước, bảo vệ rừng ở địa</i></p> | <p>3 HS đọc và trả lời câu hỏi. Lớp nhận xét bổ sung.</p> <p>HS quan sát tranh, NX. - 1 HS khá đọc toàn bài. - HS luyện đọc đoạn. Luyện tiếng, từ dễ lẫn Đọc chú giải trong sgk.</p> <p>- HS nghe, cảm nhận. - HS đọc thầm thảo luận trả lời câu hỏi trong sgk. - HS liên hệ phát biểu.</p> |